



Tổng biên tập:

PGS.TS. NGUYỄN NGỌC DUNG

Tổ chức bản thảo:

CN. PHẠM HỮU NGHĨA
TẶNG NGỌC VY KHÁNH

Trình bày:

ĐẶNG ĐỨC LỢI

Bản tin ĐHQG TP.HCM

Giấy phép xuất bản
số 2900/BC-GPXB do Bộ VH,TT
cấp ngày 29-9-1997.

Bài vở, thư từ xin gửi về:

Phòng 424, Nhà điều hành
ĐHQG-HCM, Khu phố 6,
Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức,
TP.HCM.

Điện thoại: 08.3724.2181-1351,
08.3724.2160-1352.

Email: bantindhqg@vnuhcm.edu.vn
Website: www.vnuhcm.edu.vn



TRONG SỐ NÀY

TIÊU ĐIỂM - SỰ KIỆN

4. Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân và Đoàn công tác Chính phủ về thăm và làm việc với ĐHQG-HCM
6. Hội thảo quy mô đào tạo của ĐHQG-HCM đến 2020 và tầm nhìn 2030 - Phục vụ điều chỉnh quy hoạch 1/2000
8. Xây dựng ĐHQG-HCM trở thành đại học định hướng nghiên cứu hàng đầu Việt Nam
12. Luật giáo dục đại học có nên phân tầng các cơ sở đào tạo đại học?

KHOA HỌC - GIÁO DỤC

16. Xu thế chọn ngành của thí sinh
20. Kinh dịch - cuốn "cẩm nang" của các chính khách phương đông
27. Vị thế phụ nữ trong thế giới hiện đại
30. Vấn đề nguồn gốc con Rồng từ góc nhìn văn hoá
40. Sự phát triển ngành kỹ thuật Y sinh tại Việt Nam

NHỊP SỐNG TRẺ

43. Mystery Hunting - Hành trình của bạn
45. Đến giảng đường, tôi muốn...
47. Canada, học tập trong hai nền văn hoá
51. Công trình Thanh niên ĐHQG-HCM vì Trường Sa
56. Du học Nhật Bản: Nhiều cơ hội học tập
60. "Sinh viên 5 tốt" tiêu biểu: Hoàng Minh Thông

VĂN HOÁ - NGHỆ THUẬT

70. The Artist - Nụ hôn dành cho điện ảnh
73. Tản mạn sắc tím Jacaranda

Ngày 3/3/2012, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân và Đoàn công tác Chính phủ gồm Bộ trưởng Bộ KH-CN Nguyễn Quân, Thứ trưởng Bộ GD-ĐT Bùi Văn Ga và lãnh đạo các Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch-Đầu tư cùng các thành viên trong đoàn đã về thăm và làm việc với ĐHQG-HCM.



Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân đánh giá cao những nỗ lực, thành tựu phát triển của ĐHQG-HCM trong giáo dục đào tạo đặc biệt là công tác nghiên cứu khoa học.

Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân & đoàn công tác Chính phủ VỀ THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐHQG-HCM

Sau 17 năm xây dựng và phát triển, ĐHQG-HCM đã hoàn thành thắng lợi nhiều nhiệm vụ quan trọng, đạt những thành tựu có ý nghĩa nền tảng đối với quá trình xây dựng mô hình đại học mới, mô hình đại học tiên tiến - trung tâm đào tạo đại học, sau đại học, nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao, đạt trình độ tiên tiến, làm nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học,

đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đến nay, ĐHQG-HCM có 33 đơn vị, trong đó gồm 07 đơn vị thành viên (6 trường thành viên và 01 Viện nghiên cứu) và 26 đơn vị trực thuộc (đơn vị đào tạo, chuyển giao công nghệ và dịch vụ).

Phát biểu tại buổi làm việc, PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM nhấn mạnh: tầm nhìn và sứ mạng của ĐHQG-HCM là hướng đến xây dựng một hệ thống đại học trong топ đầu Châu Á, nơi

hội tụ của khoa học, công nghệ, văn hóa và tri thức Việt Nam. Là nơi tập trung giảng viên, sinh viên tài năng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo ra những công trình nghiên cứu khoa học quan trọng; nơi đi đầu trong đổi mới, đóng góp quan trọng trong công cuộc phát triển đất nước, thúc đẩy tiến bộ xã hội. Đặc biệt, ĐHQG-HCM là đơn vị được quản trị, điều hành, quản lý theo mô hình hệ thống đại học mẫu mực với cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao



Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân tham quan một phòng thí nghiệm của ĐHQG-HCM - Ảnh Chinhphu.vn



Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân trò chuyện với sinh viên của lớp cử nhân tài năng ĐHQG-HCM - Ảnh Chinhphu.vn

trước xã hội đồng thời tự kiểm soát và xây dựng môi trường sáng tạo khoa học, tự do học thuật trong khu đô thị đại học kiểu mẫu.

Với sự đầu tư có chiến lược và lộ trình rõ ràng, cộng với sức mạnh hệ thống, ĐHQG-HCM đã có nhiều thành quả quan trọng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ cũng như hợp tác quốc tế.

Trong hoạt động đào tạo, ĐHQG-HCM đã và đang chuẩn hóa các chương trình đào tạo theo các tiêu chuẩn, tiêu chí chung của quốc tế. Tính đến thời điểm hiện nay, ĐHQG-HCM đã tổ chức đánh giá ngoài nội bộ 12 chương trình đào tạo; là đơn vị có số chương trình đánh giá theo chuẩn AUN cao nhất nước với 6 chương trình đào tạo đều đạt điểm trung bình chung của khu vực.

Trong hoạt động Khoa học và Công nghệ, ĐHQG-HCM đã hình thành một hệ thống các phòng thí nghiệm gồm trên 60 phòng, phục vụ NCKH, chuyển giao công nghệ và đào tạo. Trong số đó có 2 PTN trọng điểm Quốc gia (PTN Vật liệu Polymer-Composite và PTN Điều khiển số và Kỹ thuật hệ thống) và 10 PTN trọng điểm cấp ĐHQG, đóng vai trò chủ lực trong việc thực hiện các chương trình KH&CN trọng điểm của ĐHQG. Song song đó, việc hình thành các mũi nhọn nghiên cứu bằng cách xây dựng các nhóm nghiên cứu trọng điểm, liên ngành đã giúp các nhà khoa

học ĐHQG-HCM đi thẳng vào những hướng nghiên cứu hiện đại hoặc giải quyết những thực tiễn đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước như: Nhóm trí tuệ nhân tạo tại phòng thí nghiệm AILAB, trường ĐH KHTN với phần mềm "Tiếng nói Phương Nam - VOS" có thể tạo ra giọng nói nhân tạo của người trên máy tính từ dữ liệu đầu vào là văn bản, đoạt giải ba Nhân tài đất Việt năm 2009 và được chuyển giao cho Công ty Việt Bản đồ (VietMap) để tích hợp VOS trên các sản phẩm của công ty; Nhóm thiết kế vi mạch với chip vi xử lý điều khiển 8-bit VN08-01 với công nghệ 250nm đoạt giải đặc biệt Nhân tài Đất Việt 2009, thiết kế thành công chip vi xử lý 32-bit với công nghệ IBM 130nm, hiện sở hữu 48 lõi IP với giá trị ước tính 34 triệu USD...

Trên cơ sở được Đảng và Nhà nước chỉ đạo tập trung, ưu tiên đầu tư xây dựng và phát triển theo mô hình đại học tiên tiến với sứ mệnh đặc biệt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, đồng thời nhằm xây dựng ĐHQG-HCM phát triển phù hợp với sự phát triển của đất nước và xu hướng phát triển giáo dục đại học của khu vực và thế giới, đảm bảo phát triển nhanh, sớm đứng vào hàng ngũ các trường ĐH tiên tiến trên thế giới, tại buổi làm việc, PGS.TS Phan Thanh Bình đã kiến nghị với Chính phủ một số vấn đề về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của ĐHQG-HCM trong giai đoạn tới.

Phát biểu tại buổi làm việc, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đánh giá cao những nỗ lực, thành tựu phát triển của ĐHQG-HCM trong giáo dục đào tạo, đặc biệt là công tác nghiên cứu khoa học. Phó Thủ tướng cũng nêu một số định hướng để ĐHQG-HCM tiếp tục phát triển nhanh, bền vững. Theo đó, ĐHQG-HCM cần đẩy mạnh hợp tác quốc tế về giáo dục, nghiên cứu khoa học; tổ chức đánh giá kiểm định chất lượng đào tạo; quan tâm đúng mức mối tương quan giữa hệ thống giáo dục với hệ thống kinh tế-xã hội; xây dựng đội ngũ nòng cốt trong nghiên cứu và sáng tạo khoa học công nghệ.

Nhân dịp này, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã giao cho ĐHQG-HCM làm đầu mối tổ chức Hội nghị cấp quốc gia về công nghệ giáo dục CDIO; phối hợp với Bộ GD-ĐT, Bộ Kế hoạch - Đầu tư tổ chức Hội nghị bàn về công tác đầu tư cho hai ĐHQG và hai Viện nghiên cứu khoa học cấp quốc gia trong tháng 5/2012.

Trước buổi làm việc, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân và Đoàn công tác Chính phủ đã tham quan một số đơn vị nghiên cứu, ứng dụng chuyên sâu khoa học công nghệ và giáo dục đào tạo của ĐHQG-HCM như Trường ĐHBK, Trường ĐHTN, Trung tâm Manar, Khu ký túc xá A, Trung tâm giáo dục Quốc phòng, Khu giải phẫu Khoa Y, Phòng thí nghiệm Công nghệ Nano...

Hội thảo quy mô đào tạo của ĐHQG-HCM đến 2020 và tầm nhìn 2030
- Phục vụ điều chỉnh quy hoạch 1/2000:

PHÁT TRIỂN TRÊN CƠ SỞ BẮM SÁT SỨ MỆNH ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẠI HỌC NGHIÊN CỨU

Ngày 6/3/2012, ĐHQG-HCM tổ chức Hội thảo quy mô đào tạo của ĐHQG-HCM đến 2020 và tầm nhìn 2030 - Phục vụ điều chỉnh quy hoạch 1/2000. Tham dự Hội thảo gồm có PGS.TS Huỳnh Thành Đạt, Phó Giám đốc thường trực ĐHQG-HCM, TS. Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM, lãnh đạo các Ban chức năng ĐHQG-HCM, lãnh đạo các trường và các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM.



Toàn cảnh hội thảo

Hội thảo nhằm mục đích xác định quy mô đào tạo cũng như công tác xây dựng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ ĐHQG nhằm phục vụ điều chỉnh quy hoạch 1/2000. PGS.TS Huỳnh Thành Đạt báo cáo trước hội thảo về những kết quả mà ĐHQG-HCM đã đạt được trong quá trình xây dựng và phát triển đã đáp ứng

được cơ bản nhu cầu giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Sau 9 năm triển khai thực hiện, dự án đầu tư xây dựng ĐHQG-HCM đã có những thay đổi lớn trong công tác giải phóng mặt bằng đạt khoảng 90% khối lượng, xây dựng được khoảng 360.000 m² sàn phục vụ học tập, thí nghiệm, làm việc, chỗ ở cho sinh viên, xây



PGS.TS Huỳnh Thành Đạt phát biểu tại hội thảo

dụng hơn 12 km đường đô thị, hạ tầng kỹ thuật, đưa hơn 25.000 sinh viên và hơn 1.000 cán bộ, giảng viên của các đơn vị thành viên đến khu quy hoạch mới giảng dạy, học tập, làm việc. Số lượng các dự án thành phần tăng thêm như đầu tư xây dựng công viên khoa học, kiến nghị bổ sung một dự án thành phần QG-HCM-14 đầu tư xây dựng Khoa Y- Bệnh viện. Bên cạnh đó nhiều dự án thành phần nâng cấp về quy mô, tính chất như trung tâm phát triển công nghệ thông tin nâng cấp thành trường Đại học Công nghệ thông tin; Khoa Kinh tế - Luật nâng lên thành trường Đại học Kinh tế - Luật... Ngoài ra các trường thành viên đã phát triển số lượng ngành nghề đào tạo vì vậy số lượng sinh viên cũng tăng lên khá nhiều.

Quy mô sinh viên chính quy cũng tăng lên, cho đến nay số lượng sinh viên vào khoảng 64.500 sinh viên. Trong định hướng phát triển vùng và nguồn nhân lực, Chính phủ chỉ đạo ĐHQG-HCM là một trong những hạt nhân trong khu đô thị khoa học công nghệ của khu vực. ĐHQG-HCM được xác định là trung tâm đào tạo, nghiên cứu hàng đầu trong hệ thống giáo dục Việt Nam, là khu đô thị đại học đầu tiên trong cả nước nên việc điều chỉnh quy hoạch theo hoạch theo hướng đô thị đại học hiện đại là cần thiết để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực và phát triển.

Tầm nhìn đến năm 2050 ĐHQG-HCM sẽ là

một hệ thống đại học hàng đầu Châu Á, nơi hội tụ khoa học, văn hoá, tri thức Việt Nam. ĐHQG-HCM là nơi tập trung giảng viên, sinh viên tài năng bậc nhất, nơi tạo ra những công trình nghiên cứu khoa học tầm cao, nơi đi đầu trong đổi mới, nơi đóng góp quan trọng trong việc đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội, thúc đẩy tiến bộ xã hội. ĐHQG-HCM được quản trị, điều hành, quản lý theo mô hình hệ thống đại học mẫu mực với sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao trước xã hội và tự kiểm soát. ĐHQG-HCM luôn tạo môi trường sáng tạo khoa học, tự do học thuật trong một khu đô thị đại học kiểu mẫu.

Hội thảo cũng chỉ ra bên cạnh những nhu cầu về việc tăng quy mô ĐHQG-HCM cần tuyệt đối đảm bảo sự điều chỉnh ở bất cứ lĩnh vực nào đều bám sát sứ mệnh của ĐHQG-HCM; cần đặt trong tổng hòa các mối quan hệ với các lĩnh vực khác. Bên cạnh đó, những lĩnh vực có khả năng đột phá, vượt lên được thì ĐHQG-HCM vẫn ủng hộ để phát triển. TS. Nguyễn Đức Nghĩa nhấn mạnh phát triển quy mô là điều cần thiết nhưng không thể tăng quy mô vô hạn mà phải có điểm dừng để ổn định và phát triển. Khi tăng số lượng sinh viên thì số chỗ trong ký túc xá, số sách trong thư viện, số lượng giảng viên cũng phải tăng lên tương ứng. Sự tăng quy mô cho các ngành, trường mới mở cũng phải tăng các điều kiện đảm bảo cho sinh viên học tập.

Xây dựng ĐHQG-HCM trở thành đại học **ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU HÀNG ĐẦU VIỆT NAM**

Ngày 27/02/2012 Giám đốc ĐHQG-HCM đã ký quyết định số 108/QĐ-ĐHQG-KHCN phê duyệt Kế hoạch chiến lược Khoa học Công nghệ ĐHQG-HCM giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn tới năm 2020 trở thành đại học nghiên cứu hàng đầu ở Việt Nam, đứng đầu trong hàng ngũ các đại học nghiên cứu của khu vực Đông Nam Á với những thế mạnh khoa học - công nghệ của riêng mình.

Chương trình vật liệu cấu trúc phân tử, nano và Micro là chương trình khoa học công nghệ trọng điểm liên ngành được ưu tiên trong kế hoạch chiến lược phát triển khoa học công nghệ của ĐHQG-HCM



Bảy sứ mạng KHCN ĐHQG-HCM có trách nhiệm thực hiện

Trong chiến lược KHCN, ĐHQG-HCM thực hiện 7 sứ mạng của một ĐH có trách nhiệm xã hội lớn:

Đó là góp phần quan trọng vào việc xây dựng một cộng đồng Việt Nam với những con người vừa mang đậm bản sắc dân tộc vừa thích ứng được một cách xuất sắc với những đòi hỏi của một thế giới toàn cầu hóa.

Góp phần phát triển các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội một cách hài hòa giữa các tầng lớp cư dân, giữa các vùng miền, giữa truyền thống và hiện đại.

Nghiên cứu, đề xuất và tham gia phản biện, tư vấn và dự báo xã hội để đảm bảo luận cứ khoa học cho việc xây dựng các định hướng chiến lược, chính sách, chủ trương, kế hoạch, quy hoạch phát triển đất nước ở các cấp.

Đảm bảo cho người Việt Nam có cuộc sống hòa hợp với tự nhiên, bảo vệ môi trường sống, ứng phó hiệu quả với các thiên tai và hiểm họa biến đổi khí hậu.

Đảm bảo ứng dụng có hiệu quả các thành tựu hiện đại của khoa học thế giới vào sản xuất đời sống, thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển với các nước có nền công nghiệp tiên tiến.

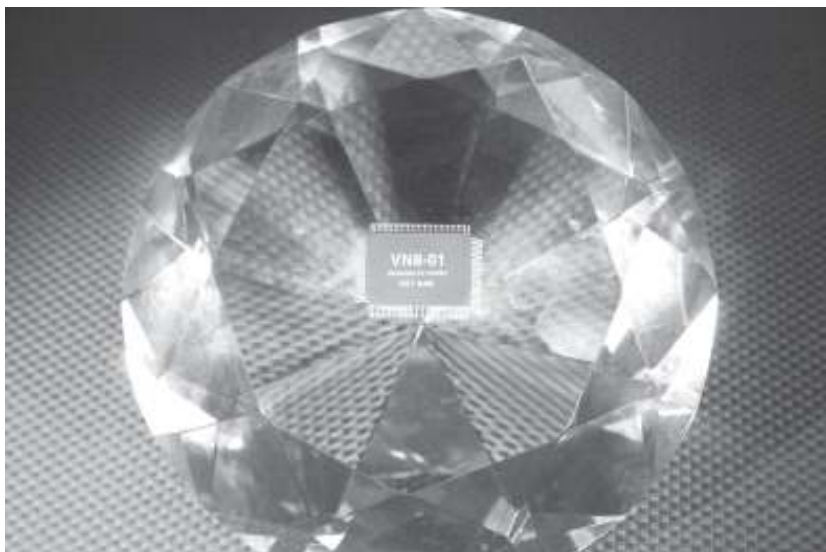
Tìm được những giải pháp kỹ thuật, những công nghệ cần thiết cho sự phát triển của đất nước mà không cần hoặc không thể chuyển giao được từ nước ngoài.

Chú trọng phát huy những hướng sở trường, có đóng góp thiết thực vào sự phát triển bền vững của đất nước.

Sáu sứ mạng của ĐHQG-HCM như một Đại học định hướng nghiên cứu

ĐHQG-HCM xây dựng trở thành đại học định hướng nghiên cứu hàng đầu ở Việt Nam. ĐHQG-HCM có sáu sứ mạng như một ĐH định hướng nghiên cứu: Là nơi kiến tạo tri thức mới, nuôi dưỡng và phát triển các phát minh-sáng chế, nắm vai trò động lực thúc đẩy tiến bộ khoa học - công nghệ của quốc gia; là nơi cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và các chuyên gia có trình độ cao nhất nước trong lĩnh vực có ưu thế nổi trội; Là nơi tư vấn xã hội, phản biện công chúng, xây dựng chính sách với chất lượng hàng đầu; Là trung tâm khoa học và văn hóa lớn nhất ở khu vực phía Nam, nơi lưu giữ và truyền tải di sản trí tuệ của dân tộc và nhân loại tích lũy qua nhiều thiên niên kỷ; Đóng vai trò tiên phong trong quá trình hội nhập và cạnh tranh toàn cầu của hệ thống giáo dục đại học Việt Nam; Là nơi đề xuất thí nghiệm những mô hình mới, cơ chế mới trong hoạt động khoa học - công nghệ.

Mục tiêu tới năm 2020 trở thành đại học định



hướng nghiên cứu hàng đầu ở Việt Nam, hoàn thiện cơ chế - chính sách quản lý và phát triển tiềm lực khoa học - công nghệ để tạo ra những sản phẩm có



VN1632 là vi xử lý 32-bit đầu tiên của Việt Nam do Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo thiết kế vi mạch (ICDREC) ĐHQG-HCM nghiên cứu phát triển.

ý nghĩa khoa học và thực tiễn cao làm thế mạng khoa học công nghệ của riêng mình, góp phần khẳng định chất lượng đào tạo, phát huy mạnh vai trò của khoa học - công nghệ ĐHQG-HCM trong sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

Để thực hiện những sứ mạng đó, ĐHQG-HCM đề ra mục tiêu cụ thể giai đoạn 2011-2015 với năm mục tiêu hướng đến.

Xây dựng nền tảng đại học nghiên cứu của ĐHQG-HCM bước đầu hình thành đại học định hướng nghiên cứu; Đổi mới cơ chế - chính sách quản lý theo hướng xây dựng đại học định hướng nghiên cứu; Phát triển tiềm lực khoa học - công nghệ theo hướng xây dựng đại học định hướng nghiên cứu; Tạo ra các sản phẩm khoa học - công nghệ có ý nghĩa khoa học và thực tiễn làm thế mạnh của riêng mình, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo; Gắn chặt và phát huy vai trò của khoa học công nghệ ĐHQG-HCM trong sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội Việt Nam.

Các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm liên ngành

- Chương trình công nghệ vi mạch
- Chương trình khoa học - công nghệ tính toán
- Chương trình vật liệu cấu trúc phân tử nano và micro
- Chương trình pin mặt trời và các ứng dụng nhiệt mặt trời
- Chương trình robot công nghiệp và dân dụng
- Chương trình nghiên cứu phát triển sản phẩm công nghệ sinh học trên cơ sở các công nghệ nền của công nghệ sinh học
 - Chương trình nghiên cứu phát triển các sản phẩm cơ điện tử y sinh phục vụ chăm sóc sức khỏe con người
 - Chương trình biến đổi khí hậu

THÊM BA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CỦA ĐHQG-HCM ĐẠT CHUẨN AUN-QA

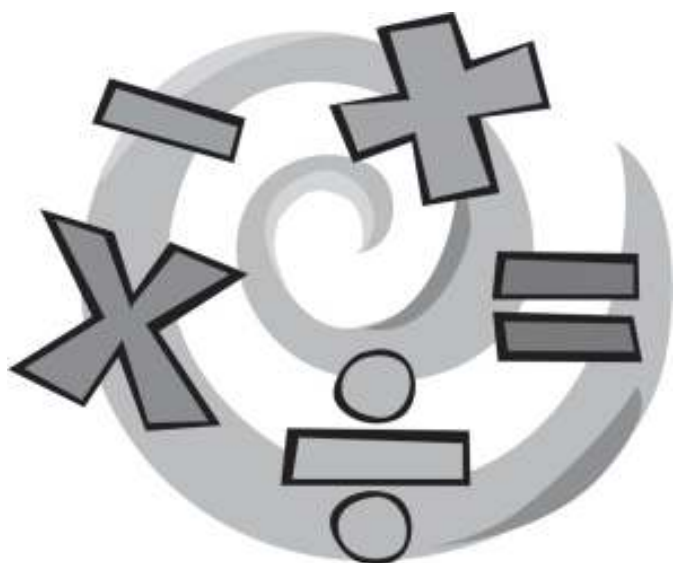
Kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục tại ĐHQG-HCM giai đoạn 2011-2015 đã xác định một mục tiêu quan trọng là phần đầu chuẩn hóa các chương trình giáo dục đại học theo chuẩn mực quốc tế. Nhằm đạt được mục tiêu trên, ĐHQG-HCM xác định đánh giá chất lượng các chương trình giáo dục đại học theo tiêu chuẩn AUN-QA là nhiệm vụ trọng tâm và cũng là lựa chọn chiến lược.

Năm 2009, lần đầu tiên ba chương trình giáo dục đại học của ba trường thành viên ĐHQG-HCM tham gia đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA và đều đạt điểm trung bình của khu vực, trong đó chương trình Công nghệ thông tin (trường ĐH KHTN) đạt số điểm cao nhất trong tất cả các chương trình giáo dục đại học của Việt Nam tham gia đánh giá.

Tiếp nối những kết quả đã đạt được, năm 2011, ĐHQG-HCM tiếp tục đăng ký ba chương trình giáo dục đại học đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA bao gồm: Kỹ thuật chế tạo thuộc khoa Cơ khí (trường ĐH Bách khoa), Công nghệ sinh học (trường ĐH Quốc tế) và Việt Nam học (trường ĐH KHXH&NV). Sau khi cử các đoàn đánh giá tiến hành thẩm định báo cáo tự đánh giá, phỏng vấn các đối tượng liên quan, tham quan cơ sở vật chất,... Ban thư ký AUN đã chính thức công bố kết quả đánh giá: chương trình Việt Nam học đạt 4.3 điểm; chương trình Kỹ thuật chế tạo đạt 4.2 điểm và chương trình Công nghệ sinh học đạt 4.7 điểm. Như vậy, với thang điểm 7 của bộ tiêu chuẩn AUN-QA, cả ba chương trình đều đạt điểm trung bình của khu vực (hiện nay trong tổng số 32 chương trình đã được AUN đánh giá, đa số các chương trình đều đạt từ 4-5 điểm và chưa có chương trình nào đạt từ 6 điểm trở lên.)

Dựa trên kết quả đánh giá ngoài, ĐHQG-HCM đang tập trung xây dựng kế hoạch cải thiện chất lượng, nghiên cứu ban hành các chính sách khuyến khích cho các chương trình đã được đánh giá đạt, đồng thời tiếp tục xây dựng thêm nhiều chương trình giáo dục đại học đạt chuẩn mực khu vực và quốc tế. Tính đến nay, ĐHQG-HCM đã có sáu chương trình được đánh giá chất lượng theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA trong tổng số tám chương trình của Việt Nam tham gia đánh giá chính thức.





Luật giáo dục đại học

CÓ NÊN PHÂN TẦNG CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC?

Giáo dục đại học nước ta hiện nay đang có sự thay đổi rất lớn về cấu trúc hệ thống, sự phân tầng rõ rệt về trình độ quản lý, đào tạo. Trong khoảng mười năm trở lại đây xuất hiện hơn trăm trường đại học, cao đẳng mới, làm số lượng các trường đại học, cao đẳng trong cả nước tăng lên chóng mặt - trên 450 cơ sở đào tạo, chưa kể một số viện nghiên cứu cũng được cấp phép đào tạo. Trong số này, phần lớn cơ sở đào tạo mới thành lập lâm vào tình trạng thiếu thốn phòng ốc, phương tiện vật chất tối thiểu phục vụ giảng dạy, nghiên cứu; đội ngũ giảng viên còn mỏng, năng lực nghiên cứu khoa học còn nhiều hạn chế.

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Dung

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, chúng ta đang phải đối mặt với những đòi hỏi ngày càng gay gắt về đổi mới đồng bộ mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Riêng trong lĩnh vực giáo dục, kiên định quan điểm "giáo dục là quốc sách hàng đầu", Đại hội Đảng lần thứ XI đã đặt vấn đề "đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đại học" nước ta trong những năm tới.

Việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đại học nước ta liên quan đến công tác đánh giá, quy hoạch lại mạng lưới đại học cả nước; chuẩn hóa, hiện đại hóa giáo dục đại học trong điều kiện kinh tế thị trường hiện đại; đẩy mạnh hội nhập quốc tế giáo dục; tạo hành lang pháp lý để giáo dục đại học nước ta vươn lên ngang tầm khu vực và thế giới v.v..

Vấn đề đổi mới căn bản và toàn diện nền đại học nước nhà cho đến bây giờ, trước tiên và trên hết vẫn phụ thuộc vào nhận thức của những nhà lãnh đạo và quản lý vốn không phải lúc nào cũng dung hòa được các mặt cục bộ và tổng thể, ít nhất là trong việc phân tầng cơ sở đào tạo đại học.

Vì vậy, Luật giáo dục đại học sắp tới được Quốc hội thông qua, chắc chắn phải lĩnh hội sâu sắc và đầy đủ quan điểm của Đảng về đổi mới giáo dục đại học. Tuy nhiên, vấn đề đổi mới căn bản và toàn diện nền đại học nước nhà cho đến bây giờ, trước tiên và trên hết vẫn phụ thuộc vào nhận thức của những nhà lãnh đạo và quản lý vốn không phải lúc nào cũng dung hòa được các mặt cục bộ và tổng thể, ít nhất là trong việc phân tầng cơ sở đào tạo đại học.

Việc phân tầng cơ sở đào tạo đại học rất quan trọng, nếu không muốn nói là quan trọng sống còn đối với sự phát triển của nền đại học nước ta trong điều kiện hiện nay. Việc phân tầng này cho phép chúng ta xây dựng một chiến lược phát triển giáo dục đại học khôn ngoan, đúng đắn, có lựa chọn hướng phát triển ưu tiên, đầu tư thật trọng tâm, trọng điểm; nhất là trong điều kiện những đồng tiền dành cho giáo dục còn eo hẹp so với nhu

cầu hiện nay.

Thế nhưng, Dự thảo Luật giáo dục đại học lần này, mới dừng lại ở sự phân biệt các cơ sở đào tạo đại học, thông qua những khái niệm chung chung như: "đại học quốc gia", "đại học" "trường đại học" với vai trò, chức năng, sứ mạng xã hội, mô hình tổ chức... chưa rõ ràng và minh bạch giữa chúng; chưa thực sự nhận thấy tầm quan trọng của việc phân tầng cao thấp và luật hóa chúng thật chặt chẽ.

Phân tầng cao thấp là đặc tính của đại học. Trong khi bậc học phổ thông chủ yếu nhằm đào tạo ra những công dân có trình độ học vấn nhất định khi tốt nghiệp, nên căn bản không cần phân tầng cao thấp; còn bậc đại học là đào tạo nhân lực theo nghề nghiệp chuyên môn, bồi dưỡng phát triển nhân tài trong các điều kiện, lĩnh vực khác nhau nên cần phân tầng, phân cấp khác nhau. Rõ ràng, đây không phải là lối áp đặt "chiều trên chiều dưới"; mà là một đòi hỏi khách quan đối với quy trình đào tạo nguồn nhân lực ở các trình độ cao thấp, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thực chất của việc phân tầng các đại học liên quan đến phương pháp và cơ chế quản lý, chính sách đầu tư, nhằm tạo ra những đại học lớn, dẫn đường cho cả hệ thống đại học nước nhà, chiếm lĩnh những mũi nhọn khoa học công nghệ hiện đại; mặt khác, cũng nhằm thúc đẩy quyền tự chủ của đại học cùng trách nhiệm giải trình xã hội của chúng. Đây chính là xu hướng phát triển của đại học thế giới.

Sẽ là phản khoa học và góp phần gây nên tình trạng tiếp tục tụt hậu của nền đại học nước nhà nếu áp dụng cùng một cơ chế và cách thức quản lý cho tất cả các đại học, trong khi chúng có vai trò và sứ mạng lịch sử rất khác nhau, tiềm lực, sức mạnh khoa học công nghệ rất khác nhau.

Ở nhiều quốc gia phát triển như Anh, Mỹ, sự phân tầng đại học diễn ra một cách tự nhiên, từ đó dẫn đến việc hình thành các đại học tinh hoa, trở thành niềm tự hào cho trí tuệ và nền khoa học của dân tộc họ. Đối với nước Nga thời hậu Xô viết, người ta phải thẳng thắn



nhìn nhận sự tụt hậu khá xa của nền đại học Xô viết so với một số nước phương Tây, nên chính phủ Nga đã quyết định cải tổ hệ thống đại học qua việc sáp nhập, giải thể nhiều trường đại học cũ. Năm 1996, Duma viện đã thông qua Luật giáo dục Liên bang, lấy phạm trù "Đại học nghiên cứu quốc gia" làm chuẩn mực để phân tầng đại học. Gần đây, năm 2009 tổng thống Nga đã ký quyết định ban hành một sắc luật liên bang, cấp quy chế đặc biệt cho hai trường đại học quốc gia hàng đầu là Đại học Lomonosov và Đại học Saint Peterburg, đặt lên vai hai trường này vai trò và sứ mệnh dẫn đầu nền đại học Nga trong cuộc cạnh tranh phát triển với các đại học thượng thặng quốc tế. Các nước quanh ta như Trung Quốc, Thái Lan, Malaysia... cũng thực hiện phân tầng đại học thông qua việc đầu tư và đưa chính sách đặc biệt cho các trường đại học hàng đầu của họ. Các trường này trở thành đại học nghiên cứu, làm đầu tàu cho cả hệ thống đại học trong nước.

Ở Việt Nam, việc hình thành hai đại học quốc gia (ĐHQGHN và ĐHQG-HCM) theo Nghị định Chính phủ, chính là bước đầu luật hóa việc phân tầng hệ thống đại học. Trong hơn chục năm qua, Nhà nước đã đầu tư cho hai đại học này khá nhiều nguồn lực với kỳ vọng xây dựng đại học quốc gia trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học công nghệ đa

ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao, trình độ tiên tiến, nòng cốt của hệ thống đại học cả nước, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong thời kỳ hội nhập.

Trong khi những đại học hàng đầu ở nhiều nước trong khu vực và trên thế giới đã và đang trở thành những đại học nghiên cứu, thì ở nước ta hai đại học quốc gia và một vài trường đại học lớn khác mới bắt đầu đặt vấn đề trở thành những đại học định hướng nghiên cứu - tức là bước qua độ phát triển lên tầm đại học nghiên cứu. Để có đại học nghiên cứu thực thụ, với đà này, có lẽ chúng ta còn phải mất rất nhiều thập niên nữa.

Trở thành đại học nghiên cứu đẳng cấp quốc tế rõ ràng là con đường chông gai, gian khó ngay cả với một vài đại học hàng đầu của Việt Nam; với những cơ sở đại học còn lại của chúng ta, thì đây là niềm mơ ước không biết đến bao giờ thực hiện được. Nếu không có một chính sách đúng đắn kịp thời, biết đến bao giờ Việt Nam mới có đại học nghiên cứu?

Ngày 27 tháng 7 năm 2007, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 121/2007/QĐ - TTg phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các trường đại học và cao đẳng giai đoạn 2006 - 2020, có đề cập đến việc phân tầng mạng lưới đại học, trong đó có đại học định hướng nghiên cứu. Nhưng câu chuyện về phân tầng đại học và đại học định hướng nghiên cứu đến nay vẫn chưa có gì tiến triển.

Vì thế, trong Luật giáo dục đại học ban hành sắp tới đây, rất cần thể hiện sự phân tầng đại học triệt để nhằm tạo điều kiện cho các đại học hàng đầu của chúng ta một hành lang pháp lý minh bạch, chặt chẽ, nhất quán; tránh tình trạng chỗ "cởi" chỗ "thắt". Thậm chí, cần phải dành cho đại học quốc gia một sắc luật riêng; hoặc ít ra cũng phải một chương riêng trong Luật giáo dục đại học, trong đó quy định cụ thể, rõ ràng về chức năng quyền hạn, mô hình tổ chức, cơ chế quản lý, tài chính... tóm lại, là gỡ bỏ mọi cản trở của lối tư duy quản lý cũ để thực sự thay đổi nội thể của đại học Việt Nam, ngõ hầu để đại học Việt Nam thực sự hội nhập vào xu hướng phát triển của đại học thế giới.

Từ ngày 28/2 đến 1/3/2012, Trường ĐH Bách khoa đã phối hợp với Trường ĐH Khoa học Tự nhiên (ĐHQG-HCM) và Viện kỹ nghệ điện và điện tử Việt Nam tổ chức Hội nghị quốc tế về công nghệ thông tin và truyền thông (IEEE - RIVF) dưới sự bảo trợ của Hội đồng truyền thông IEEE.

HỘI NGHỊ QUỐC TẾ VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG 2012 (IEEE - RIVF'12) Minh Châu



PGS.TS Lê Quang Minh, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM tham dự và phát biểu tại Hội nghị.



Giáo sư Moshe Kam, Chủ tịch, Giám đốc điều hành IEEE phát biểu tại Hội nghị.

Hội nghị quốc tế về công nghệ thông tin và truyền thông năm nay (IEEE- RIVF'12) có sự tham gia của nhiều nhà khoa học trong và ngoài nước, thu hút sự tham dự của các nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên chuyên ngành công nghệ thông tin, điện tử và truyền thông của Việt Nam.

Bắt đầu kể từ năm 2003, Hội nghị quốc tế về công nghệ thông tin và truyền thông RIVF - Đổi mới, nghiên cứu, hướng tới tương lai (Research, Innovation and Vision for the Future) đã trở thành một sự kiện khoa học quốc tế chuyên ngành về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông. Năm nay, Hội nghị IEEE-RIVF'12 chia thành 7 phân ban theo 7 chuyên ngành đó là: Kỹ thuật phần mềm, Trí tuệ Tính toán, Truyền thông và Mạng, Mô hình và Mô phỏng, Áp dụng hoạt động nghiên cứu và tối ưu hóa, Giao diện người máy và Công nghệ hình ảnh, Quản lý thông tin.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe các nhà khoa học có uy tín trên thế giới báo cáo nhiều chuyên đề đang

được thế giới quan tâm như: giáo sư Moshe Kam, Chủ tịch, Giám đốc điều hành IEEE với báo cáo về "TBA", giáo sư Toshio Fukuda (ĐH Nagoya, Nhật Bản) báo cáo "Nâng cao hệ thống dịch vụ robot", giáo sư Clayton Stewart (Văn phòng nghiên cứu hải quân toàn cầu) với báo cáo "Công nghệ máy tính và Truyền thông tại Văn phòng Nghiên cứu Hải quân toàn cầu"; giáo sư Peter Eklund (ĐH Wollongong, Australia) với báo cáo "Kết nối di động: ứng dụng nhận biết ngữ cảnh, bảo mật địa điểm, và các hệ sinh thái kỹ thuật số".

Được biết, IEEE (viết tắt của Institute of Electrical and Electronics Engineers, tạm dịch là "Học Viện Kỹ nghệ Điện và Điện tử"), là hiệp hội phi lợi nhuận quốc tế về cách tân công nghệ tiên tiến hướng tới lợi ích của con người. Hợp nhất từ Học viện Kỹ nghệ Điện tử Mỹ (AIEE) và Học viện Kỹ nghệ Radio (IRE), ngày 1/1/1963 Hiệp hội IEEE chính thức ra đời với 150 nghìn thành viên. Tuy giữ tên gọi truyền thống về điện và điện tử, nhưng nội dung hoạt động của IEEE hiện bao gồm hầu hết mọi lĩnh vực công nghệ liên quan tới công nghệ điện tử và thông tin.

Xu thế CHỌN NGÀNH CỦA THÍ SINH

TS. Lê Thị Thanh Mai

Thông qua thực tế chọn ngành học của học sinh, các trường có thể có những định hướng trong hoạt động đào tạo của đơn vị mình.

Thay đổi trong chọn ngành

Năm 2011, cả nước có gần 300 ngành học được tổ chức tuyển sinh tại 475 cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, với khoảng 5027 ngành (53% trình độ đại học và 47% trình độ cao đẳng). So với các năm trước, thí sinh có nhiều cơ hội lựa chọn ngành học hơn, xu thế chọn ngành học có thay đổi nhưng nhìn chung, nhóm ngành kinh doanh luôn được thí sinh ưa chuộng nhất.

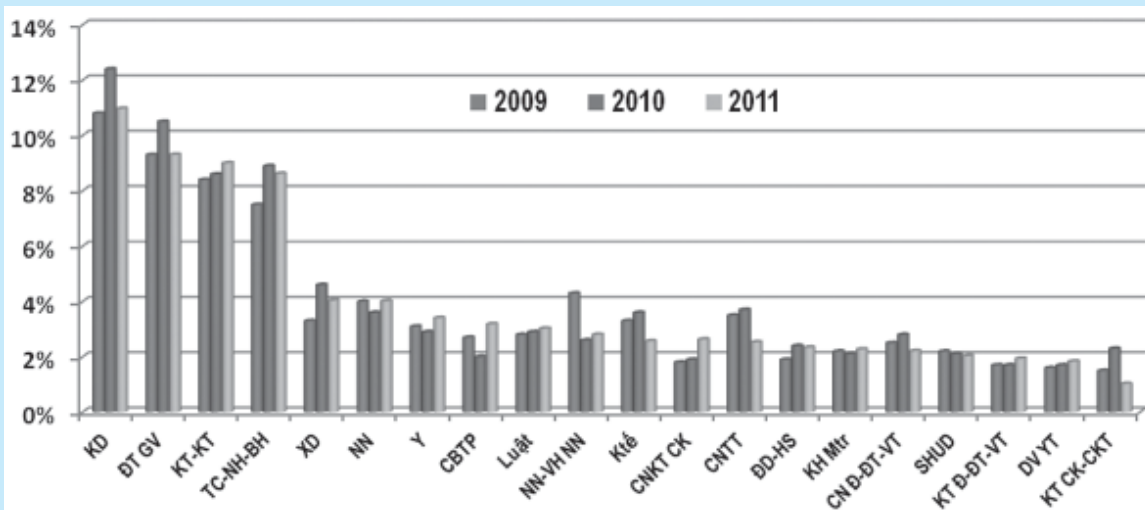
Mặc dù nhóm ngành Kinh doanh có tỉ lệ thí sinh dự thi năm 2011 (10,98%) giảm so với năm

2010 (12,4%), nhưng kết quả tuyển sinh 3 năm gần nhất cho thấy đây vẫn là nhóm ngành chiếm thứ hạng cao nhất trong sự lựa chọn của thí sinh. Đáng lưu ý trong топ "đầu bảng", một số nhóm ngành "kén" thí sinh cũng có dấu hiệu thu hút thí sinh, như nhóm ngành Y học, lượng thí sinh dự thi vào nhóm ngành này tăng 1,2 lần so với năm 2010, từ vị trí 10 lên vị trí 7; nhóm ngành Chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống tăng 1,6 lần so với năm 2010, từ vị trí 17 lên vị trí 8 trong nhóm những ngành được thí sinh lựa chọn nhiều nhất.

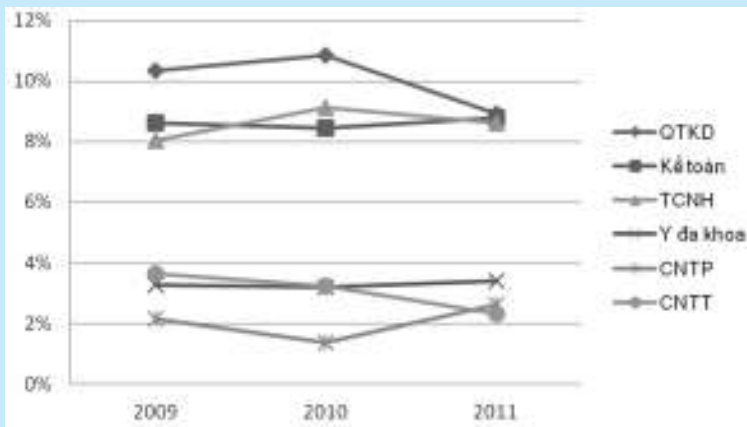
Xu thế chọn ngành dự thi cũng

cho thấy thí sinh thường né các ngành có số lượng thí sinh ĐKDT năm trước cao, dẫn đến sự tăng - giảm theo quy luật ở đại đa số các nhóm ngành, ngoại trừ các nhóm ngành sau có số thí sinh ĐKDT tăng dần từ năm 2010 đến 2011: Kế toán - Kiểm toán (8,4%-9,0%); Luật (2,8%-3,0%); Công nghệ kỹ thuật cơ khí (1,8%-2,6%), Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông (1,7%-1,9%) và Dịch vụ y tế (1,6%-1,8%). Trong đó, nhóm ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí tăng gấp 1,5 lần so với năm 2009. Ngược lại, số lượng thí sinh dự thi vào nhóm ngành Công nghệ thông tin giảm với tỉ lệ hơn 1/3 so với tuyển sinh 2009, từ vị trí 7 xuống vị trí 13.

Mặc dù nằm trong top 5 ngành học được thí sinh lựa chọn nhiều nhất, nhưng ngành quản trị kinh doanh,



Xu thế chọn nhóm ngành



Tỉ lệ thí sinh dự thi của top 5 ngành học

ngành công nghệ thông tin có xu hướng giảm từ năm 2009 đến 2011.

"Lượng" và "Chất"

Tương tự như các năm trước, dù có thay đổi ít nhiều về số lượng, những ngành có đông thí sinh dự thi thường có điểm trung bình không thật sự cao. Thực tế tuyển sinh cho thấy các ngành quản trị kinh doanh, kế toán, công nghệ thực phẩm, công nghệ thông tin, khoa học môi trường, điều dưỡng, giáo dục tiểu học thuộc top 20 ngành thu hút nhiều thí sinh nhất

trong hơn 290 ngành học có tổ chức tuyển sinh. Nhưng điểm trung bình của thí sinh các ngành này chỉ từ 8-10 điểm. So sánh với các nhóm ngành khác, điểm trung bình của thí sinh dự thi những ngành được coi là "thời thượng" này thường chỉ ở tốp giữa.

Vì thế, số thí sinh đạt điểm trên sàn của những nhóm ngành này cũng không nhiều. Các ngành như công nghệ thông tin, quản trị kinh doanh, kế toán, công nghệ thông tin, khoa học môi trường, điều dưỡng, giáo dục tiểu học chỉ có 18,3-30,9% thí sinh dự thi đạt từ

điểm sàn trở lên, nằm trong tốp giữa nếu so sánh với các nhóm ngành khác. Riêng nhóm ngành đào tạo giáo viên dù chiếm đến 10,5% thí sinh dự thi và xếp thứ hai trong những ngành có đông thí sinh dự thi nhất nhưng lại có số thí sinh đạt từ điểm sàn trở lên xếp thứ 213.

Nhu cầu nhân lực lớn

Chiến lược nhân lực Việt Nam thời kỳ 2011-2020 đặt ra các chỉ tiêu chủ yếu về nhân lực có trình độ cao trong các lĩnh vực đột phá chủ yếu bao gồm: Quản lý nhà nước, hoạch định chính sách và luật quốc tế; Giảng viên đại học, cao đẳng; Khoa học - công nghệ; Y tế, chăm sóc sức khỏe; Tài chính - ngân hàng; Công nghệ thông tin.

Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020, phần đầu tăng nhanh tỷ lệ nhân lực qua đào tạo trong nền kinh tế dưới các hình thức, trình độ khác nhau từ mức 40,0% năm 2010 lên mức 70,0% năm 2020, trong đó tỷ lệ nhân lực qua đào tạo ngành nông, lâm ngư nghiệp tăng tương ứng từ 15,5% lên 50,0%; ngành công nghiệp từ 78,0% lên 92,0%, ngành xây dựng từ 41,0% lên 56,0%; ngành dịch vụ tăng từ 67,0% lên 88,0%.

Như vậy, thời kỳ hội nhập sẽ mở ra nhiều cơ hội việc làm với nhiều yêu cầu cao hơn đối với người lao động. Các nhóm ngành như kinh doanh, kinh tế, luật, môi trường, đô thị... vẫn có xu hướng phát triển trong tương lai với tiêu chí tuyển dụng cao hơn, đòi hỏi người xin việc phải có nhiều kỹ năng khác ngoài kiến thức chuyên môn như khả năng giao tiếp và sử dụng vi tính, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng báo cáo... Nhu cầu nguồn nhân lực sẽ tùy thuộc vào chiến lược phát triển kinh tế xã

Danh mục "top" 10 ngành học có nhiều cơ sở tuyển sinh năm 2012

Mã ngành đăng ký dự thi	Số lượng cơ sở đào tạo	Tên ngành
D340101	116	Quản trị kinh doanh
D340301	115	Kế toán
D480201	96	Công nghệ thông tin
D340201	85	Tài chính - Ngân hàng
D220201	84	Ngôn ngữ Anh
D220113	36	Việt Nam học
D510301	35	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
D420201	29	Công nghệ sinh học
D580201	29	Kỹ thuật công trình xây dựng
D310101	28	Kinh tế

Bảng 2. Điểm trung bình của thí sinh

Ngành	SL CSĐT ĐH có tổ chức thi	Năm 2011			Năm 2010		
		Tỉ lệ (%)	Điểm trung bình	Điểm trung bình thí sinh đạt sàn	Tỉ lệ (%)	Điểm trung bình	Điểm trung bình thí sinh đạt sàn
QTKD	73	8,90%	10	14,16	10,90%	10,62	15,05
Kế toán	66	8,80%	9,84	14,68	8,40%	11,06	15,45
Tài chính - Ngân hàng	49	8,60%	10,95	15,37	9,10%	12,42	16,57
Y đa khoa	10	3,40%	14,26	18,75	3,20%	14,26	17,73
Công nghệ thực phẩm	16	2,60%	10,25	12,48	1,40%	10,03	14,64
CNTT	59	2,30%	8,83	15,87	3,20%	10,67	16,23
Khoa học môi trường	17	2,20%	11,09	16,28	2,00%	11,11	15,33
Điều dưỡng	13	2,20%	11,19	16,08	2,20%	10,93	15,34
SP Giáo dục Tiểu học	21	2,20%	8,78	13,71	2,30%	8,99	14,02
CNSH	18	2,00%	12,7	16,79	2,20%	12,78	16,1
Luật	11	2,00%	10,91	16,21	2,10%	12,16	15,86
Ngữ văn Anh	50	1,90%	12,65	15,92	1,90%	12,88	15,98
Kỹ thuật công trình xây dựng	20	1,80%	9,76	16,71	1,90%	11,96	15,98
Kinh tế	25	1,80%	11,05	16,43	2,20%	11,86	16,04
Quản lý đất đai	10	1,70%	9,69	15,66	1,20%	9,74	14,5
Quản lý tài nguyên và môi trường	13	1,60%	9,32	15,43	1,50%	9,45	14,19
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	23	1,30%	9,04	11,76	1,90%	10,28	15,41
Công nghệ kỹ thuật môi trường	18	1,20%	10,66	12,36	0,70%	11,31	15,42
Dược	6	1,10%	11,97	19,39	1,00%	13,1	18,38
Bảo hộ lao động	2	1,10%	11,03	15,3	0,10%	9,72	13,67
Công nghệ kỹ thuật hóa học	15	1,10%	11,43	14,02	0,70%	13,04	16,68
Công nghệ Kỹ thuật Ô tô	9	1,00%	8,64	10,61	0,80%	8,95	13,91
Du lịch học	27	1,00%	9,91	15,45	0,70%	10,8	15,2

hội của từng địa phương.

Xu hướng 2012

Thông tin tuyển sinh đại học năm 2012, cho thấy, ngành QTKD là ngành có nhiều cơ sở nhất, với số lượng cơ sở đào tạo lên đến 116, kế là ngành kế toán - 115.

Nếu so sánh chỉ tiêu tuyển sinh 2012 với 2010, nhóm ngành kinh tế-tài chính-ngân hàng-pháp luật chiếm tỉ trọng cao nhất, với 32% so với tổng chỉ tiêu của cả nước, tăng 14% so với năm 2010.

Với định hướng tạo nguồn nhân lực phù hợp với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lĩnh vực quản lý-kinh

doanh vẫn đang thu hút lượng lớn thí sinh. Trong nền kinh tế dựa vào kỹ năng, bất cứ ngành học nào cũng có thể giúp người học chuẩn bị một số nghề nghiệp khác nhau. Với cùng một ngành học có nhiều cơ sở đào tạo, đặt ra bức tranh về sự cạnh tranh trong đào tạo, bên cạnh công tác truyền



thông tốt, bài toán đặt ra đối với các cơ sở chính là làm sao tạo được sản phẩm đào tạo mang bản sắc riêng của trường, thích ứng nhanh với xu thế hội nhập, với nền kinh tế dựa vào kỹ năng.

Bảng 3. Nhân lực có trình độ cao trong các lĩnh vực đột phá

Lĩnh vực	Năm 2010		Năm 2015		Năm 2020	
	Số lượng (người)	%	Số lượng (người)	%	Số lượng (người)	%
Công nghệ thông tin	180.000	62,1%	350.000	50,1%	550.000	53,40%
Giảng viên đại học, cao đẳng	77.500	26,7%	100.000	14,3%	160.000	15,53%
Tài chính - ngân hàng	70.000	24,1%	100.000	14,3%	120.000	11,65%
Khoa học - công nghệ	40.000	13,8%	60.000	8,6%	100.000	9,71%
Y tế, chăm sóc sức khỏe	60.000	20,7%	70.000	10,0%	80.000	7,77%
Quản lý nhà nước, hoạch định chính sách và luật quốc tế	15.000	5,2%	18.000	2,6%	20.000	1,94%
	442.500	100%	698.000	100%	1.030.000	100%

Kinh Dịch^(*)

cuốn "cẩm nang" của các chính khách Phương Đông

Chính khách là ai?

Xét về vị trí, họ là người "đứng trước thiên hạ".

Xét về vai trò, họ là người dẫn đường cho thiên hạ.

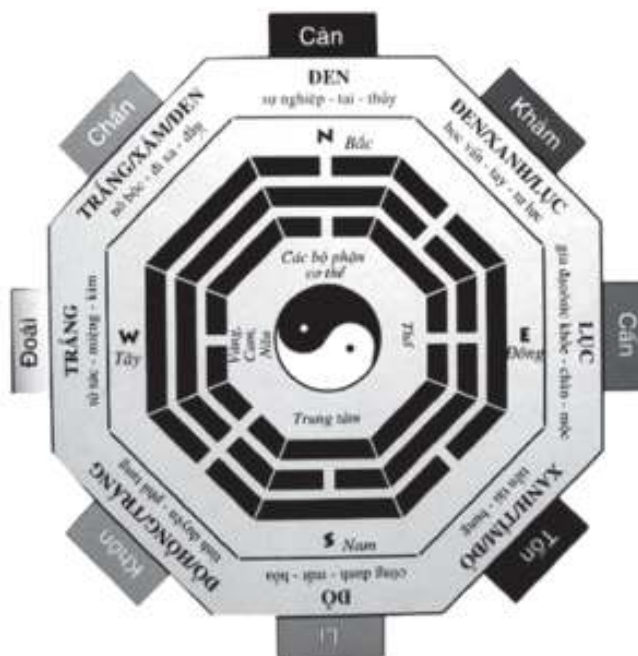
Xét về chức năng, họ là người có thể đem lại họa phúc cho thiên hạ.

Thời Khổng Tử chính khách là hình mẫu người quân tử.

(Ngày nay, chính khách là những "công dân kiểu mẫu",
là những "con người mới" của thời đại).

Trần Long

Trường ĐH KHXH&NV-ĐHQG TP.HCM



Kinh Dịch mô tả sự vận động theo âm dương tiêu trưởng, thêm vào rồi bớt đi, thừa rồi thiếu, thiếu rồi thừa, vận động mãi không ngừng. Chính vì vậy người ta cho rằng Kinh Dịch phản ánh quá trình vận động biện chứng của tự nhiên. Người phương Tây gọi Kinh Dịch là sách của lẽ biến đổi (book of change). Tuy nhiên, giá trị lớn nhất của Kinh Dịch chính là tư tưởng nhân văn sâu sắc. Trong 64 quẻ của Kinh Dịch hầu như quẻ nào cũng nhắc nhở người quân tử, cụ thể là các 'đấng quân vương' phải xem xét hình tượng các quẻ dịch, tự tìm ra cách nghĩ, cách làm đúng đắn, đem lại lợi ích cho mình và cho xã hội.

Kinh Dịch đặc biệt nhấn mạnh về tư tưởng và hành động của người "cai dân trị nước" bởi họ là những người trực tiếp tạo phúc nhưng cũng có thể gây họa cho trăm họ. Tư tưởng nhân văn trong Kinh Dịch trước hết là làm sao cho "đạo người" phù hợp với "đạo trời". Đạo trời là sự vận hành theo quy luật thừa bớt, thiếu bù để đạt đến cân bằng vĩnh cửu. Đạo người cũng không ngoài mong muốn đó để đạt đến an dân, thịnh nước.

Người quân tử phải tôn trọng đạo trời và đạo người

Quẻ 59 (Hoán) viết: "Phong hành thủy thượng Hoán, tiên vương dĩ hưởng vu đế, lập miếu" (Gió thổi trên mặt nước là hình tượng quẻ Hoán, các tiên vương cúng tế trời và xây dựng tông miếu). Biết đạo trời là phải biết sức mạnh của tự nhiên đột phát, đột khởi mạnh mẽ như gió nổi trên nước (tức nơi có chỗ trống). Người đứng đầu nên chiếu theo đó mà biết kính sợ thiên tai, chiếu theo đó mà cẩn trọng trong việc quản lý để tránh bạo loạn. Vì sao? Xét theo thể Tam Tài (Thiên - Địa - Nhân) thì trời, đất, người là một thể hợp nhất. Trời đất có thể đột khởi tai họa thì từ người cũng có thể đột khởi họa lớn. Kính sợ trời đất, các bậc minh quân tiên nhiệm đã bày lễ cúng tế, lập miếu thờ vì họ đã thấy mối tương quan giữa trời và người. Trời có đạo trời, người có đạo người. Đạo trời và đạo người không xa nhau lắm. Theo đó, việc thờ cúng được bày ra nhằm cùng một lúc vừa thể hiện sự tôn trọng đạo trời vừa tôn trọng đạo người. Khi đạo người và đạo trời gặp nhau thì người quản lý đất nước

không còn nom nớp lo sợ sóng gió nổi dậy từ trong dân chúng.

Kinh viết những điều không sai vì những điều viết ra đã được suy xét và nhất là đã qua trải nghiệm. Giá trị của Kinh Dịch có căn nguyên từ những điều này..

Người quân tử phải có trách nhiệm cao nhất đối với dân

Đối với muôn dân, người đứng đầu phải lấy lẽ tự nhiên mà trị nước. Để an dân, bèn đạo không có cách nào tốt hơn cách làm cho cuộc sống người dân bình yên như trời đất ngày đêm lặng lẽ chuyển tiếp: "Trời đất giao hoà chính là hình tượng quẻ Thái, đấng quân vương nhân đó bồi dưỡng thúc đẩy cho tự thành cái đạo thiên địa giao hoà tương phối, phụ trợ vào việc trời đất hoá sinh, chỉ bằng cách đó mới giúp đỡ bảo trì cho trăm họ". (Thiên địa giao, Thái, hậu dĩ tài thành thiên địa chi đạo, phụ tướng thiên địa chi nghi, dĩ tả hữu dân. (Quẻ 11: Thái)).

Người quản lý đất nước phải chú ý đến quyền lợi của muôn dân, trăm họ. Dân thường thích những gì thiết thực, sát với thực tế cuộc sống hằng ngày: "Hồ nước trên trời cao là hình tượng quẻ Quải, quân tử theo đó ban bố cho nhân dân, nếu chỉ nói suông chuyện đạo nghĩa thì dân không ưa". (Trạch thượng ư thiên, Quải, Quân tử dĩ thí lộc cập hạ, cư đức tắc ky". (Quẻ 43: Quải)).

Đạo làm vua, làm tướng không phải chỉ chăm chút lo cho cá nhân mình vinh thân phì da. Người quân tử hiểu rằng vị thế cao của mình là do có người ở vị thế thấp hơn. Người dưới cấp có ổn thì kẻ bề trên mới được yên: "Núi nằm trên mặt đất, đó là hình tượng quẻ Bác, những kẻ đang có ngôi vị cao nếu muốn an cư lạc nghiệp phải ban bố trọng hậu cho người dưới". (Son phụ ư địa, Bác, thượng dĩ hậu hạ, an trạch. (Quẻ 23: Bác)).

Về luật pháp, Kinh Dịch đã đề cập đến những điều mà đến nay luật pháp ở các nước vẫn chưa thống nhất. Thí dụ vấn đề giam giữ phạm nhân, vấn đề thi hành án tử hình. Lời kinh trong các quẻ bàn về pháp luật tuy cách



Bìa sách "Kinh Dịch cấu hình tư tưởng Trung Quốc do Dương Ngọc Dũng và Lê Anh Minh biên dịch, biên khảo"

đây rất lâu nhưng vẫn có cái lý của nó và nếu thực thi vẫn có tác dụng giáo hoá con người: "Sấm động mưa rơi, đó là hình tượng quẻ Giải, quân tử xem tượng quẻ này khoan thứ cho những lầm lỗi của cấp dưới và ân xá cho phạm nhân". (Lôi vũ tác, Giải, quân tử dĩ xá quá hựu tội". (Quẻ 40: Giải)). Quẻ 55: Phong có ý rằng: "Sấm chớp cùng đến là hình tượng quẻ Phong, quân tử

theo đó xử án công minh và thi hành hình phạt nghiêm túc" (Lôi điện giai chí, Phong, quân tử dĩ chiết ngục trí hình). Quẻ 56 (Lữ) cũng nói thêm: "Trên núi có lửa cháy là hình tượng quẻ Lữ, quân tử xem đó sáng suốt và thận trọng việc áp dụng hình phạt, không nên kéo dài thời gian giam giữ. (Sơn thượng hữu hỏa, Lữ, quân tử dĩ minh thận, dụng hình nhi bất lưu ngục). Quẻ 61 (Trung Phu) nhắc nhở: "Trung Phu Gió thổi trên mặt hồ là hình tượng quẻ Trung Phu, quân tử xem tượng bàn bạc án kiện và trì hoãn thi hành án tử hình. (Trạch thượng hữu phong, Trung Phu, quân tử dĩ nghị ngục, hoãn tử).

Việc thi hành ân huệ không phải thích thì làm, hứng khởi thì làm mà phải xuất phát từ ý thức thường trực của đáng minh quân đối với sinh mệnh của người dân. Ôn vua như mưa lâu ngày thấm đất, cây cỏ ngày ngày tự sinh, tự trưởng. Trước mắt thì tưởng như ít ỏi nhưng theo năm tháng sẽ lớn nhiều vô kể: "Trong đất sinh cây đó là tượng quẻ Thăng, quân tử xem tượng đó thuận theo đức trị, ban bố ân đức nhỏ, tích tụ thành kết quả lớn lao về sau". (Địa trung sinh mộc, Thăng, quân tử dĩ thuận đức, tích tiểu dĩ cao đại. (Quẻ 46: Thăng)).

Đáng minh quân trị vì ngai vàng để nước

mạnh dân yên. Vua ban phép nước để giữ vững các giềng mối xã hội. Thế nhưng thế nước hưng thịnh còn tùy vào đức hạnh của vua. Sử sách có câu "vua sáng tôi hiền" nhưng cũng có nói: "thượng bất chính hạ tắc loạn". Phong hoá của dân chúng có chịu ảnh hưởng đức hạnh của kẻ bề trên. Vì vậy, người lãnh đạo phải lấy mình làm gương cho mọi người: "Trên núi có cây là hình tượng quẻ Tiệm, quân tử xem đó để ăn ở nhân đức, làm cho phong hoá được tốt hơn". (Sơn thượng hữu mộc, Tiệm. Quân tử dĩ cư hiền đức, thiện tục. (Quẻ 53: Tiệm)).

Trong khi hành sự, người lãnh đạo phải tuân theo những nguyên tắc của đạo lý đó là không được nói sai sự thật: "Gió bắt nguồn từ lửa, đó là hình tượng quẻ Gia Nhân, quân tử xem đó để khi nói phải dựa vào sự thực, hành động dựa trên những nguyên tắc luân thường đạo lý". (Phong tự hỏa xuất, gia nhân, quân tử dĩ ngôn hữu vật, nhi hạnh hữu hằng. (Quẻ 37: Gia Nhân)).

Phải tôn trọng mọi người, cư xử đúng mực. Người lãnh đạo nên biết rằng lòng người và lẽ trời không xa nhau. Trên núi có sấm cũng như trên trời có sấm vậy. "Trên núi có sấm là hình tượng quẻ Tiểu Quá, quân tử theo đó phải luôn luôn giữ thái độ cung kính trong giao tế với mọi người, trong cử hành tang lễ phải tỏ ra thương xót thật sự, trong tiêu dùng phải lấy sự tiết kiệm làm đầu". (Sơn thượng hữu lôi, Tiểu Quá, quân tử dĩ hạnh quá hồ cung, tang quá hồ ai, dụng quá hồ kiệm. (Quẻ 62: Tiểu Quá)). Vì vậy khi tiếp xúc với mọi người phải cẩn trọng, tự mình phải nghiêm khắc. Khổng Tử cũng từng nói: "sử dân nhi kính cẩn". Đừng thấy dân nín lặng mà tưởng rằng những hành vi "bất kính" của mình đối với họ và lối sống xa hoa của bản thân, gia đình sẽ được bỏ qua hoặc quên đi. Thực tế thì có thể ngược lại.

Kinh Dịch giáo huấn các bậc quân vương trước hết để giữ họ khỏi bị tha hoá trong quyền lực. Khi chưa có uy quyền địa vị thì người ta cố gắng phấn đấu giành lấy nhưng khi có nó trong tay thì chính quyền lực địa vị sẽ làm cho người ta nảy sinh nhiều thói hư tật xấu. Nhiều vị vua chúa trở thành hôn quân

bạo chúa cũng do đi vào con đường này. Xã hội theo đó mà lung lay, rạn vỡ, nhân dân điêu đứng khốn cùng. Giáo huấn người quân tử giữ được đức trung chính, liêm khiết là nội dung mang tính nhân văn sâu sắc của Kinh Dịch. Tuy có nói đến quyền uy của trời, đề cao uy thế của trời, yêu cầu các bậc vương quân phải cúng tế trời đất với lòng thành kính nhưng trong lời lẽ các quẻ của Kinh Dịch còn cho thấy ý trời không ngoài mục đích làm cho dân yên ổn, no ấm.

Về kinh tế, Kinh Dịch chú trọng thiên văn và nông vụ và khuyên người trông coi dân phải hiểu lịch pháp. Kinh Dịch dạy người trị nước phải biết mệnh trời nhưng cũng khuyên họ phải biết lịch pháp để chấn chỉnh, điều tiết mùa vụ, giúp nông dân được mùa, no đủ. Có hiểu lịch pháp mới biết trời đất chuyển dời, thời tiết thích hợp cho từng loại cây trái, nhất là cây lúa nước. Vì vậy, việc chỉnh đốn lịch pháp là vô cùng quan trọng, Đó là điều đem lại lợi ích trực tiếp cho dân, cho nước: "Trong đầm có lửa là hình tượng quẻ Cách, quân tử xem đó chỉnh đốn lịch pháp để làm rõ bốn mùa". (Trạch trung hữu hoả, Cách, quân tử dĩ trị lịch minh thời. (Quẻ 49: Cách)).

Về binh pháp, người cầm đầu phải luôn giữ thế chủ động. Giống như hồ nước trên mặt đất, vận nước không biết tĩnh, động lúc nào. Vì vậy, phải biết lo việc loạn lạc khi còn trong cảnh thái bình. Nếu chờ nước đến chân mới nhảy thì không thể nào tránh khỏi hiểm hoạ: "Hồ nước trên mặt đất là quẻ Tụy, quân tử xem đó để chuẩn bị khí giới, đề phòng sự bất trắc, biến loạn phát sinh". (Trạch thượng vu địa, Tụy, quân tử dĩ trừ hung khí, giới bất ngu. (Quẻ 45: Tụy)).

Người quân tử cần có tinh thần tự giáo dục theo con đường văn hoá

Về tu dưỡng đạo đức, Kinh Dịch nhắc nhở người quân tử tự nghiêm khắc với chính mình, phải luôn hướng thiện và coi đó là việc thuận theo ý trời: "Lửa trên trời là hình tượng quẻ Đại Hữu. Quân tử theo đó mà từ bỏ điều ác, biểu dương điều thiện, thuận ý trời để làm sinh mệnh vạn vật tốt đẹp hơn. (Hoả tại thiên thượng, Đại Hữu. Quân tử dĩ át ác dương

thiện, thuận thiên hưu mệnh. (Quẻ 14: Đại Hữu)).

Đức kiệm là căn gốc phẩm hạnh của bậc trí nhân quân tử. Do kiệm mà không phung phí, không phóng túng nên không làm dây lòng tham. Kiệm là cái gốc của sự giản dị nên lâu bền và không gây bất hoà, tránh được mọi tai hoạ. Quẻ 12 (Bĩ) diễn dẫn: "Trời đất không tương giao, đó là hình tượng quẻ Bĩ. Quân tử xem đó để lấy tiết kiệm làm đức tính căn bản, tránh được tai nạn, không thể theo đuổi vinh hoa, mưu cầu ngôi cao lộc hậu được". (Thiên địa bất giao, Bĩ. Quân tử dĩ kiệm đức tị nạn, bất khả vinh dĩ lộc).

Trong cách ăn nói, người quân tử cũng phải luôn thận trọng, dè chừng: "Dưới núi có sấm là hình tượng quẻ Di, quân tử xem đó mà thận trọng chuyện ngôn từ, ăn uống chừng mực". (Sơn hạ hữu lôi, Di, quân tử dĩ thận ngôn ngữ, tiết ẩm thực. (Quẻ 27: Di)). Cách nói năng, cách ăn uống biểu hiện văn hoá cá nhân con người. Theo Phật giáo, miệng và lưỡi là hiện thân của hai trong sáu tên tặc (lục tặc) luôn ở ngay trong thân thể con người để quấy phá cá nhân và gây rối loạn cho xã hội. Vì vậy, buông thả trong nói năng, ăn uống chẳng khác nào khơi sấm từ dưới núi lên để huỷ diệt mình và gây loạn cho xã hội.

Khiêm tốn cũng là đức hạnh cần thiết của người quân tử. Nhờ có đức khiêm tốn đó mà mọi sự được trôi chảy: "Quẻ Khiêm tượng trưng cho sự khiêm tốn, cư xử khiêm tốn thì mọi sự hanh thông, người quân tử có thể giữ đức khiêm tốn đến cuối đời". (Khiêm, Hanh, quân tử hữu chung. (Quẻ 15: Khiêm)).

Trong quan hệ xã hội, người quân tử lấy đức hạnh để giáo hoá mọi người. Đức hạnh không chỉ thể hiện ở phẩm chất tốt đẹp của cá nhân mà còn thể hiện ở hành vi gây ảnh hưởng tốt cho xã hội: "Nước dâng cuộn cuộn không ngừng là hình tượng quẻ Khảm, quân tử xem tượng quẻ này để biết luôn luôn rèn luyện đức hạnh, luôn luôn cần mẫn thi hành việc giáo hoá". (Thủy tấn chí, tập Khảm, dĩ thường đức hạnh, tập giáo sự. (Quẻ 29: Khảm)) Muốn gây ảnh hưởng xã hội tốt phải luôn gắng giữ mình, bền bỉ trong thuyết phục thiên hạ. Đó

chính là cái đức của người quân tử.

Phong hoá trong đời sống dân chúng chịu tác động từ nhiều phía, trong đó vai trò dẫn dắt, nêu gương của người đứng đầu là rất quan trọng. Tuy nhiên người lãnh đạo không thể tạo ra thuần phong mỹ tục. Khuyến khích, giúp đỡ người dân tạo ra nếp sống tốt đẹp, lành mạnh mới chính là cái gốc của phong hoá. Điều này cho thấy quan điểm về phong hoá của Kinh Dịch tuy mang tính kinh điển nhưng luôn luôn đúng với thực tiễn đời sống xã hội ở mọi thời đại.

Người quân tử cần biết xuất xử

Một điều thường làm người quân tử trần trở là lẽ xuất xử. Nếu sinh ra gặp thời loạn lạc, hôn quân bạo chúa lộng hành thì không a dua theo mà nên chọn đường lui về để giữ tiết tháo người quân tử. "Nước hồ dâng lớn chìm mất cả ngọn cây, đó là hình tượng quẻ Đại Quá, người quân tử xem hình tượng quẻ này luôn giữ được thái độ độc lập, tinh thần bất khuất, ẩn cư không ra làm quan, thái độ ung dung không có gì phải sâu khổ". (Trạch diệt mộc, Đại quá, quân tử dĩ độc lập bất cự, độn thể vô muộn. (Quẻ 28: Đại Quá)). Quẻ 17 (Tuy) cũng viết: "Trong đầm lớn nghe tiếng sấm chấn động là hình tượng quẻ Tuy, quân tử xem đó mà biết đường tiến thoái, xuất xử, khi trời tối thì về nhà nghỉ ngơi thoải mái. (Trạch trung hữu lôi, Tuy. Quân tử dĩ hướng hồi nhập yên túc). Sấm dậy trong hồ lớn mà ta đang ở giữa hồ thì không thể nào thoát khỏi nguy hiểm. Sách xưa có dạy rằng trên đời có hai điều nguy hiểm nhất là: không có đức mà ở ngôi cao, không có tài mà giữ cương vị lớn. Theo kẻ bất tài, thất đức thì không sớm thì muộn cũng chuốt lấy thâm hoạ.

Người quân tử phải có thái độ khoan hoà, cầu tiến

Kinh Dịch cũng có nói đến đạo đức của người làm tướng. Những lời kinh trong Kinh Dịch giản đơn nhưng nếu thực hiện được, thiết nghĩ cũng là đủ xứng là vị tướng có đạo đức: "Trong đất có nước là tượng trưng cho quẻ Sư. Người cầm quân phải đối xử khoan dung, rộng rãi với mọi người, biết tự tập nuôi dưỡng

binh lính". (Địa Trung hữu thủy, sư. Quân tử dĩ dung dân súc chúng. (Quẻ 7: Sư)).

Trong tất cả mọi tình huống khó khăn thì tình huống ứng xử sao cho thích hợp với kẻ xấu, kẻ ác là khó khăn nhất. Nếu đem lòng thù ghét chúng thì bị chúng hại, nếu a tòng theo chúng thì mất đạo quân tử. Vì vậy, cần giữ khoảng cách với chúng, không mảy may tỏ ra đồng tình với chúng thì mới làm cho chúng nể sợ: "Dưới trời cao có núi lớn, tượng trưng sự thoái lui, tránh né. Quân tử nhân đó tránh xa bọn tiểu nhân, không biểu lộ tình cảm thù ghét mà giữ phong thái uy nghiêm, không trạ trợn giao du với chúng". (Thiên hạ hữu sơn, Độn, quân tử dĩ viễn tiểu nhân, bất ác nhi nghiêm. (Quẻ 33: Độn)).

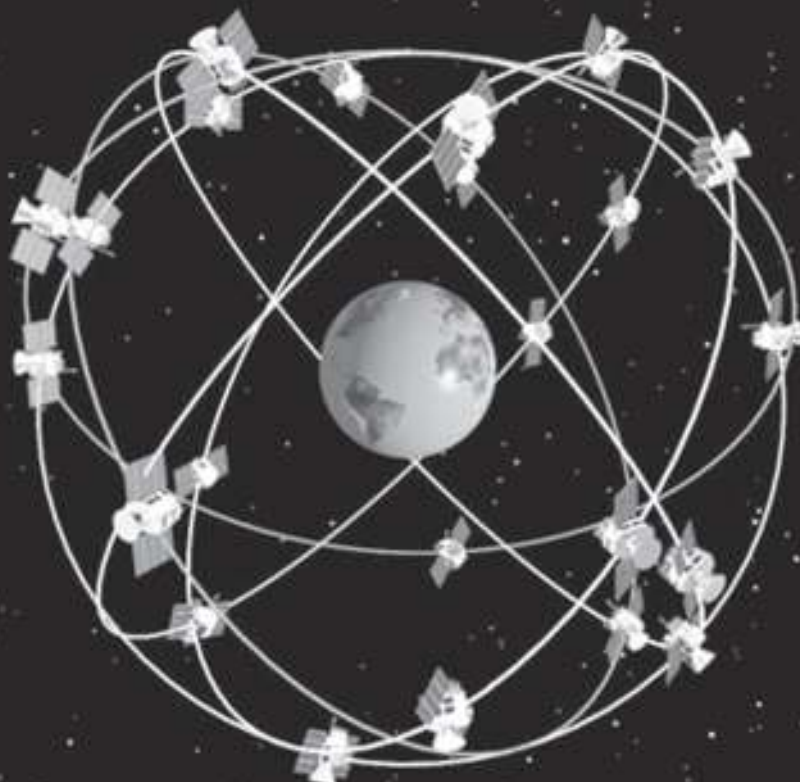
Người quân tử thấy điều tốt ở người khác thì tự xem mình có được như người ta không, thấy điều xấu ở người khác thì lấy làm sợ mà không dám làm theo họ. Nếu có sai lầm thì chấp nhận và quyết tâm sửa đổi: "Gió thổi sấm vang là hình tượng quẻ Ích, quân tử xem tượng quẻ để theo đó hành động, thấy ưu điểm ở người khác thì bắt chước noi theo, nếu có lầm lỗi thì cương quyết cải đổi". (Phong lôi, Ích, quân tử dĩ kiến thiện tắc thiên, hữu quá tắc cải. (Quẻ 42: Ích)).

Tóm lại, những điều "cần biết, cần làm", cả những trọng trách của các chính khách cùng những vấn đề muôn thuở của nhân sinh như hoạ phúc, sướng khổ, yên loạn, thịnh suy... đã sớm được đề cập một cách cụ thể và nghiêm túc trong Kinh Dịch. Kinh Dịch cho chúng ta thấy tinh thần trách nhiệm rất cao của tác giả đối với hiện tại và tương lai của nước nhà. Tuy không nói ra nhưng rõ ràng Kinh Dịch đã bàn rất rộng, rất sâu về cái gọi là "văn hoá chính trị" phương Đông. Lời lẽ Kinh Dịch còn ẩn chứa tình thương yêu con người sâu sắc, trước hết là tình yêu đối với người lao động. Có lẽ nhờ đó mà tác giả Kinh Dịch đã viết được những câu kinh để đời cho thiên hạ.

.....

(*) Kinh Dịch được sử dụng trong bài viết này dựa theo lời văn dịch của cuốn "Kinh Dịch cầu hình tư tưởng Trung Quốc do Dương Ngọc Dũng và Lê Anh Minh phiên dịch, biên khảo, NXB. Khoa học Xã hội, H.1999

Hệ thống
các vòng quỹ đạo
của vệ tinh



"Vũ khí mới" giúp vệ tinh định vị đối phó với bão mặt trời

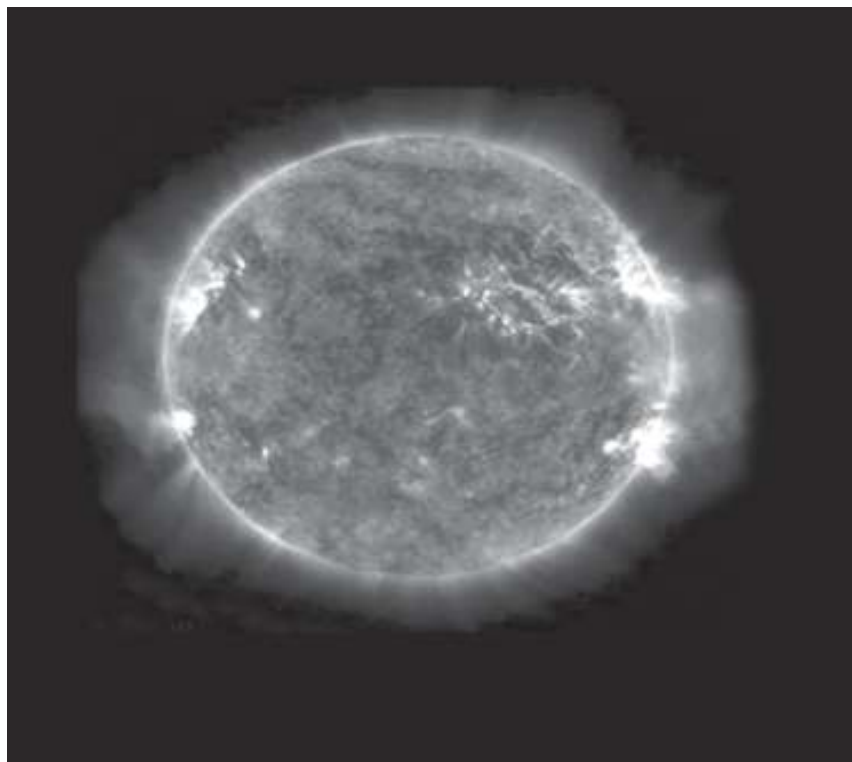
Mới đây, các nhà khoa học Anh đã phát triển một hệ thống giúp các vệ tinh đối phó với sự tác động và tàn phá từ các cơn bão mặt trời. Thông qua sự cải tiến các thiết bị giúp vệ tinh nhận biết sớm và né tránh tốt hơn trước những "vụ tai nạn vũ trụ" này.

Trương Thi

Hệ thống dự báo tối ưu của vệ tinh

Hiện nay, các dịch vụ từ điện thoại di động, thiết bị dò tìm, mạng không dây cho tới các hệ thống an ninh quốc gia hầu hết đều chịu sự chi phối của hệ thống tín hiệu từ vệ tinh. Cụ thể đó là hệ thống định vị toàn cầu GPS của Mỹ hay Galileo của châu Âu (dự kiến vào năm 2014). Vì thế, khi xảy ra một vụ tai nạn từ các vệ tinh có thể dẫn tới những tổn thất đáng kể trong mạng lưới truyền tin của toàn cầu. Một trong những nguyên nhân chính gây ra các vụ tai nạn này là bão mặt trời. Dẫn đầu nhóm

nghiên cứu, khảo sát Nam Cực (BAS) của Anh, các nhà khoa học từ sáu quốc gia châu Âu đã tiến hành triển khai dự án này trên cơ sở các điều tra trước đó. Nghiên cứu đã sử dụng dữ liệu vệ tinh mặt đất dựa trên phép đo từ trường Trái Đất nhằm dự báo những thay đổi bất thường từ bức xạ mặt trời. Qua đó, họ sẽ gửi cảnh báo đến cơ quan điều khiển vệ tinh của các quốc gia về những nguy cơ bất thành linh mà bão mặt trời tạo ra gây tổn hại đến vệ tinh. Nhằm tránh hoặc giảm thiểu tối đa những thiệt hại của các thiết bị định vị vệ tinh. Trưởng nhóm nghiên cứu, ông Richard Horne cho biết: "Lần đầu tiên, chúng ta có thể dự báo được mức độ bức xạ của mặt trời đến các vệ tinh từ mọi điểm quỹ đạo khác nhau trên Trái Đất, từ quỹ đạo địa tĩnh đến các quỹ đạo trung bình khác. Đây một bước tiến lớn trong công nghệ hàng không, điều mà chưa có ai thực hiện được". Nghiên cứu này sẽ giúp ích nhiều cho hệ thống vệ tinh định vị, đặc biệt là GPS - hệ thống lớn nhất và có quỹ đạo gần Trái Đất nhất.



Ảnh chụp các bức xạ từ của bão mặt trời

Vượt qua nỗi ám ảnh bão mặt trời...

Sự phát triển nhanh chóng của hệ thống vệ tinh GPS từ nhiều quốc gia, tính luôn cả hệ thống Galileo của châu Âu (dự tính sẽ ra mắt vào đầu 2014), mang ý nghĩa rằng việc theo dõi những không gian gần Trái Đất đã trở nên ngày càng quan trọng. Nguy cơ xảy ra những cơn bão mặt trời đang ngày càng tăng dần. Nếu trước đây, chu kỳ hoạt động 11 năm của Mặt trời được thiết lập để bắt đầu một hoạt động bão, thì giờ đây đã rút ngắn lại rất nhiều. Dự báo trong khoảng thời gian sắp tới sẽ là đỉnh điểm của chu kỳ hoạt động bão mặt trời (2012-2013) và được dự báo sẽ có thêm nhiều chi tiết quan trọng. Mặc dù những bức xạ Mặt trời có thể sẽ mất 36 tiếng để di chuyển từ Mặt trời đến Trái đất, hệ thống mới này cũng vẫn chỉ có thể cung cấp cho các nhà khai thác vệ

tinh thông báo trong vài giờ về một cơn bão dựa vào những dữ liệu từ vệ tinh của NASA với khoảng cách tương đối xa, 1,3 triệu km (khoảng 800.000 dặm) trong không gian.

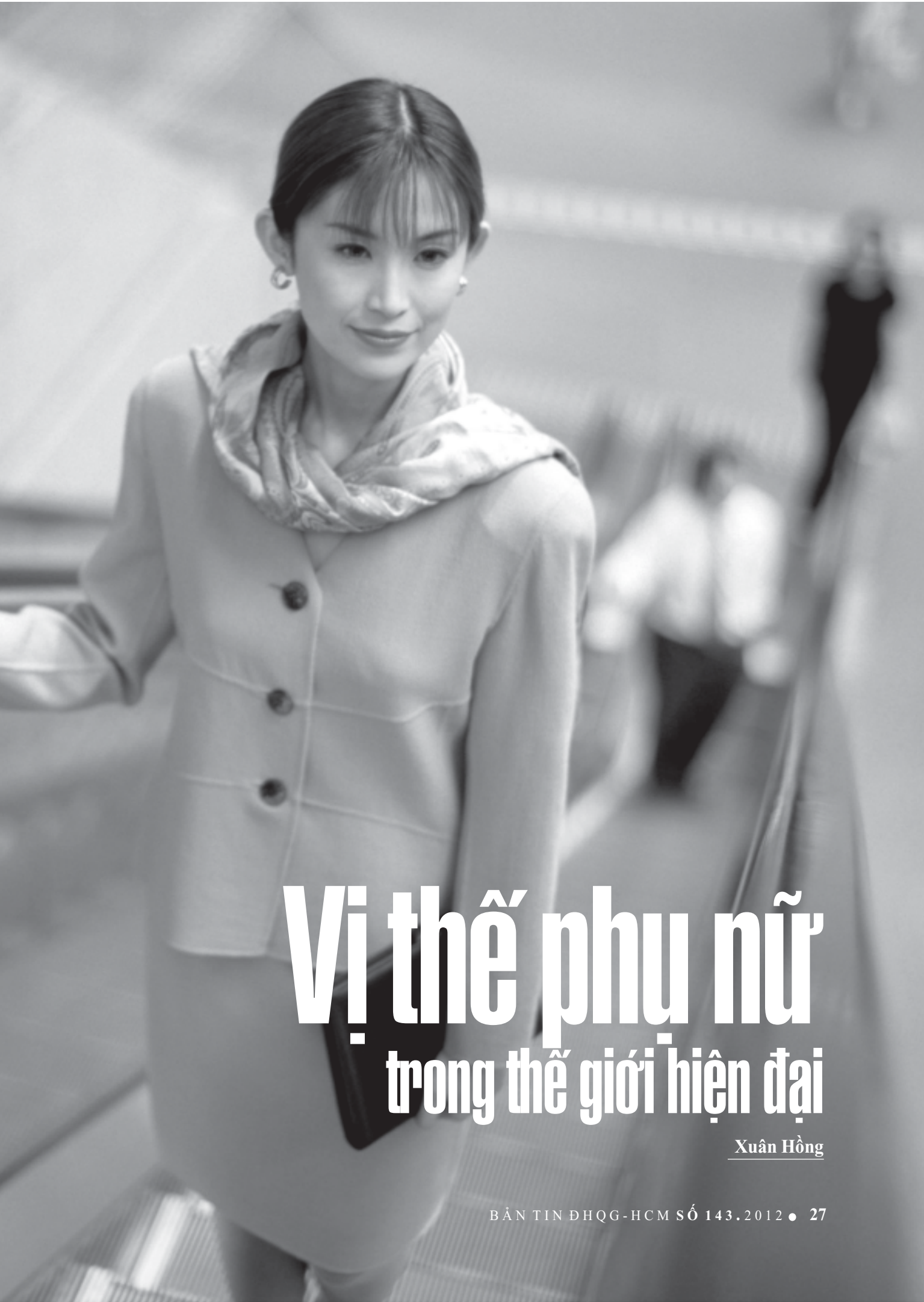
Theo một số khảo sát sơ bộ, giá của hệ thống này khoảng 2,5 triệu euro (3,39 triệu USD), một cái giá quá hời so với những tổn thất mà bão mặt trời gây ra cho một thiết bị vệ tinh. Có thể dẫn chứng như, việc lặp lại của một "siêu bão", giống như đã từng thấy vào năm 1859 sẽ gây thiệt hại ước tính khoảng 30 tỉ USD đối với những vệ tinh hoạt động một mình. Hoặc trong năm 2003, một cơn bão điện từ do mặt trời phát ra đã khiến cho 47 vệ tinh bị nhiễu sóng, hoạt động chập chờn và dẫn đến sự mất mát của một vệ tinh trị giá 640 triệu USD.

Qua số liệu điều tra cho thấy, các tổ chức thương mại về hàng không - vũ trụ hay các hệ thống hàng không quốc gia luôn có ý né tránh về việc hệ thống vệ tinh của họ dễ bị ảnh hưởng bởi cơn bão Mặt trời như thế nào. Tuy nhiên, một phát ngôn viên của nhà sản xuất vệ tinh Virginia - Orbital Sciences Corporation đã cho biết những cơn bão như vậy là một mối quan tâm chung, mối lo ngại lớn của rất nhiều người. Phát ngôn viên Barron Beneski cho biết: "Thời tiết trong không gian đương nhiên là một yếu tố góp phần tạo nên một hiệu suất lâu dài của vệ tinh. Nếu có một hệ thống mới tối ưu hơn xuất hiện, tất nhiên sẽ được hoan nghênh". Một vệ tinh quỹ đạo với sự đầu tư hệ thống báo bão thu hút sự chú ý trong năm 2010 đã hoạt động không thành công và vẫn không nhận được phản hồi nào trong vài tháng. Vì thế, niềm tin đặt vào hệ thống mới này vẫn chưa được chắc chắn. Tuy nhiên, các nhà khoa học trong nhóm nghiên cứu hệ thống này rất tự tin vào một sự thành công tối ưu của hệ thống dự báo bão mặt trời này.

Nguồn: Reuters

Quỹ đạo địa tĩnh

Quỹ đạo địa tĩnh là quỹ đạo tròn ngay phía trên xích đạo Trái Đất (vĩ độ 0°). Nó là trường hợp đặc biệt của quỹ đạo địa đồng bộ, và là quỹ đạo được những người khai thác hoạt động của vệ tinh nhân tạo ưa thích (bao gồm các vệ tinh viễn thông và truyền hình). Các quỹ đạo địa tĩnh giúp vệ tinh dường như là tĩnh đối với điểm cố định nào đó trên Trái Đất. Kết quả là các ăng ten có thể hướng tới theo một phương cố định mà vẫn duy trì được kết nối với vệ tinh.



Vị thế phụ nữ trong thế giới hiện đại

Xuân Hồng

Trong lúc Đại hội Phụ nữ quốc tế do Liên hợp quốc tổ chức khai mạc thì tại Bắc Kinh, Liên hợp quốc đã công bố bản báo cáo đầu tiên nói về hoàn cảnh của phụ nữ tại năm lục địa. Jean Fabre - người đặc trách truyền thông trong chương trình phát triển của Liên hợp quốc - cho biết: "Những phân tích của chúng tôi chứng tỏ rằng sự tiến bộ của xã hội và kinh tế sẽ mau chóng hơn nếu người ta ưu tiên đầu tư vào phụ nữ. Vấn đề này không chỉ biểu hiện sự công bằng mà còn nhằm đem lại việc quản lý tốt. Mỗi nhóm xã hội, mỗi nhóm giới tính luôn có những vấn đề riêng của nó. Sự tham gia của phụ nữ vào những cơ cấu hệ trọng sẽ cho phép xã hội thay đổi cách nhìn và có những sự lựa chọn hữu ích hơn". Để đánh giá sự tham gia của phụ nữ, người ta kết hợp tỷ lệ cán bộ phụ nữ cấp trung và cấp cao, tỷ lệ lợi tức của phụ nữ so với lợi tức quốc gia... Qua bản báo cáo ấy, người ta được biết có 10 quốc gia đứng đầu về số phụ nữ tham gia vào các lĩnh vực kinh tế và chính trị: Thụy Điển, Na Uy, Phần Lan, Đan Mạch, Canada, New Zealand, Hà Lan, Mỹ, Áo, Ý.

Trong vòng 20 năm qua, tại các nước Arập, tỷ lệ phụ nữ được xoá nạn mù chữ đã tăng 68%. Nhìn chung, hoàn cảnh của phụ nữ đã được cải thiện rất nhiều trong phần lớn các nước Arập. Ví dụ: người ta tính ra rằng ở cấp đại học, cứ ba sinh viên thì có hai sinh viên nữ, trong khi cách đây 20 năm, ba nam mới có một nữ. 32 quốc gia đã có nhiều nữ sinh viên hơn nam sinh viên. Không những tỷ lệ xoá nạn mù chữ trong giới nữ đã gia tăng, mà nhiều người trong số họ còn đạt được những học vị cao hơn trước kia. Tại Phần Lan, tỷ lệ nữ sinh viên so với nam sinh viên là 139%, tại Na Uy - 116%, Pháp - 114%, Nhật - 66%, Iran - 47%, Togo - 22%. Tỷ lệ thoát nạn mù chữ

của phụ nữ tại ba nước: Uruguay, Jamaica và Nicaragua cao hơn so với đàn ông.

Từ khi có giải Nobel năm 1901, 4,4% giải Nobel về hoà bình đã được trao cho phụ nữ. Nếu tính tất cả các lĩnh vực, số phụ nữ đoạt giải Nobel đã lên đến 31 người, trong đó chín phụ nữ đoạt giải Nobel hoà bình và tám phụ nữ được giải Nobel về văn học. Về y khoa, họ chiếm tỷ lệ 2,5%, hoá học 3%, vật lý 1,3%.

Trong 193 đại diện thường trực ở Liên hợp quốc có 14 phụ nữ. 11% nhân viên cao cấp tại các cơ quan của Liên hợp quốc là phụ nữ. Tỷ lệ phụ nữ thay đổi tùy theo từng tổ chức: 0% với WTO (Tổ chức Thương mại thế giới), 2,4% với FAO (Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc), 21,5% với UNICEF (Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc)... Trong số 27 tổ chức quốc tế thì có sáu tổ chức do phụ nữ lãnh đạo.

Phụ nữ Úc và New Zealand được quyền bầu cử vào năm 1893, Phần Lan và Na Uy năm 1907, Anh và Đức năm 1918, Mỹ năm 1920, Pháp năm 1946. Phụ nữ Thụy Sĩ phải chờ tới năm 1971 mới được bầu cử, phụ nữ Liechtenstein thì tới tận năm 1984. Còn phụ nữ Arập chắc là sẽ phải chờ đợi lâu dài.

Có 50% phụ nữ trong Chính phủ Thụy Điển - đó là chính phủ đầu tiên trên thế giới đạt được sự cân bằng giữa nam và nữ. Kỷ lục thế giới về phụ nữ là dân biểu thuộc Phần Lan với 39%. Tiếp theo là Na Uy 35%, Thụy Điển 34%. Từ trước đến nay, chỉ có 26 phụ nữ được bầu vào chức vụ lãnh đạo một quốc gia hoặc một chính phủ (con số ấy không bao gồm các nữ hoàng hoặc nữ thủ tướng được bổ nhiệm, vì họ không phải do cử tri bầu lên). Hiện có

12 quốc gia trong đó phụ nữ là tổng thống hay thủ tướng. Về hình thức, quyền lực chính trị rộng lớn nhất do một phụ nữ nắm giữ đang thuộc Nữ hoàng Anh Elisabeth II: bà là nguyên thủ quốc gia của Anh và 18 nước khác: Canada, Úc, New Zealand... (các nước này trước kia là thuộc địa của Anh, bây giờ đã giành được độc lập nhưng vẫn quan hệ chặt chẽ với Anh). Tuy nhiên, lại có 55 quốc gia trong đó số ghế của phụ nữ tại nghị viện rất ít và thậm chí... chẳng có ghế nào. Ví dụ: 0% tại Kuwait và nhiều nước Ả rập khác; 1% tại Hàn Quốc, Congo, Togo; 2% tại Thổ Nhĩ Kỳ, Pakistan, Malta.

Có 41 nước đã không ký Công ước về việc loại trừ tất cả những hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (do Liên hợp quốc thông qua năm 1979). Tại nhiều nơi, phụ nữ và đàn ông không bình đẳng trước pháp luật - ví dụ: một người đàn bà Ả rập Saudi hoặc Iran không thể đi du lịch nếu không được người chồng ưng

thuận. Những quốc gia không ký công ước nói trên đa số là các nước Ả rập và Hồi giáo (thuộc châu Á, châu Phi) cùng với Monaco và Liechtenstein (thuộc châu Âu).

Hiện có 70% những người nghèo khổ trên thế giới (tổng số lên tới 1,3 tỷ) là phụ nữ và tỷ lệ này còn gia tăng. Ngay cả một nước tiên bộ như Mỹ, 62% người nghèo là phụ nữ, trong khi đó năm 1940 thì tỷ lệ ấy chỉ có 40%.

Hiện nay, 60% trong số 130 triệu trẻ em không được cấp sách đến trường là các bé gái. Trong số 900 triệu người mù chữ trên thế giới có 2/3 là phụ nữ. Một triệu bé gái vị thành niên - đa số ở châu Á - đã bị cưỡng bức đi làm gái điếm. Cứ ba phụ nữ thì có một người là nạn nhân của một vụ án gây ra bởi người tình hoặc bạn cũ. Phần lớn các nước ở Nam Mỹ luật pháp không trừng phạt tội giết vợ khi người chồng bắt quả tang vợ đang ngoại tình. Trường hợp đó cũng đã từng diễn ra tại Pháp cho tới năm 1975.

Cứ ba phụ nữ thì có một người khai rằng đã bị quấy rối tình dục trong thời còn là vị thành niên hoặc ở tuổi trưởng thành - con số này được ghi nhận tại phần lớn các nước đã được kỹ nghệ hoá. Cũng tại các nước ấy, cứ sáu phụ nữ thì có một người bị cưỡng hiếp ít nhất là một lần trong đời.

Ở châu Phi, 80% những người làm ra thực phẩm là phụ nữ. Công cuộc cải cách ruộng đất và các dự án phát triển đều đặt dưới sự kiểm soát của những người đàn ông trong giới chính trị. Làng xã hoặc những trường gia đình luôn yêu cầu được thực hiện cơ khí hoá trong canh tác. Tuy nhiên, đem lại máy móc cho họ cũng vô ích, vì các chị em phụ nữ ở đây vẫn tiếp tục cấy cấy theo phương pháp truyền thống!





Rồng Việt Nam thời Lý-Trần

Vấn đề nguồn gốc con

Trần Ngọc Thêm -
Nguyễn Ngọc Thơ

Rồng

TỪ GÓC NHÌN VĂN HÓA

Kỳ cuối

Từ Đông Á đến phương Nam

Trên cơ sở tư liệu phong phú do nhiều nguồn cung cấp, chúng tôi đề xuất một cách tiếp cận tổng hợp, mà theo đó thì nguồn gốc phương Nam Bách Việt của con Rồng sẽ trở nên rất rõ ràng.

1) Từ nguyên mẫu rắn của Rồng

Cho dù con Rồng có được gắn với rất nhiều loài vật khác nhau (thậm chí được khuôn mẫu hoá thành "tam đình cử tự"), thì trên thực tế, một con vật tượng tượng bao giờ cũng phải bắt đầu từ một - hai nguyên mẫu rồi sau đó mới bổ sung dần. Trong số các nguyên mẫu của Rồng thì phổ biến nhất, rõ nét nhất là hai nguyên mẫu rắn và cá sấu.

Về nguyên mẫu rắn thì, **thứ nhất**, cho đến nay, qua các hình vẽ trên vách đá, trên các dụng cụ lao động, trên đồ sành sứ, đồ đồng... ở khắp các vùng mà nay là Trung Hoa đều cho thấy hình tượng phổ biến của Rồng là rắn,

hoặc kết hợp giữa rắn và các con vật khác mà thành [x. Nguyễn Ngọc Thơ 2003].

Thứ hai, về mặt văn tự, trên giáp cốt văn, chữ long được vẽ với hình của một con rắn, miệng to, có sừng; trên Kim văn, cũng thấy chữ long về cơ bản cũng có hình một con rắn (hình 9). Trong tiếng Hán, từ "long xà" (龍蛇) được hiểu như Rồng, và được sử dụng khá phổ biến. Thôi Dung trong *Giá Phá Thổ Phồn Biểu* dùng cụm từ "long xà chi trận" (龍蛇陣) để nói lên sức mạnh của quân Đường. Giới Tử Thôi đời Tần đã dùng bài hát "long xà chi ca" (龍蛇歌) để thuyết phục vua ban tước cho mình. Sách *Hán Thư* có nói "Người quân tử lúc gặp thời thì tung hoành, lúc không gặp thời thì ở ẩn như long xà". Tô Đông Pha dùng cụm từ "Rồng rắn bay lượn" (long xà phi động 龍蛇飛#) để miêu tả một bức tranh đẹp.

Thứ ba, nhiều thư tịch cổ đại đã cung cấp nhiều tư liệu cho thấy Rồng là rắn được thần thánh hóa. Sách *Hậu Hán Thư* (chương *Trương Hoành Liệt Truyện*) viết: "rắn được

gán cho thần tính, có thể dâng vên, cuội gió giống như Rồng". Sách Thuật Dị Ký (mục truyền thuyết dân gian) ghi: "*thủy hùy* 虯 (rắn độc) 500 năm biến thành con *giao* 蛟, *giao* 1000 năm biến thành *Rồng*, *Rồng* 500 năm biến thành giác long (Rồng có sừng), *giác long* 1000 năm sau biến thành *ứng long* 角龍 (Rồng có cánh)". Vương Xung trong quyển Luận Hoàn có viết: "Rồng có khi là rắn, rắn có khi là Rồng" [Vương Duy Đề 2000: 3].

Rắn tuy có mặt trên khắp thế giới, nhưng vùng nhiệt đới gió mùa với mạng lưới sông ngòi chằng chịt như Đông Nam Á là môi trường sống lý tưởng cho các loài rắn. Một thống kê của Tổ chức y tế thế giới năm 1994 cho biết hàng năm châu Á có khoảng 2,5 đến 3,5 vạn người bị rắn cắn, trong đó tập trung nhiều nhất tại vùng từ Ấn Độ qua Myanmar đến Thái Lan là nơi có nhiều loại rắn độc sinh sống [Võ Văn Chi - Nguyễn Đức Minh 1993: 2].

Từ chỗ gặp nhiều rắn và sợ rắn mà sinh ra sùng bái rắn. Một số nhà Nho Trung Hoa như Hứa Thận trong Thuyết Văn Giải Tự cũng thừa nhận rằng các bộ tộc Mân Việt, Bách Việt phía nam sông Trường Giang là những bộ tộc sùng bái rắn thần. Ông viết: "người Mân Việt, người Bách Việt vùng đông nam thuộc dòng dõi của rắn" ("Mân, xà chủng" hoặc "Mân, Đông Nam Việt, xà chủng") [Vương Duy Đề 2000: 9].

Không phải ngẫu nhiên mà không chỉ Nguyễn Tài Cần đã tìm thấy những mối liên hệ giữa Rồng và rắn ở các ngôn ngữ thuộc nhóm Proto Việt-Chứt; mà nhà nghiên cứu Trung Quốc Ngụy Á Nam cũng đi đến kết luận rằng trong ngôn ngữ của một số dân tộc Bách Việt, sự tương quan giữa rắn và Rồng khá rõ: Trong tiếng Bồ, chữ rắn và chữ Rồng có cách đọc giống nhau: rắn /ka/, Rồng /ka:/. Trong ngôn ngữ của người Ba và người A Xương cũng có cách phát âm tương tự. Người Nạp Tây dùng từ long xà để chỉ rắn thần; trong thần thoại của người Nạp Tây, Rồng khi bị trừng phạt sẽ biến thành rắn. Ở ngôn ngữ của người Di, người Ngõa cũng có những điểm tương tự [Ngụy Á Nam 1986: 15]. Người Việt có trò chơi "Rồng rắn lên mây", có câu tục ngữ "Nhất điều, nhì xà, tam ngư, tứ tượng"; Rồng trên khắp các

bức họa thời Lý-Trần là Rồng-rắn [Trần Ngọc Thêm 1996/2004: 244-246, 327-329].

2) Từ nguyên mẫu cá sấu của Rồng

Nếu rắn đã là con vật điển hình của phương Nam nóng ẩm và sông nước thì cá sấu còn là con vật điển hình hơn. Từ xa xưa, cá sấu đã thường xâm hại các cư dân Bách Việt. Người Việt cổ phải xăm hình cá sấu lên mình để khỏi bị nó làm hại. Chương Nguyên Đạo Huấn trong sách Hoài Nam Tử viết: "Phía Nam Cửu Nghi, việc trên bờ thì ít, việc dưới nước thì nhiều, thế nên ở đây người dân xòa tóc, xăm mình cho giống con cá sấu". Cao Dụ nói: "xăm mình tức là thích hình vẽ lên thịt rồi chấm (tô màu) cho giống con giao long để xuống nước không bị giao long làm hại". Chữ "văn" trong tiếng Hán chính là bắt nguồn từ tục xăm hình cá sấu - Rồng lên mình của người Việt. Trang Tử viết: "Việt nhân đoạn phát văn thân" (= 'người Việt cắt tóc văn [xăm] mình') (hình 9, [Lý Lạc Nghị & Waters J. 1997: 850]). Đây là một minh chứng hùng hồn cho nguồn gốc phương Nam của con Rồng.

Hình cá sấu - Rồng là mô típ trang trí khá phổ biến trong các đồ đồng Đông Sơn như trống đồng, thạp đồng, qua đồng, v.v.

Từ chức năng bảo vệ này mà Rồng ở vùng người Việt luôn gắn gũi với nhân dân và luôn là hiện thân của cái thiện, cái may mắn, là thần bảo hộ cho con người: truyện Đinh Bộ Lĩnh được Rồng đưa qua sông và bảo vệ, truyện vua Lê Hoàn khi ngủ được Rồng sưởi ấm, truyện Rồng bảo vệ cư dân Dao, Xá khỏi hạn hán, v.v. Các vua Trần đều vẽ Rồng vào đui. Thượng hoàng Trần Nhân Tông nói: "Nhà ta vốn là người ở vùng hạ lưu, đời đời ưa chuộng dũng cảm, thường xăm hình Rồng vào đui. Nếp nhà theo nghề võ, nên xăm Rồng vào đui để tỏ là không quên gốc" [Đại Việt sử ký 2003: 115]. Để phân biệt với các loại quân khác, lính Túc vệ hay Cẩm quân nhà Trần được thích Rồng ở bụng, ở lưng và ở hai đui, gọi là vẽ Rồng. Lính Cẩm quân lấy việc được xăm mình làm điều hãnh diện. Tục xăm Rồng lên đui lên lưng của vua và quân sĩ tồn tại đến đời Trần Anh Tông thì mới bỏ hẳn. Sách Đại Việt sử ký toàn thư chép: "Về

sau vua nổi ngôi không phải thích Rồng lên đời nữa, là bắt đầu từ Anh Tông" [2003: 76]. Đến thời Mạc, ở các đình làng rất phổ biến các bức chạm khắc hình Rồng và những phụ nữ cưỡi Rồng (đình làng Đình Bảng được chạm khắc tới trên 500 hình Rồng).

Theo nhà nghiên cứu người Trung Hoa Từ Kiệt Thuấn, sở dĩ tộc Hán tự xưng là "long đích truyền nhân" là vì có mối quan hệ sâu xa với người Việt cổ sùng bái Rồng. Thời xa xưa, toàn bộ vùng duyên hải đông nam hạ du sông Trường Giang và vùng Lĩnh Nam là nơi cư trú của các tộc người Miêu Man và Bách Việt. Theo Thuyết Uyển và Hán thư - địa lý chí hạ thì người Việt vẽ hoa văn lên thân mình giống hình con Rồng và do vậy chính người Việt là tộc sùng bái vật tổ Rồng. Sau khi người Hoa Hạ đã hợp nhất các bộ lạc Viêm-Hoàng với Đông Di thì liền bành trướng xuống phía nam để tiếp tục dung hợp với các bộ lạc Miêu Man và Bách Việt. Chính vì vậy mà Hán tộc vừa là "con cháu của Viêm-Hoàng", lại vừa là "long đích truyền nhân" [Từ Kiệt Thuấn 1999: 26].

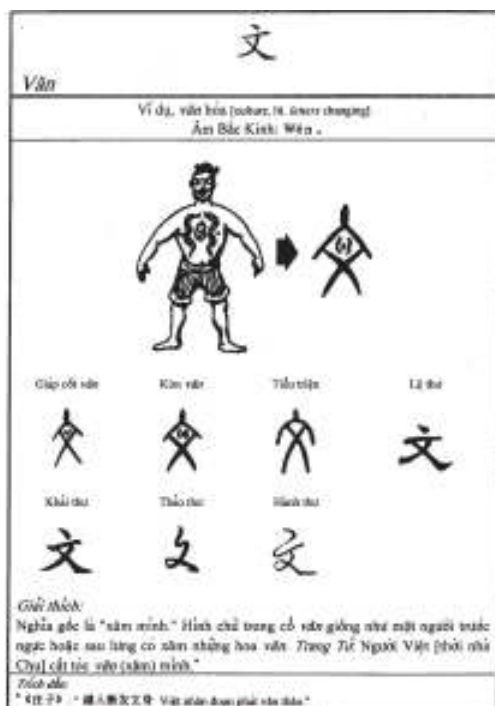
Chính vì ở Trung Hoa không có cá sấu nên khi tới đất Việt, người Hán lần đầu tiên nhìn thấy con cá sấu hung dữ, hình dung nó như một loại rồng đã biết qua tưởng tượng, bèn gọi nó là con

Giao long (= Rồng của xứ Giao Chỉ), gọi tắt là con giao. Sách Tiền Hán thư của Nhan Sư Cổ nói: "con giao hình như con rắn mà có bốn chân <...> có thể nuốt người được"; sách Hoài Nam tử của Cao Dụ tả: "da nó có từng hột (vảy dày)" [x. Đào Duy Anh 1955: 26]. Châu Đạt Quan lần đầu tiên nhìn thấy cá sấu khi đi sứ tới Chân Lạp qua vùng Nam Bộ đã miêu tả trong Chân Lạp phong thổ kí bằng cách so sánh nó với loài vật không có thực là Rồng: "Có những con cá sấu lớn như chiếc thuyền có bốn chân và rất giống con Rồng chỉ trừ nó không có sừng" [Châu Đạt Quan 1973: 93].

3) Từ tính cách thích nước của Rồng

Cả rắn lẫn cá sấu đều là những con vật cư trú phổ biến ở vùng sông nước nhiệt đới - hiện thực này tạo nên tính cách thích nước của Rồng. Dù Rồng trên thế giới có đa dạng đến đâu thì nó vẫn có một đặc tính chung nổi bật là gắn liền với NƯỚC. Trên thế giới chỉ có một khu vực có nhiều sông nước nhất, với lượng mưa cao nhất - đó chính là Đông Nam Á. Nếu không kể nghề đánh bắt thủy sản thì trên thế giới cũng chỉ có một cái nghề cần nhiều nước nhất - đó chính là nghề trồng lúa nước ở Đông Nam Á. Không phải ngẫu nhiên mà có học giả đã gọi Đông Nam Á là "tiền đồn nước của Á châu" (Asian water front) [Sumet Jumsai 1988: 5]. Rồng sinh ra từ nước, bơi trong nước, Rồng là vua nước Long Vương, Rồng có bay lên trời cũng là để phun nước làm mưa. Ở Việt Nam, hiện tượng lốc xoáy bốc mọi thứ lên trời được gọi là "vòi rồng". Đây là cơ sở thứ ba để nói rằng Rồng có nguồn gốc từ Đông Nam Á.

Bởi vậy mà dù được đưa đến vùng nào trên thế giới và dù có bị quá trình tiếp biến văn hoá làm thay đổi cỡ nào thì con Rồng vẫn không bỏ được khả năng phun nước (dù có trách nhiệm làm mưa hay không). Ngay cả khi đi sang phương Tây, khả năng phun nước của con Rồng hầu như bị bỏ qua trong khi khả năng phun lửa được nhấn mạnh, thì việc chuyển sang phun lửa chẳng qua cũng chỉ là một cách tiếp biến văn hóa cho phù hợp với tính cách dương tính của văn hóa phương Tây, trong khi vẫn giữ được mối liên hệ với nước: phun lửa chính là làm sấm chớp, một giai đoạn khởi đầu



Hình 9: Chữ "văn" = sấm mình



không thể thiếu của mọi cơn mưa!

4) Rồng - sản phẩm tổng hợp của tư duy âm dương

Đến đây, ta hoàn toàn có đủ cơ sở để giả thiết rằng biểu tượng Rồng là sản phẩm kết hợp của hai nguyên mẫu là rắn và cá sấu - hai con vật phổ biến ở vùng sông nước phương Nam.

Vùng Đông Nam Á và Nam Á thiên về sông bãi rắn nên hình thành văn hoá Rắn với hình tượng Nak, Naga, Nagari.. (tất cả đều có nghĩa gốc là 'nước').

Vùng Bách Việt nói chung và Việt Nam nói riêng là nơi giao nhau của thế giới Nam Á và Đông Nam Á với thế giới Đông Bắc Á nên dễ hiểu là người Lạc Việt (Việt Nam) và Bách Việt coi trọng cả rắn, cá sấu và các loài chim nước (cò, vạc, hạc, bồ nông, v.v.). Ở Việt Nam có cả văn hóa Rắn, văn hóa Cá Sấu và văn hóa Chim Nước.

Văn hóa Rắn tồn tại ở Việt Nam với rất nhiều câu chuyện truyền khẩu về rắn thiêng dưới các danh xưng như: thanh xà, bạch xà, ông dài, ông cộc (x. chẳng hạn trong [Viện NC Hán-Nôm 1997] các truyện "Xà tuyền ký" (tr. 552-53), "Xà sinh" (tr. 834-35), "Linh xà" (tr. 862), v.v.). Văn hóa Cá Sấu với rất nhiều chuyện về thường luồng...

Theo nghiên cứu của Nguyễn Tài Cẩn [2001:20-41], trong nhiều ngôn ngữ thuộc tiểu chi Proto Việt-Chứt, tên gọi Rồng có thể quy về hai nhóm: Một nhóm là Rồng có gốc từ cá sấu, tiêu biểu là khlu trong tiếng Poọng, khú trong tiếng Mường, người Mường xem cá sấu là chúa tể cai quản vùng sông nước với tên gọi là Bua Khú = 'Vua Sấu'. Âm /khlu/ hoàn toàn ứng với "sấu" trong tiếng Việt: tổ hợp phụ âm /khl/ tiếng Poọng ứng với /s/ tiếng Việt, /u/ tiếng Poọng ứng với /âu/ tiếng Việt; ở vùng Bru Vân Kiều hiện nay cá sấu vẫn có tên gọi là con /t-rụ/.

Nhóm thứ hai là Rồng có gốc từ rắn, tiêu biểu là mahing trong tiếng Thà Vụng (ss. với tên gọi rắn msinh ở vùng người Rục, psinh ở vùng người Sách, người Mây), tên này thời xa xưa có dạng là /psănh/ (từ đây mà chuyển thành "rắn" trong tiếng Việt).

Trần Ngọc Thêm trong *Tìm về bản sắc văn hoá Việt Nam* đã nhiều lần nhắc đến mối liên hệ 'long' - 'krong' - 'sông' [1996/2004]. Gần đây, trong loạt bài về "Nguồn gốc Việt Nam của tên 12 con giáp", Nguyễn Cung Thông đã tiến thêm một bước quan trọng trong việc chứng minh điều này [Nguyễn Cung Thông: dunglac.org]. Như vậy, việc tiếng Việt vay mượn ba từ Rồng, luồng, long từ cách đọc của chữ long chỉ con Rồng trong tiếng Hán (Rồng vay vào thời Hán, luồng mượn vào khoảng từ sơ đến trung Đường, long vay vào khoảng cuối Đường) [Nguyễn Tài Cẩn 2001:20-41] chẳng qua chỉ là một trường hợp đi vòng rất phổ biến trong giao lưu tiếp biến về mặt ngôn ngữ: *krong* → *long* → *rồng* (giống như trường hợp *sông* ← *kong/Kiang* → *Jiāng* → *giang* vậy).

Vẫn theo Nguyễn Tài Cẩn [2001:20-41], "Thìn", cũng như tên gọi 12 chi, là tên gọi do người Hán vay mượn từ một ngôn ngữ nào đó ở vùng Hoa Nam. Vào thời Kinh Thi, thìn có dạng là z'en'. Trong khuynh hướng của giới ngữ học quốc tế đang tìm kiếm tên gọi 12 chi trong ngôn ngữ của các tộc người từng cư trú ở đây như họ Austro-Thái (P.K. Benedict), hay Nam Á (J. Norman & T.L. Mei), có thể giả thiết rằng thìn là một tên gọi gốc proto Việt-Chứt, bởi nếu so sánh /zen/ với /psănh/ là dạng cổ được phục nguyên của tên rắn trong tiếng Thà Vụng, có thể thấy có sự tương ứng khá gần gũi về cấu âm giữa /z'/ và /s/, giữa /-n/ và /-nh/, và phần nào giữa /ă/ và /e/. Vấn đề nguồn gốc phương Nam của 'thìn/thần' cũng đã được Nguyễn Cung Thông và Thạch Sinh giải quyết khá triệt để [dunglac.org].

Rõ ràng là từ hai con vật thật đều có thể làm hại người, trải qua quá trình biểu tượng hóa và thiêng liêng hóa ở khu vực cư dân Bách Việt, Rắn và Cá Sấu kết hợp với nhau tạo nên hình tượng Rồng. Rồng trở thành con vật tập hợp được tất cả những gì tốt đẹp nhất. Năm Thìn (=

năm Rồng) được xem là năm đem lại nhiều may mắn; tuổi Thìn (= tuổi Rồng) được xem là tuổi đẹp². Trong các sách sử cổ thường nhắc đến "Rồng vàng xuất hiện" như một loại "điềm tốt"; rất nhiều địa danh Việt Nam được đặt tên "rồng": *Hàm Rồng, Hàm Long, Thăng Long, Hạ Long, Cửu Long, Bạch Long Vĩ, Long Đỗ, Long Điền, Long Môn*, v.v... Người dân Nam Bộ (nơi mà cho đến đầu thế kỷ XX vẫn có rất nhiều cá sấu) tin rằng cá sấu tu lâu năm (nằm im một chỗ cho đất cát phủ lên thành củ lao) tới ngày đắc quả sẽ hóa thành rồng bay lên trời và gọi hiện tượng đó là Cù dầy³.

Con Rồng mang đầy đủ hai nét đặc trưng cơ bản của tư duy nông nghiệp là tổng hợp và linh hoạt: là kết quả tổng hợp những đặc điểm của con cá sấu (đầu, vảy, chân) và con rắn (thân dài); sinh ra ở dưới nước nhưng rồi bay lên trời; bay lên trời mà không cần phải có cánh; miệng có thể vừa phun nước⁴ vừa phun lửa.

Bên cạnh đó, theo truyền thuyết thì tổ tiên người Việt là "giống Rồng Tiên" (thành ngữ: Con Rồng cháu Tiên). Tiên Rồng là một cặp đôi một âm một dương, trong đó Rồng (= dương) được trừu tượng hóa từ hai loài bò sát là rắn và cá sấu, còn Tiên (= âm) được trừu tượng hóa từ giống chim nước có rất nhiều ở vùng sông nước Đông Nam Á (cho nên Me Âu Cơ đẻ trứng!). Chính vì cư trú phổ biến ở vùng sông nước Đông Nam Á cho nên chim nước, rắn, cá là những loài động vật được sùng bái hàng đầu, người Việt có câu: hát điệu, nhì xà, tam ngư, tứ tượng.

Cặp đôi "Rồng Tiên" còn phản ánh truyền thống tư duy âm dương có nguồn gốc từ tư duy nhị nguyên Đông Nam Á [Trần Ngọc Thêm 1996/2004: 99-102]. Chỉ có dân tư duy theo lối triết lý âm dương mới có vật tổ cặp đôi: không chỉ người Việt, mà các tộc người Đông Nam Á khác cũng đều có vật tổ cặp đôi, trong khi vật tổ của người Hán lại là vật tổ đơn - một ông Bàn Cổ). Chim và Rồng còn chính là hai loài vật biểu của phương Nam và phương Đông trong ngũ hành [Trần Ngọc Thêm 1996/2004: 135-137]. Ngay cả khi lấy vật tổ đơn thì vật tổ ấy vẫn được tách ra thành một cặp đôi: Bên cạnh truyền thuyết Con Rồng cháu Tiên người Việt còn có truyền thuyết coi tổ tiên mình thuộc "họ

Hồng Bàng". Hồng Bàng chính là một loài chim nước lớn (bàng 龐 là lớn, chữ hồng 鴻 ghép bởi chữ giang 江 là "sông nước" và chữ điểu 鳥 là "chim"). Không chỉ "Hồng" là chim mà cả chữ "Lạc" trong "Lạc Việt" cũng là chim. Chim lạc thuộc loại loài cò, sếu là thứ chim rất phổ biến ở miền Bắc Việt Nam thời thượng cổ [Đào Duy Anh 1955]. Từ truyền thuyết về vật tổ đơn là "họ Hồng Bàng" và từ hai loại chim là chim hồng và chim lạc, người Việt đã tạo ra thành ngữ với hình thức cặp đôi là Con Hồng cháu Lạc (giống hệt như từ phong tục thờ ông Tơ Hồng của Trung Hoa, người Việt đã tạo ra cặp đôi hai vị thần ông Tơ bà Nguyệt vậy).

5) Hành trình của Rồng

Trong khi văn hoá Rắn thần Naga chủ yếu chỉ dừng lại ở khu vực Đông Nam Á và Nam Á, thì văn hoá Rồng từ vùng Bách Việt được lan tỏa đi gần khắp thế giới. Hành trình của Rồng từ vùng Bách Việt đi ra thế giới có thể hình dung qua bốn bước.

Bước thứ nhất, Rồng từ Bách Việt đi lên vùng Hoa Hạ (lưu vực sông Hoàng Hà), rồi từ vùng Hoa Hạ đi tiếp sang khu vực Đông Bắc Á còn lại (Triều Tiên, Nhật Bản).

Bước thứ hai, Rồng từ vùng Bách Việt đi xuống Đông Nam Á hải đảo, rồi từ các nước Đông Nam Á hải đảo (như Indonesia), Rồng đi tiếp xuống châu Úc và châu Đại Dương, tới các nước như New Zealand.

Bước thứ ba, vào thời kỳ băng hà cách nay khoảng một vạn năm, Rồng từ Á châu đã cùng cư dân Mongoloid đi qua eo biển Bering (nối vùng Siberi của Nga với vùng Alaska của Mỹ, đặt theo tên nhà thám hiểm người Nga gốc Đan Mạch Vitus Bering), tới Bắc Mỹ, rồi đi tiếp xuống Trung và Nam Mỹ. Bên cạnh văn hoá Rồng, cư dân tiểu chủng Mỹ của đại chủng Mongoloid (mà ta quen gọi là "dân da đỏ") còn mang theo nhiều nét văn hoá khác của người Mongoloid Á châu.

Bước thứ tư, Rồng từ vùng Hoa Hạ theo chân những đoàn di dân và thương nhân vượt qua dãy Thiên Sơn đi về phía Tây tới Lương Hà và Ai Cập, rồi từ Lương Hà và Ai Cập, đi tiếp tới châu Âu.

Trong hành trình này, hình dáng và tính cách của Rồng đã bị thay đổi theo hướng tiếp biến để phù hợp với các đặc trưng của văn hoá bản địa.

Do nơi xuất phát của Rồng là loại hình văn hoá gốc nông nghiệp lúa nước trọng âm hưởng tới hài hòa trong bản chất, tổng hợp trong tư duy, trọng tình trong quan hệ, linh hoạt trong cách ứng xử, nên con Rồng gốc là con vật hiền lành (nếp sống tình cảm, hiếu hòa của người nông nghiệp lúa nước đã biến con cá sấu ác thành con rồng hiền, con vật phù hộ cho người dân nông nghiệp và gắn bó mật thiết với đời sống hàng ngày của họ), mang tính tổng hợp và linh hoạt (có hình dáng vừa rắn vừa cá sấu, có khả năng vừa sống dưới nước vừa bay trên trời (mà không cần phải có cánh), có chức năng vừa chống hạn (phun nước) vừa chống lụt (phun lửa)).

Càng đi về những vùng văn hóa có tính trọng dương hơn, tình cảm thân mật giữa Rồng với con người càng giảm dần, tính xa cách tăng dần; tính thiện của Rồng giảm dần, tính ác tăng dần. Trong khi ở người Việt, đến tận tk. XVII các đình làng Việt Nam vẫn ghi nhận hình ảnh người phụ nữ nông dân cưỡi trên lưng Rồng thì ở Trung Hoa vào thời Tùy Đường, Rồng đã bị "vương quyền hóa" (hình dáng trở nên dữ tợn: có sừng, có móng sắc nhọn), và trở nên xa cách. Đi đến những vùng có truyền thống văn hoá gốc du mục, con rồng đã bị dương tính hóa; thân hình thì thu ngắn lại và có hình thù giống thú, còn tính cách thì trở nên độc ác và dữ tợn. Ở phương Tây, về tính cách Rồng được xem như một con vật hung hãn, chuyên canh giữ các kho báu, còn về hình thức, con Rồng được gắn thêm đôi cánh, bởi lối tư duy phân tích phương Tây không thể chấp nhận việc rồng biết bay mà lại không có cánh.

Kết luận

Quan niệm cho rằng con Rồng có nguồn gốc từ vùng Bách Việt của Đông Nam Á cổ và từ đây lan tỏa đến các vùng còn lại của thế giới không phải là điều mới mẻ. Chẳng hạn, nhà dân tộc học nổi tiếng người Nga D.V.Deopik từng viết: "Rồng là con vật đặc thù chung cho tất cả các dân tộc Việt và chính từ đây nó đã đi vào văn hóa Trung Hoa" [1993: 13]. Một nhà dân tộc học người Nga khác là Ja.V.Chesnov thì cho biết: "hình tượng con Rồng phát sinh từ Đông Nam Á

đã thâm nhập đến những vùng xa xôi nhất của châu Âu" [1976: 265]. Nhà Việt Nam học người Nga N. I. Niculin cũng nhận xét: "Trong văn hoá truyền thống của người Việt, hình tượng con Rồng - một con vật tưởng tượng - trở thành biểu tượng quan trọng nhất... Chính người Việt từ ngàn xưa đã biết trồng lúa nước và đánh cá... Hoàn toàn có cơ sở để cho rằng hình tượng con rồng trong văn hoá Trung Hoa có nguồn gốc từ phương Nam, từ vùng Đông Nam Á, từ Việt Nam và các quốc gia láng giềng..." [Song có điều là quan điểm này mới chỉ dừng lại ở những tuyên bố mà thiếu lập luận và chứng minh.

Với cách lý giải trình bày ở đây, ta sẽ thấy bức tranh Rồng thế giới không còn là một mớ hỗn độn.

Ta cũng sẽ không lấy làm ngạc nhiên khi thấy phần lớn các câu chuyện truyền thuyết về Rồng, về rắn, về trâu, về chim nước trong văn hóa Trung Hoa đều liên quan đến phương Nam. Chẳng hạn, về sự ra đời của Viêm Đế, Sử ký chính nghĩa dẫn Đế vương thế kỷ viết: "Thần Nông, thuộc dòng họ Khương, mẹ tên là Nhậm Tỵ, con gái họ Hữu Kiều, được chọn làm vợ của Thiếu Đế, đi dạo vùng Hoa Dương, trông thấy dấu Rồng hiện lên, cảm ứng trong mình mà sinh ra Viêm Đế, Viêm Đế mình người đầu trâu". Điều này có nghĩa là bố thuộc thị tộc Trâu lấy mẹ thuộc thị tộc Rắn, nhìn thấy Rồng mà sinh ra Thần Nông, hiệu là Viêm Đế (= vua xứ nóng, phương Nam).

1. Thìn thuộc vận bốn chân, thanh mẫu thiên, mà vào thời Kinh Thi, thiên là một âm /z/ mặt lưỡi trước, còn chân là vần /en/.

2. Tất nhiên, trong những nền văn hoá mang đậm tư duy âm dương như văn hoá Việt, không nên hiểu điều này một cách máy móc. Bởi lẽ "trong âm có dương, trong dương có âm", Thìn về cơ bản là tốt, nhưng Thìn-Rồng là dương nên tuổi Thìn chủ yếu là tốt cho nam chứ không tốt cho nữ (Năm Thìn, năm ty, chị tránh cho em), cũng như Đinh-nhâm -quý vậy (Trai Đinh-nhâm -quý thì sang, Gái Đinh-nhâm -quý thì hai lần đò). Còn Ty-Rắn là âm nên tuổi Ty lại chủ yếu tốt cho nữ chứ không tốt cho nam. Vì vậy nếu nam tuổi Thìn lấy nữ tuổi Ty là một kết hợp lý tưởng (Rồng rắn lên mây).

3. Xem truyện Cù dậu của Viễn Phương (Sài Gòn giải phóng Chủ nhật 11-12-1994).

4. Rồng chủ mưa: hiện tượng gió lốc hút nước lên cao dân gọi là vòi rồng.

Công nghệ ảnh 3 chiều holographic "thâm nhập" vào đời sống

Trường Thi



Công nghệ ảnh Holographic trong đời sống

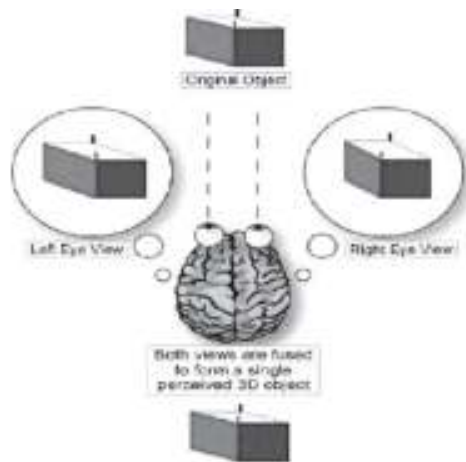
Bắt đầu từ công nghệ Holographic do nhà vật lý người Anh gốc Hungary, Dennis Gabor phát minh vào năm 1947. Cho đến nay, kỹ thuật sử dụng ảnh ba chiều đã dần trở nên phổ biến trong mọi hoạt động sinh hoạt, giải trí của con người: điện ảnh, thời trang, giáo dục, y tế...

Công nghệ 3D và 3D holographic...

Kỹ thuật Holographic sơ khai do nhà vật lý Dennis Gabor lần đầu tiên chủ yếu chỉ áp dụng trong môi trường kính hiển vi điện tử. Sau gần hai thập kỷ, với sự phát triển mạnh mẽ của các tia laser, công nghệ này đã có bước đột phá mới. Năm 1962, nhà khoa học Yuri Denisyuk (Liên Xô) và hai kỹ sư vật lý Mỹ là Emmett Leith cùng Juris Upatnieks đã sử dụng các tia laser cải tiến để tạo ra hình ảnh quang học ba chiều. Đây chính là những hình ảnh 3D đầu tiên trên thế giới. Công nghệ 3D Holographic là một kỹ thuật cho phép ánh sáng tán xạ từ một vật thể được ghi lại và sau đó tái tạo lại hình ảnh 3 chiều trong một chùm tia laser. Mục đích của công nghệ này chính là tạo ra một hình ảnh 3 chiều lơ lửng trong

không khí mà không cần đến màn chiếu, giúp người xem quan sát hình ảnh nổi 360 độ mà không cần sử dụng đến bất kỳ loại kính đeo chuyên dụng nào. Hiện nay, công nghệ 3D nói chung và 3D holographic nói riêng đã có rất nhiều sự thay đổi và cải tiến so với lúc đầu. Tuy nhiên, bản chất của việc tạo ra hình ảnh 3 chiều thì vẫn được giữ nguyên và áp dụng phổ biến.

Trên cơ sở lý thuyết, để tạo được hình ảnh 3 chiều, đòi hỏi phải có máy chiếu (hoặc màn chiếu) có độ phân giải cao, bộ phận tạo nền và một bộ nguồn (Projector). Hình ảnh sau khi đã qua khâu xử lý, biên tập từ bộ nguồn sẽ được chiếu qua một không gian với phong tối và môi trường ánh sáng phù hợp. Sau đó, hình ảnh sẽ được xử lý qua bộ phận tạo nền trước khi được hiển thị trước mắt người xem. Hình ảnh sau khi đã được xử lý sẽ khiến chúng ta có cảm giác giống như ảnh thực 100%. Nhưng thực chất nó chỉ là ảnh ảo, người quan sát có thể tác động hoặc áp dụng các hiệu ứng kỹ xảo để làm nó sinh động hơn. Để tạo ra những hiệu ứng đẹp và trông thật hơn, hình ảnh 3D đã được cải tiến giúp có thể xoay với nhiều góc cạnh khác nhau, có nền tối màu và độ tương phản cao hơn. Tuy nhiên, một điểm hạn chế ở công nghệ ảnh ba chiều Holographic này là ảnh phải là ảnh có ít đường nét. Nói cách khác, ảnh được chiếu có cấu trúc càng đơn giản thì sẽ tạo hiệu ứng đẹp hơn ảnh phức tạp. Hiện nay, trên thế giới, công nghệ ảnh ba chiều Holographic được ứng dụng rộng rãi trong các chương trình biểu diễn nghệ thuật, thời trang, quảng cáo và thậm chí cả trong giáo dục và y tế ở một số nước có công nghệ phát triển.



Sơ đồ tiếp nhận ảnh 3 chiều của não bộ người



Công nghệ hình ảnh Holographic trong phim viễn tưởng và sáng chế của nhóm nghiên cứu đại học Osaka

Đã không còn là ước mơ khoa học viễn tưởng...

Chúng ta thường thấy trong các bộ phim khoa học viễn tưởng xuất hiện những thiết bị khoa học "ảo" hay những công nghệ ảnh ba chiều vô cùng ấn tượng, độc đáo. Trên thực tế, các ứng dụng này không có thực và chưa thể phát minh ra được. Tuy nhiên, những năm gần đây, các nhà khoa học đã khẳng định tuy chưa thể đạt tầm như trong các bộ phim giả tưởng nhưng trong tương lai gần thì không phải là không thể. Hai lĩnh vực điện ảnh và trình diễn nghệ thuật, thời trang đang là đối tượng mà công nghệ ảnh 3D Holographic tập trung nhiều nhất. Một số buổi casting thời trang quy mô lớn đã bước đầu áp dụng công nghệ mới này để tạo sự sinh động và hấp dẫn người xem.

Một thành công nữa trong việc phát triển công nghệ ảnh 3D Holographic đó là sáng chế mới của nhóm giáo sư và sinh viên đại học Osaka, Nhật Bản về ảnh ba chiều Hologram bằng hơi nước.

Nhóm nghiên cứu này đã sử dụng phương pháp hiển thị mới trên màn hình sương mù chiếu lên hình ảnh 3D một chú thỏ vô cùng sinh động. Cách thể hiện mới này giúp người xem có thể nhìn thấy hình ảnh từ nhiều góc cạnh, nhiều hướng khác nhau. Trình bày của nhóm cho biết: "Ba máy chiếu phát những biến thể của chú thỏ vào trong màn sương. Hơi nước trong màn sương gây ra sự tán sắc, chúng làm mềm các chùm tia sáng cường độ cao tạo ra hình ảnh sinh động mà những người xung quanh quan sát được ở nhiều góc độ". Hiện nhóm nghiên cứu của đại học Osaka này đang lên ý định hợp tác với công nghệ chiếu ảnh hologram thời gian thực của Đại học Arizona (Mỹ). Nếu sự hợp tác này thành công, họ khẳng định sẽ tạo ra được những hình ảnh lớn hơn và sinh động hơn.

Sáng chế mới này sẽ được trình diễn tại SIGGRAPH châu Á, một hội nghị thường niên về đồ họa máy tính và kỹ thuật tương tác tại Hồng Kông vào tháng 12/2012 tới.

Tổng hợp

Bản chất của việc tạo ra ảnh 3 chiều

Về bản chất hai mắt của con người được đặt cách nhau một khoảng không gian nhất định (trung bình khoảng 6,25 cm). Do vậy khi hai mắt người nhìn vào một vật thể (hiểu cả theo nghĩa hẹp là một vật cụ thể hoặc nghĩa rộng là cả không gian rộng lớn quanh ta) thì hình ảnh mà hai mắt cảm thụ được sẽ khác nhau vì hai góc nhìn là khác nhau.

Hai hình ảnh xem từ mắt trái (Left Eye View) và mắt phải (Right Eye View) đó sẽ được bộ não (cụ thể là hệ thống thần kinh thị giác), hoạt động như "một bộ xử lý ảnh", hợp nhất lại để tạo thành một ảnh thụ cảm 3D. Ứng dụng hiện tượng này các nhà nghiên cứu đã ngày càng phát triển và áp dụng rộng rãi ảnh 3 chiều vào các lĩnh vực khác nhau.

An Chi

Quả thực là gì

*** Nguyễn văn Tuấn TP.HCM:**
Xin vui lòng cho biết nghĩa và nguồn gốc của cụm từ "quả thực".

Trả lời: Quả thực là một cụm từ có tần suất cao trong thời kỳ cải cách ruộng đất ở Miền Bắc, đặc biệt là ngữ vị từ chia quả thực. Đây là một cụm từ mà tiếng Việt đã mượn ở hai từ của tiếng Hán hiện đại, ghi bằng hai chữ 果實, mà âm Hán Việt thông dụng hiện nay là *quả thực*.

Liên quan đến chữ 實, có vấn đề cần nói về cách phát âm mà trên *Kiến thức ngày nay* số 283 (ngày 10-6-1998), chúng tôi đã chỉ rõ:

"Tuy có thể "thông" với nhau, nghĩa là dùng thay cho nhau trong nhiều trường hợp nhưng *thực* và *thật* là hai chữ riêng biệt. Chữ thực, Hán tự là 實, có thiết âm là "thường chức thiết (= th[ường] + [ch]ức = thực). Còn chữ thật thì Hán tự là 實, và có thiết âm là "thần chất thiết" (= th[ần] + [ch]ất = thật). Đây là hai chữ riêng biệt, ít nhất cũng là từ thời *Thuyết văn giải tự* của Hứa Thận (đời Hán) theo sự ghi nhận của sách này. Vậy, khi người Việt Nam chính thức tiếp xúc với tiếng Hán thì đó đã là hai chữ riêng biệt mặc dù ở thời viễn cổ thì chúng có thể đã chỉ là một."

Lần này xin nói rõ thêm rằng chính vì sự nhập nhằng đó nên cách ghi âm cho hai chữ đang xét trong từ điển Hán Việt cũng có những chỗ bất nhất. *Hán-Việt từ điển* của Đào Duy Anh ghi: "Thực 實, (...) - Cũng viết là 寔, " *Hán-Việt tự điển* của Thiều Chửu không có chữ 寔, mà chỉ có chữ 實, *Thật*". *Hán Việt tân từ điển* của Nguyễn Quốc Hùng không ghi nhận chữ 寔 mà chỉ có hai mục "Thật 實 (...)" "Cũng đọc Thực" và "Thực 實 (...)"

Cũng đọc *Thật*". *Từ điển Hán Việt* do Trần Văn Chánh chủ biên không có chữ 寔 mà chỉ có " 實 Thực". *Từ điển Hán Việt* của Viện Ngôn ngữ học do Phan Văn Các chủ biên ghi nhận cả hai chữ 實 và 寔 nhưng đều đọc là "Thực". V.v. và v.v..

Tình hình chung đại khái là như thế và chúng tôi xin nhấn mạnh rằng hai chữ 果實 lẽ ra phải đọc là *quả thật*, nhưng vẫn được phát âm thành "quả thực" trong lời ăn tiếng nói hằng ngày. *Quả thực* 果實 có nghĩa gốc là trái, quả và là một danh từ thực vật học còn nghĩa bóng là kết quả vật chất do lao động tạo ra hay do đấu tranh đem lại. Nghĩa bóng này đã được cho trong *Từ hải*, bản hiệu đính 1989: "Dụ chỉ thông qua lao động hoặc đấu tranh sở hữu đất đai thành quả". Đảng Cộng sản Trung Quốc từng quan niệm rằng cải cách ruộng đất ở Trung Quốc là một cuộc cách mạng long trời lở đất và trong cuộc cách mạng này, của cải vật chất của địa chủ hoặc những người bị quy là địa chủ bị tịch thu để chia cho bần cố nông. Những thứ bị tịch thu đó gọi là *quả thực*. Trong cải cách ruộng đất ở Miền Bắc trước đây, ta cũng mượn hai tiếng *quả thực* mà dùng theo nghĩa này.

Xin chú ý rằng, trong tiếng Việt, hai tiếng *quả thực* chỉ được mượn để dùng trong hoàn cảnh lịch sử xã hội đã nói và theo nghĩa đã nói, nghĩa là trong cải cách ruộng đất với nghĩa là vật dụng, của cải của địa chủ hoặc những người bị quy là địa chủ để chia cho bần cố nông. Chữ hiện nay thì nó đã trở thành một *từ lịch sử* (Xin phân biệt với *từ cổ*) vì cải cách ruộng đất đã hoàn thành từ hơn 40 năm trước. Nhưng trong tiếng Hán hiện đại thì hai tiếng 果實 (*quả thực*) vẫn được dùng một cách bình thường, thí dụ: - *lao động quả thực* (thành quả lao động); - *cách mạng*

địch quả thực (thành quả cách mạng); - *Lợi Tử Á diện lâm nan đề: chiến tranh quả thực hoà thạch du hồng lợi như hà phân phối* (khó khăn trước mắt của Libya: phân chia thành quả chiến tranh và lợi nhuận từ dầu hoả như thế nào); v.v..

Cuối cùng, xin phân biệt quả thực 果實, với hoả thực 火食, có nghĩa là lương thực, thực phẩm dự trữ.

Xanh và xoong - Tục gõ xoong

*** Bích Vân (TP.HCM):** *Xanh và xoong, đều chỉ dụng cụ nấu ăn, lai gần âm với nhau, có phải là hai từ cùng gốc không, thưa ông. Hình như ở một vài nước, có tục gõ xoong? Xin cho biết cụ thể.*

Trả lời: *Xanh và xoong* không phải là hai từ cùng nguồn gốc: một đằng có gốc Hán, một đằng thuộc gốc Pháp.

Xanh là một từ Việt gốc Hán bắt nguồn ở một từ ghi bằng chữ 𦵏. Chữ này có hai âm: *đang* và *sanh*, mà âm tương ứng trong tiếng Bắc Kinh hiện nay là *dāng* và *chēng*. Với âm *đang*, nó là từ tượng thanh chỉ tiếng kêu leng keng, loảng xoảng của kim khí. Với âm *sanh*, nó có nghĩa là cái xanh, cái chõ có chân.

Còn *xoong* là một từ Việt gốc Pháp, bắt nguồn ở từ *casserole*, có nghĩa là... xoong. Trong tiếng Việt, âm xoong cũng được dùng để phiên âm tên thứ rau *cresson*, mà miền Bắc gọi là cải còn trong Nam kêu là xà-lách (*cải xoong/xà-lách xoong*).

Xoong, tiếng Tây Ban Nha là *cacerola*, cùng gốc với tiếng Pháp *casserole*. Với *cacerola*, tiếng Tây Ban Nha có thêm danh từ phái sinh *cacerolazo* (hoặc *cacerolada*), được tạo ra để chỉ một hình thức phản đối bằng cách gõ xoong và các dụng cụ nhà bếp bằng kim khí mà dân chúng, khởi xướng là phụ nữ, ở một số nước nói tiếng Tây

Ban Nha - đặc biệt là Argentina và Chile - thường sử dụng.

Tại Nam Mỹ, lời kêu gọi khua gõ xoong nổi vào một giờ nhất định đã trở thành một truyền thống. Nó có thể được một tổ chức phát đi hoặc được phát động bằng những tờ truyền đơn nhưng thường là bằng cách rì tai. Đến giờ quy định, một vài tiếng môi (vả) gõ cầm chùng vào nắp xoong vang lên để khuyến khích những nhà láng giềng vớ lấy những cái nổi nhôm của mình mà gõ cho đến khi hoà vào nhau thành một sự náo động giữa đêm. Chẳng cần phải tập hợp, với những dụng cụ nhà bếp, mọi người đều có thể gây náo loạn một cách nhịp nhàng. Thời gian đôi khi được quy định trước, còn thường thì kéo dài đến rạng sáng. Đó là hiện tượng gọi là *cacerolazo* mà mục đích là bày tỏ sự bất mãn trước sinh hoạt đất đỏ do hệ thống kinh tế tự do kiểu mới của các nền độc tài ở Argentina và Chile áp đặt. Trong một bài viết dưới danh nghĩa Ngôi nhà Phụ nữ Paris (La Maison des Femmes de Paris), Martina Chavez cũng cho biết: "Những người phụ nữ Argentina đã khởi sáng ra lệ *cacerolazo*, hình thức chói tai nhất, để nói rằng họ đã quá chán chường với chủ nghĩa tư bản độc đoán, rằng họ không thể tiếp tục làm nạn nhân của thói cướp phá tài nguyên của Argentina." Những chiếc xoong rỗng đã trở thành biểu tượng.

Xuất phát từ trong nhà vào ban đêm, dần dần *cacerolazo* đã xuống đường giữa ban ngày. Tại Chile thì năm 1982, hoạt động của bọn Chicago Boys - được đào tạo tại Đại học Chicago (Hoa Kỳ) rồi làm việc cho chế độ độc tài của Pinochet - lên đến đỉnh điểm. Tiêm nhiễm tư tưởng của Milton Friedman và Arnold Herberger, bọn kinh tế gia này áp đặt thuyết tự do kinh tế kiểu mới đã man, làm cho nạn thất nghiệp gia tăng và công ăn việc làm bấp bênh. Đến nỗi sự nghèo đói của xã hội

Chile còn ảnh hưởng tới các tầng lớp trung lưu mới manh nha. Những chiếc xoong lại trống rỗng. Bất chấp giới nghiêm và đàn áp, một phong trào *cacerolazo* chống Pinochet đã diễn ra, chủ yếu là ở các khu vực dân nghèo của các thành phố lớn và lan rộng đến nhiều địa hạt của xã hội. Tiếng chuông nhà thờ của một xứ đạo đông dân nghèo, tiếng còi của một nhà máy hay một tiếng còi xe đã đủ để phát động sự náo loạn của dân chúng, rồi lan toả ra các đường phố và đến cả những khu vực của dân trung lưu. Những tiếng hô phản đối vang lên, chướng ngại vật được dựng lên, khởi đầu cho một phong trào xã hội mạnh mẽ chống lại chế độ độc tài, đưa đến những cuộc biểu tình rầm rộ năm 1983, rồi cuộc trưng cầu dân ý (Chiến dịch nói "Không") năm 1988 và cuối cùng là sự chuyển tiếp sang nền dân chủ năm 1989.

Ngày 4 tháng 8 năm nay, hưởng ứng lời kêu gọi của Confech (một phong trào tập hợp các liên đoàn sinh viên đại học của Chile), tiếng xoong nổi lại vang lên trong cuộc *cacerolazo* vì một nền giáo dục công bằng (Có lẽ bạn đã thấy đầu đó lời tường thuật về cuộc đấu tranh này chẳng?). Thực ra thì ngay từ tháng 5, số người tham gia là 50.000 và

gần đây con số đã lên đến 120.000. Đây là những cuộc biểu tình lớn nhất tại Chile từ khi nền dân chủ được phục hồi. Đại diện của phong trào này là Camila Vallejo (Đại học Chile) và Giorgio Jackson (Đại học Công giáo Chile) tiếp tục huy động người tham gia cho những cuộc biểu tình hằng tuần trên khắp Chile. Phần lớn các trường đại học và trung học đều bãi khoá. Ngay Đại học Công giáo, vẫn được xếp vào loại bảo thủ, cũng đóng một vai trò bất ngờ trong phong trào này của sinh viên. Mỗi tuần một lần vào đúng 21 giờ thì bản giao hưởng xoong nổi (la *sinfonia del cacerolazo*) bắt đầu khắp các khu phố của thủ đô Santiago de Chile. Cha mẹ, ông bà, thiếu niên và thiếu nhi xuất hiện trên ban công và gõ xoong nổi để góp phần biểu lộ sự phản nộ.

Tất nhiên là **Piñera**, tay tổng thống tỉ phú theo đường lối tự do kinh tế kiểu mới đâu có dễ dàng thoả mãn yêu cầu của sinh viên. Khẩu hiệu của sinh viên là: "*5 años estudiando, 15 pagando.*" (5 năm học đại học, 15 (năm) trả nợ). Y trả lời: "*Nada es gratis en esta vida.*" (Không có cái gì miễn phí trong cuộc đời này cả).

Cacerolazo của sinh viên Chile còn tiếp diễn.





Toàn cảnh Hội nghị

Minh Châu

Sự phát triển NGÀNH KỸ THUẬT Y SINH TẠI VIỆT NAM

Đó là chủ đề Hội nghị Quốc tế lần thứ 4 do Trường ĐH Quốc tế ĐHQG-HCM tổ chức từ ngày 8-12/1/2012, với sự tham gia của hơn 450 nhà khoa học đến từ hơn 30 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. Với kinh nghiệm và bản lĩnh của một ngôi trường đại học hội đủ 4 yếu tố " Tâm - Thế - Trí - Lực", Trường ĐH Quốc tế ĐHQG-HCM đã tổ chức thành công Hội nghị trong không khí cởi mở và đầy màu sắc khoa học.

Hội nghị đặc biệt

So với 3 Hội nghị được tổ chức vào năm 2005, 2007 và 2010, Hội nghị Quốc tế về "Sự Phát triển Kỹ thuật Y Sinh tại Việt Nam" lần thứ 4 đặc biệt hơn về quy mô và chiều sâu. Đây là một Liên Hội Nghị (Mega-Conference) gồm 3 hội nghị có chủ đề liên quan về Kỹ Thuật Y Sinh lần đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam do GS. Võ Văn Tới, Trường ĐH Quốc Tế chủ trì.

Liên Hội nghị này bắt đầu bằng Hội nghị Y học Tái tạo, với sự hợp tác của Hiệp hội Quốc tế về Kỹ thuật Mô và Y học Tái tạo (Tissue Engineering and Regenerative Medicine International Society, TERMIS) với chủ đề "Xây dựng một khuôn mặt" với phương pháp

Y học Tái tạo". Hội nghị này được tổ chức bởi GS.Stephen E. Feinberg, Trường ĐH Michigan Health System, Hoa Kỳ; GS.Anh Le, Trường ĐH Southern California, Hoa Kỳ và GS.Võ Văn Tới, Trường ĐH Quốc Tế. Diễn giả chính của Hội nghị là GS.Sylvie Testelin của bệnh viện đại học ở Amiens, Pháp. Bà là người chỉ huy nhóm phẫu thuật ghép khuôn mặt lần đầu tiên tại Pháp. Thành công của bà đã tạo tiếng vang khắp thế giới, trong giới khoa học cũng như truyền thông.

Không dừng ở Hội nghị Y học Tái tạo, Liên Hội nghị được tiếp tục với Hội nghị Đa ngành Kỹ thuật Y Sinh, với sự hợp tác của Liên đoàn Quốc tế Kỹ thuật Y Sinh (International Federation for Medical and Biological Engineering, IFMBE). Diễn giả chính của Hội nghị là GS.Frédéric Lesage, Canada. Các công trình nghiên cứu khoa học của GS. Lesage bao gồm những phương pháp nghiên cứu não bộ sử dụng những kỹ thuật mới. Trong đó, kỹ thuật tán quang ảnh (diffuse optical imaging) đã được áp dụng trên con người để nghiên cứu khả năng vận dụng não trong nhận thức (cognitive tasks) và khả năng tiêu thụ của bộ thần kinh (neuronal metabolism). Các kỹ thuật này cũng được áp



Các nhà khoa học trao đổi bên lề Hội nghị.

dụng trên súc vật nhỏ để nghiên cứu các bệnh gây ra sự thoái hóa của bộ thần kinh (neuro-degenerative diseases) với những đầu dò chuyển gen và molecule phát quang (transgenic and molecular fluorescent probes).

điện tử của thể rắn, lỏng và molecule. Ông cũng được biết đến như cha đẻ của phương pháp Parrinello-Rahman cũng như các hoạt động đa ngành trong những nghiên cứu các phản ứng hóa học phức tạp, khoa học vật chất và protein động học.

Kết thúc Liên Hội nghị là các lớp học bồi dưỡng về phương pháp nghiên cứu sử dụng tế bào gốc trong các bệnh viện, phương pháp nghiên cứu não bộ sử dụng các tia cận hồng ngoại, cơ học y sinh và tin học y sinh.



Giao lưu giữa sinh viên Kỹ thuật Y Sinh Bộ môn của Trường Đại học Quốc tế và các đại biểu tham dự Hội nghị



Giáo sư Võ Văn Tới đang giới thiệu giàn nhạc dân tộc trình bày trong Hội nghị.

Hội nghị thứ 3 của Liên Hội nghị là Hội nghị Y học Tính toán. Hội nghị được Trường ĐHQG tổ chức với sự hợp tác của Quỹ Quốc gia Đức về Y học Phân tử Tính toán (Computational Molecular Medicine of German National Funding Agency). Diễn giả chính là GS.Michele Parrinello, Thụy Sĩ. Cùng với GS.Roberto Car, ông đã đưa ra một phương pháp nghiên cứu được mệnh danh là Car-Parrinello. Phương pháp tạo ảnh hưởng sâu rộng trong ngành tính toán các cấu trúc

Bộ môn Kỹ thuật Y sinh Trường ĐHQG-HCM

Tại Trường ĐHQG, Bộ môn KTYS được thành lập vào tháng 3 năm 2009 với phương châm: Chất lượng cao, Bền vững và Hữu ích. Để đáp ứng nhu cầu cấp bách của xã hội, Bộ môn KTYS tập trung vào định hướng Nghiên cứu Chế tạo và Ứng dụng Thiết bị Y tế. Mục đích là đào tạo những kỹ sư giỏi được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng để làm việc trong lĩnh vực giao thoa giữa Y học, Sinh học và Kỹ thuật, và có khả năng vận hành, bảo trì, sửa chữa chế tạo các thiết bị y tế. Chương trình đào tạo được thiết kế với mục tiêu giúp sinh viên tăng khả năng tư duy và sáng tạo, khả năng tự học và làm việc nhóm cũng như năng lực khoa học và kỹ thuật để có thể hướng đến các vị trí lãnh đạo trong các ngành khoa học và kỹ thuật có liên quan. Chương trình nghiên cứu nhằm tạo cơ hội cho: (1) sinh viên cộng tác với các bác sĩ trong điều trị cũng như nghiên cứu khoa học

KỸ THUẬT Y SINH (KTYS) là một lĩnh vực đa ngành, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến để phát huy những phương pháp nghiên cứu mới và sáng tạo ra các thiết bị y tế nhằm chữa trị và chăm sóc sức khỏe, cũng như giúp tìm hiểu sâu hơn về các tiến trình sinh học của con người. KTYS bao gồm những chuyên ngành như Thiết Bị Y Tế, Điện tử Y sinh, Tin Y Sinh, Cơ Y Sinh, Y học tái tạo... Trên thế giới, ngành này có tên tiếng Anh là Biomedical Engineering hay BioEngineering, bao gồm cả ngành Công nghệ Sinh học.

KTYS là sự phối hợp giữa những kiến thức chuyên sâu về khoa học cơ bản, khoa học ứng dụng cũng như kỹ thuật công nghệ. Đây là một lĩnh vực nổi bật và phát triển không ngừng mà các quốc gia trên thế giới đang theo đuổi. Các nghiên cứu khoa học cũng như kỹ nghệ có liên quan đến ngành này đều được phát triển mạnh mẽ. Những hoạt động liên quan đến ngành này kể cả giáo dục tại Việt Nam đã được thực hiện trong các viện nghiên cứu, đại học và cao đẳng dưới nhiều hình thức và định danh khác nhau.



Máy CT cắt lớp của Bộ môn



Phòng thí nghiệm chẩn đoán rối loạn giấc ngủ



Máy viên áp mẫu dùng để đo huyết áp cho bệnh nhân tại tư gia

và (2) giảng viên làm việc với những đề tài đặc biệt, chỉ có ở Việt Nam hầu như thu hút những nhà nghiên cứu và sinh viên Việt Kiều và quốc tế, cũng như hầu như nhanh chóng hội nhập với cộng đồng khoa học quốc tế.

Hiện tại Bộ môn có 8 giảng viên: 1 GSTS (từ

Mỹ), 6 Tiến Sĩ (1 tốt nghiệp tại Mỹ, 1 tại Nhật, 1 tại Úc, 3 tại Hàn Quốc) và 1 Thạc Sĩ (tại Thái) và 6 cán bộ (3 Thạc sĩ và 3 Cử Nhân tại VN).

Được biết, nằm trong chiến lược và định hướng phát triển quốc gia, Ngành Kỹ thuật Y sinh sẽ là trọng điểm phát triển trong những năm tới và cũng là lĩnh vực nhận được nhiều nguồn tài trợ chính. Sau khi thành lập, Bộ môn Kỹ thuật Y sinh của Trường ĐH Quốc tế ĐHQG-HCM do Giáo sư Võ Văn Tới (cựu giáo sư Đại học Tufts, Hoa Kỳ) làm trưởng bộ môn đã được cấp kinh phí khoảng 17 tỉ đồng cho việc đầu tư, xây dựng hệ thống các phòng thí nghiệm và dụng cụ y tế. Cơ sở vật chất hiện nay của Bộ môn gồm: PTN Giảng dạy, PTN Thiết kế, PTN Nghiên cứu và PTN Chẩn đoán Rối loạn Giấc ngủ.



Hướng phát triển của Bộ môn Kỹ thuật Y sinh tại Trường Đại học Quốc tế thuộc ĐHQG-HCM

Tuổi trẻ. Nhiệt huyết. Dũng cảm. Trí tuệ. Nhảy bém. Đoàn kết. Là tất cả những yếu tố cần có khi tham gia chương trình Mystery Hunting: Cuộc đi săn huyền bí - sân chơi được không ít các bạn trẻ yêu thích. Ban tổ chức sân chơi này đa số là các cựu sinh viên Trường ĐH Quốc tế ĐHQG-HCM. Với mục đích mang đến cho các bạn trẻ những hiểu biết sâu sắc về từng địa điểm trong cuộc hành trình chứ không đơn thuần là một chuyến tham quan du lịch; đồng thời nâng cao nhận thức để từ đó các bạn trẻ có ý thức bảo vệ, gìn giữ các danh lam thắng cảnh, công trình kiến trúc, các giá trị lịch sử, văn hóa, các cựu sinh viên Trường ĐH Quốc tế đã cùng nhau thiết kế sân chơi này. Qua 4 mùa săn, Mystery Hunting dần khẳng định chỗ đứng của mình trong lòng các bạn trẻ, nhất là với hơn 400 bạn trẻ đã từng tham gia chương trình.

Tham gia Mystery Hunting, các bạn trẻ sẽ vào vai là những nhà phiêu lưu đi theo những câu chuyện kì bí, lần theo những manh mối và mật thư đã được đặt sẵn trong một vùng đất nổi tiếng trong hoặc ngoài nước. Kết hợp giữa tri thức, óc phán đoán, thể lực và cách làm việc nhóm, các đội chơi phải tìm ra được nơi cất giữ kho báu. Lúc đó hành trình mới dừng lại.

Nếu như mùa thứ 1 của Mystery Hunting mang tên Biên Niên Sử về Cổ Vật bị thất lạc được tổ chức tại Đà Lạt; mùa thứ 2 mang tên Mắt Bão tại Nha Trang; mùa thứ 3 mang tên Thành Phố Ẩn Minh tại Đà Nẵng và Hội An, thì mùa mới nhất vừa kết thúc vào ngày 5/2 tại thành phố Buôn Mê Thuật mang tên Thánh Địa Ánh Sáng.

Thánh Địa Ánh Sáng khép lại, có người ngất ngây trong chiến thắng, có người rũ rượi vì

Mystery Hunting-

Hành trình của tình bạn

Đoàn Châu





mệt mỏi, rồi nụ cười, rồi nước mắt, rồi ngập tràn hạnh phúc, rồi yêu thương. Tất cả. Những cung bậc cảm xúc tưởng chừng như phải có độ dài năm tháng mới nếm trải hết ấy vẫn có thể và đã có được trong 3 ngày tại cuộc hành trình này.

Các trang nhật ký được mở ra và ghi lại cảm xúc. Nhưng vồn vẹn, in đậm và nổi bật lên trên hết những cung bậc cảm xúc ấy là màu sắc của yêu thương và tình bạn: *"Tôi vẫn còn nhớ và sẽ mãi nhớ cái lạnh và những cơn gió mạnh mẽ của Buôn Mê Thuột. Tôi vẫn còn nhớ và sẽ mãi nhớ những dòng code chi chít trên màn hình laptop, và tôi vẫn còn nhớ - sẽ mãi nhớ những gương mặt căng thẳng nhưng rất quen thuộc của các bạn, những người đã mang đến cho tôi những cung bậc cảm xúc và vẽ nên những màu sắc rực rỡ cho cuộc sống này."* (Trích Nhật ký của bạn Phạm Vĩnh Thọ - Đội Siêu Nhân Chuối - Giải nhất hành trình Mystery Hunting mùa thứ 4).

Đến giảng đường, tôi muốn...

Nhật Ảnh - Lê Phong Lê

Mỗi ngày đến giảng đường, sinh viên mong muốn điều gì ở nhà trường, thầy cô và bản thân mình? Họ tìm kiếm điều gì để trang bị cho hành trình tương lai trong thời gian ngồi dưới ngôi trường Đại học của mình? Ước mơ nghề nghiệp của những người trẻ là gì? Hãy nghe họ chia sẻ, và bạn - hãy thử trả lời những câu hỏi trên.



Lê Thị Hoài Thương (Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường ĐH Kinh tế - Luật): "Quyết tâm tinh táo!"

Vì mỗi ngày đến lớp là một lượng lớn kiến thức cần thu nạp, lơ mơ một tí là bỏ sót ngay (tôi không muốn vậy tí nào). Đến Giảng đường, tôi quyết tâm học được cách nhìn nhận và phân tích các vấn đề tài chính kế toán - chuyên ngành mà mình đang theo đuổi. Mục tiêu lớn nhất là học hỏi tất cả những gì có thể áp dụng trong thực tế, cả cách sống và tác phong trong công việc tương lai.



Nguyễn Quang Huy (Khoa Báo chí & Truyền thông, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn): Học để phục vụ Tổ quốc!

Bản thân tôi mong muốn mỗi ngày đến Giảng đường sẽ trang bị được đầy đủ kiến thức về nghề báo tôi đang theo học và hơn nữa là về cuộc sống. Từ đó, tôi mong muốn có đủ tài năng để tiếp nối những lớp người đi trước, phục vụ cho đất nước. Vì nhiệt huyết tuổi trẻ chảy trong máu mình để làm gì nếu không phải để phục vụ Tổ quốc? Bên cạnh đó, tôi muốn cải thiện bản thân và hiểu mọi người xung quanh hơn.



Hoàng Ngọc Thùy Phương (Khoa Quan hệ quốc tế, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn): "Mong được lựa chọn giáo viên"

Đó là điều tôi mong muốn nhất khi học đại học, nhưng không biết bao giờ mới thành hiện thực được. Khi đó cùng một môn học nhưng bạn có thể chọn giáo viên mà bạn yêu thích. Tôi còn muốn được học những quyển giáo trình hay nữa. Thật sự, có rất nhiều quyển giáo trình viết rất khó hiểu, thầy cô cũng ít giới thiệu giáo trình nước ngoài cho sinh viên, đa số là tôi phải tự tìm đọc và thấy nó thực sự tuyệt. Hiện tôi đang học chuyên ngành Chính trị quốc tế, nhưng sau này tôi muốn được làm chuyên viên PR hay tổ chức sự kiện. Tôi biết rất nhiều anh chị dù làm trái ngành nhưng vẫn rất thành công.



Nguyễn Trần Vũ (Khoa Kỹ thuật hóa học, Trường ĐH Bách Khoa): "Tìm kiếm niềm đam mê"

Đến Giảng đường, tôi tìm kiếm: những kiến thức mới, những kinh nghiệm làm việc của thầy cô, những thiếu sót của bản thân trong lĩnh vực chuyên môn. Nhưng có lẽ thứ tôi đang tìm kiếm lớn nhất là niềm đam mê. Thực sự với bản thân tôi, đi học với tự học không khác nhau nhiều lắm. Kiến thức có thể thu nhận được bằng cách tự học, không nhất định là phải đi đến nơi nào đó để học. Nhưng tôi vẫn muốn đi học vì trước tiên tôi có cơ hội hòa nhập tập thể, thứ hai tôi đi học để nghe thầy cô chỉ dạy về kinh nghiệm của họ. Kinh nghiệm là những thứ mà bản thân ta phải trải qua nhiều điều mới đạt được - đặc biệt là trong một môi trường thiên về kỹ thuật như ngôi trường tôi đang học.



Đinh Nguyễn Trung Hòa (Khoa Công nghệ thông tin, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên): "Không cần học nhiều"

Theo tôi thì học đại học không cần học nhiều nhưng phải nghiêm túc, có hiệu quả. Ngoài ra, cũng cần tham gia các hoạt động bên ngoài để phát triển kỹ năng sống. Làm sao để sau này bạn vừa giàu, vừa đủ giỏi nhưng không cô đơn nữa. Theo tôi, đó mới là những điều quan trọng mà bạn cần nghĩ khi tới giảng đường mỗi ngày. Sau này mình muốn được làm một Analysts Information System (Chuyên gia phân tích thiết kế Hệ thống thông tin). Vì mình thấy nó hợp với bản thân, vừa kết hợp kiến thức Hệ thống thông tin - chuyên ngành mình đang theo học, vừa gắn với các khái niệm về kinh tế. Thế nên phải tích lũy kỹ năng ngay từ bây giờ thôi.

CANADA,

HỌC TẬP TRONG HAI NỀN VĂN HOÁ

Nhật Ảnh (dịch)





Trên lục địa mới Châu Mỹ, Canada đại diện cho một nền văn hóa thực sự khác biệt. Tiếng Anh và tiếng Pháp là hai ngôn ngữ chính thức ở nước này. Theo đó là sự tồn tại song song của hai nền văn hóa tại các cơ sở giáo dục và một số tỉnh. Do đó, Canada tạo cho sinh viên điều kiện phát triển cả hai ngôn ngữ thông dụng nhất thế giới và nó giống như một tấm "hộ chiếu toàn cầu" cho cuộc sống của các bạn.

Một quốc gia, hai ngôn ngữ, hai nền văn hóa

Trong tổng thể dân số là 30 triệu người, có 14% nói tiếng Pháp, 67% nói tiếng Anh và 2% sử dụng những ngôn ngữ khác. Và còn lại là 17% người Canada có khả năng sử dụng cả hai ngôn ngữ chính thức. Đây là số liệu thống kê thực tế mà nhà nước Liên Bang Canada đã dành thời gian để phân tích. Năm 1969, theo khuyến nghị từ cuộc khảo sát của Ủy ban Hoàng gia về song ngữ và văn hóa kép, bộ luật đầu tiên ra đời về ngôn ngữ đã đặt tiếng

Anh và tiếng Pháp là hai ngôn ngữ chính thức cho tất cả các cơ sở thuộc Liên Bang Canada. Theo đó, tất cả những gì phục vụ người dân đều phải sử dụng hai ngôn ngữ này. Năm 1982, Hiến chương Nhân quyền và Tự do Canada đã tăng cường quyền tự do ngôn ngữ của người dân nước này, đặc biệt là phán quyết về quyền của giáo dục trong ngôn ngữ của tỉnh, có thể là tiếng Anh hoặc tiếng Pháp.

Các tỉnh New Brunswick, một "hàng xóm" của Quebec, lúc bấy giờ trở thành tỉnh song ngữ chính thức duy nhất. Và Quebec, là tỉnh nói tiếng Pháp chính thức.

Các trường Đại học và các cơ sở giáo dục cao hơn đã đáp ứng yêu cầu về song ngữ, thậm chí có đôi khi đi trước cả thời điểm công nhận tiếng Pháp. Vì vậy, không có gì đáng ngạc nhiên là ngày nay, các tổ chức này cung cấp các chương trình song ngữ cho các lĩnh vực khác nhau của nghiên cứu, tất nhiên là những nghiên cứu về ngôn ngữ.

Nền văn hóa đôi tại các trường Đại học

Thuận lợi hiển nhiên dành cho các sinh viên muốn du học Canada là một số lượng lớn các cơ sở giáo dục cung cấp đa dạng những bài học bằng cả hai ngôn ngữ. Điều này sẽ giúp việc học ngoại ngữ của sinh viên nhanh chóng tiến bộ. Mà ngôn ngữ rõ ràng như một loại "hộ chiếu" có thể sử dụng để khám phá những đất nước khác nhau. Tại Canada, du học sinh sẽ có cơ hội để thực sự được nghiên cứu tiếng Pháp trong nội dung các khóa học về luật, kinh doanh và tài chính... Với mỗi ngành học, sinh viên sẽ tiếp thu một nền văn hóa với những dấu hiệu và quy tắc riêng của nó. Như trong thực tế, điều mà tất cả các doanh nghiệp giỏi đều biết, là không chỉ đơn



giản là dịch một câu đề nghị từ tiếng Anh sang tiếng Pháp để thu hút thị trường mới ở một đất nước nói tiếng Pháp - một trong những điều phải biết về phép lịch sự và thói quen đàm phán ở những nước nói tiếng Pháp.

Và điểm nổi bật nhất, chính là chương trình giảng dạy ngôn ngữ thứ hai ở Canada. Và dạy ngôn ngữ đã trở thành "đặc sản" của giáo dục Canada, điều này rõ ràng được hưởng lợi từ một nền văn hóa kép. Trong thực tế, có rất nhiều các lớp học hòa nhập ngôn ngữ thứ hai được cung cấp bằng tiếng Pháp và tiếng Anh. Các Ủy ban của Chương trình ngôn ngữ thứ hai của Canada cung cấp một danh sách đầy đủ của các trường Đại học cung cấp chương trình dạng này trên trang web của họ: www.cslp.com.

Sinh viên được ở trong bối cảnh thuận lợi để học tập bằng tiếng nước ngoài và khai mở về văn minh nhờ những lớp ngôn ngữ chuyên sâu. Ví dụ, sinh viên muốn hoàn thiện tiếng Pháp có thể chọn học khóa 15 tuần ở Đại học Laval ở Quebec, một trung tâm nói tiếng



Pháp của Canada.

Bối cảnh ngôn ngữ xung quanh khuôn viên rõ ràng là một tài sản lớn của các trường Đại học ở Canada, nhưng đó không phải là tất cả. Điều nổi bật là những giáo viên ngôn ngữ ở Canada sử dụng rất tốt các công cụ giảng dạy, được xây dựng trong nhiều năm, ở tất cả các cấp học, từ mầm non đến Đại học. Điều này làm những lớp học đầy say mê của họ trở thành tốt nhất trên thế giới.

Và, nếu sinh viên chọn việc đăng kí ở một cơ sở giáo dục song ngữ, hoặc cư trú ở một khu vực không sử dụng ngôn ngữ của bạn thì một điều nên biết là ở Canada bạn có thể khám phá nền văn hóa khác mà không phải cắt đứt hoàn toàn những cách sống của riêng bạn.

Luật, kinh doanh, kỹ thuật, máy tính..., trong tất cả các ngành học, các trường Đại học ở Canada pha trộn từ vựng mới và những lý thuyết truyền thống cho một sự linh hoạt rất cao, một chất lượng đang là giá trị vàng trong một thế giới liên kết toàn cầu.



Công trình Thanh niên ĐHQG-HCM



Quốc Linh
(Báo Tuổi Trẻ)

Để Trường Sa có rau xanh quanh năm

Với lính đảo Trường Sa, một trong những thứ được xếp vào loại "tứ quý" chính là rau xanh. Mùa nắng, rau trồng được và ăn không kịp, nhưng mùa mưa đến rau trở thành món ăn... xa xỉ.

Trở về từ chuyến tàu "Doanh nhân ra biển, sinh viên ra đảo" tháng 5-2011, thầy giáo trẻ Trường phổ thông Năng khiếu (ĐH Quốc gia TP.HCM) Phạm Tấn Trường quyết tâm thực hiện công trình nghiên cứu trồng rau xanh vào mùa mưa cho chiến sĩ Trường Sa.



Thầy Phạm Tấn Trường (trái) và Lê Việt Hoa - hai trong số những thành viên thực hiện công trình bên thành quả nghiên cứu của mình - Ảnh: Q.Linh

Những mầm xanh yêu thương

Nhóm thực hiện chương trình rau xanh cho Trường Sa được hình thành, có thêm mấy bạn sinh viên và học trò của thầy Trường, dưới sự hướng dẫn trực tiếp của PGS.TS Võ Thị Bạch Mai - khoa sinh, ĐH Khoa học tự nhiên (ĐH Quốc gia TP.HCM).

Dù đã quá quen với việc nghiên cứu trồng rau

Mời sinh viên cùng làm công trình

Những kết quả nghiên cứu bước đầu với mục tiêu tạo ra rau xanh để mùa mưa chiến sĩ có rau ăn đã đạt được. Đề tài cũng đã được gửi tham dự nhiều cuộc thi để tìm thêm nguồn kinh phí thực hiện.

"Chúng tôi đã hoàn chỉnh kế hoạch, xin chủ trương, để khi kết quả nghiên cứu của nhóm chính thức trình làng, việc trồng thử nghiệm tại một vài đảo thành công, Ban Cán sự Đoàn ĐHQG TP.HCM sẽ chính thức phát động để kêu gọi - không chỉ sinh viên ĐHQG mà cả sinh viên TP - nếu có điều kiện đều có thể cùng góp tay để tặng công trình này cho các đảo thuộc quần đảo Trường Sa" - anh Thanh Sơn thông tin.

"Thanh niên ĐHQG-HCM vì biên giới hải đảo"

Thái Việt

Xây dựng phương pháp trồng rau xanh tại quần đảo Trường Sa vào mùa mưa cho các cán bộ, chiến sĩ bộ đội Trường Sa là công trình thanh niên của ĐHQG-HCM vì biên giới hải đảo. Công trình góp phần chăm lo đời sống cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tại quần đảo Trường Sa, khơi dậy và vun đắp tình yêu quê hương, đất nước, yêu biển đảo và bảo vệ vững chắc chủ quyền Việt Nam. Góp phần chung tay xây dựng biển đảo ngày càng giàu đẹp.

Thời gian thực hiện: 01/3/2011 - 31/12/2012

Công trình được kéo dài qua 7 giai đoạn

* *Giai đoạn 1* - Lựa chọn công trình (01/3/2011 - 15/4/2011): Tổ chức Hội nghị Ban Cán sự Đoàn góp ý chọn công trình ý nghĩa tại quần đảo Trường Sa.

* *Giai đoạn 2* - Khảo sát thực tế (28/4/2011 - 10/5/2011): cử đại biểu có chuyên môn tham gia chương trình "Hành trình tuổi trẻ vì biển, đảo quê hương" năm 2011, khảo sát thực tế điều kiện môi trường tại quần đảo Trường Sa.

* *Giai đoạn 3* - Triển khai thử nghiệm tại phòng thí nghiệm (28/4/2011 - 30/9/2011): (có đề cương thực hiện triển khai tại phòng thí nghiệm đính kèm)

- Họp góp ý các đại biểu tham gia chương trình "Hành trình tuổi trẻ vì biển, đảo quê hương" năm 2011.

- Xây dựng phương án thí nghiệm.

- Họp hội ý ban cố vấn chuyên môn và phản biện đề án thành lập phòng thí nghiệm.

- Triển khai thử nghiệm đề án thành lập phòng thí nghiệm.

* *Giai đoạn 4* - Thử nghiệm xây dựng phương pháp trồng rau xanh tại phòng thí nghiệm mô phỏng điều kiện tại quần đảo Trường Sa (01/10/2011 - 31/3/2012)

* *Giai đoạn 5* - Vận động kinh phí các nguồn và vận động Đoàn viên thanh niên ĐHQG-HCM quyền góp thực hiện công trình thanh niên (01/11/2011 - 15/02/2012)

* *Giai đoạn 6* - Triển khai thực hiện thực tế tại quần đảo Trường Sa (15/5/2012 - 15/7/2012)

* *Giai đoạn 7* - Tổng kết, đánh giá hiệu quả và triển khai nhân rộng mô hình.

(do trước đó Phạm Tấn Trường từng công tác tại một công ty chuyên sản xuất rau xanh ở Củ Chi, TP.HCM), nhưng khi bắt tay vào công việc này anh vẫn thấy khó, bởi trồng rau trong điều kiện bình thường chẳng có gì phải bàn, đằng này việc tạo ra một môi trường với những điều kiện thời tiết tương đương trên đảo xa quả là thách thức không nhỏ.

Bằng quan sát của mình, những gầm bàn, gầm giường được Trường đưa vào tầm ngắm bởi đó là những khoảng không lý tưởng và có khả năng che chắn trước mưa bão ổn nhất.

"Thật ra, câu chuyện ánh sáng để cung cấp năng lượng cho rau phát triển mới là quan trọng nhất đối với đề tài này. Giải quyết được điều này tức là cơ bản giải quyết được chuyện sẽ có rau" - PGS.TS Võ Thị Bạch Mai nói.

Và ánh sáng đèn được chọn cho việc trồng rau.

Lần lượt từ đèn tuýp, đèn compact cho đến cả đèn led được thử nghiệm để cung cấp năng

lượng cho rau phát triển. Những hạt rau mung sau khi ươm mầm sẽ được cấy vào trong những tấm xốp nhỏ với xơ dừa, rồi đặt trong chiếc khay lớn với một lượng nước vừa đủ, được chiếu bằng ánh sáng đèn bên trên. Sau 12-15 ngày sinh trưởng, rau phát triển dưới dạng rau mầm và đã có thể ăn được.

"Tự mình thử nghiệm với số lượng bóng đèn giảm dần và cuối cùng chọn phương án hai bóng đèn tuýp, vừa đảm bảo đủ ánh sáng, phù hợp với điều kiện eo hẹp về điện trên đảo" - Trường giải thích.

Lê Viết Hoa - sinh viên năm cuối ĐH Khoa học tự nhiên - chọn công trình này làm đề tài tốt nghiệp. Hoa luôn túc trực tại vườn rau để theo dõi và ghi nhận quá trình sinh trưởng của rau.

Hoa tính toán: "Việc tạo ra rau xanh bước đầu có thể gọi là thành công. Nhóm đang tính tới các yếu tố khác như hàm lượng dinh dưỡng, chất xơ trong rau... và những điều này phải qua kiểm tra, phân tích sâu mới được".

(Xem tiếp trang 82)



Công trình xanh ngay trên sa mạc lớn nhất thế giới Sahara

Dự án

Rừng sinh thái- sa mạc Sahara qua ý tưởng “chiếc mũi lạc đà”

Trường Thi

Với chi phí vào khoảng 3,3 triệu bảng, các nhà khoa học dự định sẽ thiết lập một "ốc đảo nhân tạo" quy mô (10.000 m²) trên vùng đất khô cằn nhất thế giới này. Công trình sẽ được đưa vào hoạt động trong năm 2012 với mục đích ban đầu là thử nghiệm phát triển hệ sinh thái rừng trong điều kiện khắc nghiệt của sa mạc Sahara.



Cảm hứng "chiếc mũi lạc đà" và quy trình hoạt động

Dựa vào cảm hứng nảy sinh từ cấu tạo mũi lạc đà, các nhà khoa học đã lên kế hoạch cho một công trình sinh thái có một không hai trên thế giới - Rừng nhân tạo ngay trên sa mạc Sahara. Ước tính kinh phí của dự án sẽ đạt 3,3 triệu bảng được các nhà đầu tư Qatar chu cấp. Đây được xem là một trong những công trình xanh có quy mô lớn nhất trong năm 2012. Các nhà khoa học cho biết, khó khăn lớn nhất đối với dự án là việc kiếm được nguồn nước. Vì thế, trước khi khởi xuất công trình, một cuộc khảo sát địa hình nơi đây đã diễn ra. Dựa theo kết quả khảo sát, dự án sẽ sử dụng nguồn nước mặt và các mạch nước ngầm được bơm lên từ hơn 200m dưới cát để tiến hành chăm sóc và phát triển các loại thực vật ban đầu như: rau, cây lá rộng và táo...

Hệ thống thủy lợi của công trình sẽ được mô



Mô hình dự án rừng sinh thái Sahara với đầy đủ các khu chuyên dụng

phòng gần như tương tự cách hoạt động của chiếc mũi con lạc đà. Nguyên lý là việc liên tục ngưng tụ nước, hơi nước bốc hơi do lượng ánh sáng gắt và nhiệt độ cao vào ban ngày ở sa mạc. Cụ thể, khi hô hấp mũi của lạc đà giữ lại tối đa lượng hơi nước bốc lên trong không khí. Đồng thời, mũi của nó cũng tiến hành ngưng tụ ngay hơi nước vừa giữ được và đọng lại ở bướu, miệng. Chính nhờ hoạt động này mà lạc đà thích nghi cực tốt với không khí khắc nghiệt của sa mạc. Lấy cảm hứng từ hoạt động này, các nhà khoa học đã tiến hành thử nghiệm thành công trong phạm vi nhỏ và bây giờ là dự án 10.000 m² tại sa mạc Sahara. Hệ thống sẽ được lắp đặt các dàn pin mặt trời, lợi dụng năng lượng mặt trời hấp thụ được để bơm nước từ mạch ngầm dưới lớp cát dày 200m thông qua ống dẫn vào trong khối thủy tinh lớn phía trên vòm nhà kính và chuyển trực tiếp vào khu nuôi trồng. Bên cạnh đó, không khí sa mạc nóng bốc hơi nước lên sẽ được một lớp hàng rào bên ngoài giữ lại và làm mát ngay trước khi nó thoát lên cao. Sau đó, lớp không khí vừa được làm mát ở lớp

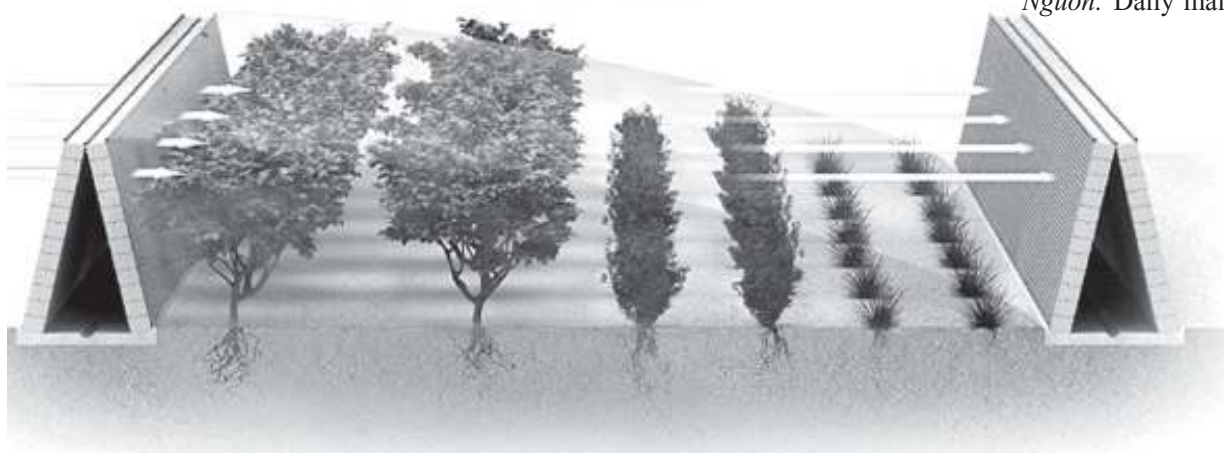
hàng rào sẽ được chuyển vào bên trong khu nuôi trồng. Như vậy, khu sinh thái bên trong sẽ liên tục được cung cấp một độ ẩm và nguồn không khí mát lý tưởng cho sự tăng trưởng.

Thông điệp xanh...

Giám đốc điều hành của dự án rừng Sahara, ông Joakim Hauge cho biết: "Sau thành công của công trình rừng sinh thái Sahara, chúng tôi sẽ tiếp tục triển khai dự án thí điểm tại Qatar và một số công nghiệp khác. Thông điệp mà chúng tôi muốn gửi đến là thiết kế những giải pháp tốt nhất vì một môi trường xanh cho phát triển xã hội và sự bền vững trong phát triển kinh tế dài hạn". Ông Micheal Pawlyn, một trong những người lên ý tưởng chính cho dự án rừng sinh thái Sahara, đồng thời cũng là kiến trúc sư chính cho dự án Cornwall's Eden Project trước đó đã khẳng định, những dự án xanh là rất cần thiết và là sự khác biệt giúp chúng ta thân thiện với môi trường hơn.

Các loại táo và rau quả đang nuôi trồng trong khu sinh thái Sahara có thể sẽ được sử dụng để sản xuất sinh khối. Hiện tại, công trình vẫn đang nằm trong giai đoạn thử nghiệm những sẽ được công bố rộng rãi vào tháng 7/2012. Sau đó, dự án sẽ chính thức được trình bày tại Hội nghị đàm phán khí hậu COP18 tổ chức tại Doha 11/2012 để đánh giá và mở rộng quy mô. Dự án thí điểm rừng sinh thái Sahara trên diện tích 10.000m² bao gồm hệ thống nhà kính, năng lượng mặt trời tập trung (CSP), hàng rào làm mát và khu nuôi trồng sinh thái với một thảm thực vật đa dạng sẽ là công trình xanh lý tưởng và vô cùng cần thiết cho tình trạng ngày càng xấu đi của Trái Đất, theo tóm tắt dự án rừng sinh thái Sahara.

Nguồn: Daily mail





Sống chậm

Album SÀI GÒN CHẬM:
Sài Gòn vẫn là Sài Gòn...
Nhưng Sài Gòn ngày chủ
nhật dường như bớt đi cái vẻ
tất bật, vội vã thường thấy;
thành phố khoác lên mình
bởi một hình ảnh rất khác.
Một Sài Gòn chậm...







Việt Thắng

Du học Nhật Bản: nhiều cơ hội học tập

Du học lấy bằng tiếng Nhật, cử nhân cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại các trường cao đẳng, dạy nghề và đại học tại Nhật Bản là các chương trình học đang thu hút nhiều du học sinh Việt Nam.

Ngoài ra, du học sinh Việt Nam còn có thể theo học các khóa nghiên cứu sinh. Theo đó, sinh viên dù không thuộc diện chính qui, vẫn được phép tiến hành thực hiện nghiên cứu đề tài dưới sự hướng dẫn của một giáo sư trong một học kỳ hoặc một năm và không được cấp một loại bằng nào vào cuối khóa học. Các trường xét tuyển chủ yếu dựa trên hồ sơ, một số yêu cầu có thư chấp thuận của giáo sư hướng dẫn, một số yêu cầu phỏng vấn.

Nhiều học bổng cho du học sinh

Đại diện Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại TP.HCM cho biết trong năm 2012 các tổ chức giáo dục và chính phủ Nhật Bản thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ dành cho du học sinh Việt Nam thông qua việc cấp học bổng toàn phần, bán phần, miễn học phí, hỗ trợ chỗ ở ký túc xá, hỗ trợ về y tế... Trong đó, học bổng được nhiều du học sinh Việt Nam biết đến là học bổng Chính phủ Nhật Bản (MEXT). Năm nay, chương trình sẽ tăng số lượng cấp

cho du học sinh, học bổng này bao gồm học phí, sinh hoạt phí, vé máy bay khứ hồi...

Trong năm nay, Bộ giáo dục Nhật Bản sẽ tiếp tục thực hiện chương trình học bổng phát triển nguồn nhân lực Châu Á (hay học bổng JDS) cho du học sinh thuộc các quốc gia trong khu vực châu Á trong đó có Việt Nam. Học bổng bao gồm học phí, sinh hoạt phí, vé máy bay khứ hồi... Để nhận hai học bổng trên, du học sinh nộp hồ sơ xin học bổng qua Bộ GD-ĐT đối với học bổng MEXT. Đối với học bổng JDS, ứng viên có thể nộp hồ sơ trực tiếp với văn phòng dự án JICE tại TP.HCM hoặc Hà Nội.

Hai học bổng trên là học bổng "quốc phí" do chính phủ cấp, ngoài ra du học sinh còn có thể nhận các suất học bổng hỗ trợ do các đơn vị giáo dục tư nhân cấp như: cấp tiền khuyến học, hỗ trợ tiền học phí 30%, 50%, 70%, miễn giảm học phí cho du học sinh tự túc... Bên cạnh đó, hơn 250 đoàn thể của các chính quyền địa phương, các công ty cũng cấp các suất học bổng cho du học sinh tự túc. Theo thống kê mới nhất của Cơ quan Hỗ trợ sinh viên Nhật Bản (JASSO) vào tháng 11-2011, có khoảng 53,4% du học sinh tự túc nhận học bổng trung bình khoảng 60.000 yên/tháng (khoảng 500 USD).

Chuẩn bị thủ tục cần có

Du học sinh sau khi tìm hiểu thông tin về các chương trình học tập và trường muốn theo học, bạn cần nhanh chóng chuẩn bị hồ sơ để nộp ngay về trường tại Nhật Bản. Nếu được chấp thuận, đại diện tuyển sinh của trường sẽ cấp giấy phép nhập học và hướng dẫn bạn làm thủ tục xin giấy phép lưu trú tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh Nhật Bản.

Sau khi có giấy phép nhập học và giấy phép lưu trú, bạn cần phải đến Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại TP.HCM để làm thủ tục xin visa. Tại đây, hồ sơ của bạn lại được xem xét một lần nữa, nếu cần họ có thể yêu cầu phỏng vấn hoặc bổ sung hồ sơ.

Du học sinh có thể tham khảo tại website <http://www.hcmcgj.vn.emb-japan.go.jp/> hoặc đến trực tiếp Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại TP.HCM để được tư vấn.

Những kỳ thi quan trọng cần chú ý

Tại Nhật Bản, đa số các trường tuyển sinh bậc cao học, đại học, cao đẳng đều có kỳ thi tuyển riêng. Một số trường còn yêu cầu thí sinh phải có thêm chứng chỉ năng lực Nhật ngữ và thi du học Nhật Bản. Cũng có trường yêu cầu du học sinh chỉ phải trải qua hai kỳ thi này là đủ. Vì thế, học sinh đang ở nước ngoài, nếu dự thi hai

kỳ trên ngay tại nước mình, vẫn có thể nộp hồ sơ và được xét tuyển trực tiếp mà không cần sang Nhật Bản để dự thi tuyển sinh.

Hiện nay, kỳ thi năng lực Nhật ngữ được tổ chức tại Nhật Bản và nhiều nước trên thế giới. Kỳ thi này được tổ chức tại TP.HCM và Hà Nội vào tháng 12 hằng năm với cùng một đề thi và chấm điểm tại Nhật Bản. Năm nay, kỳ thi này sẽ được tổ chức vào đầu tháng 12-2012. Hạn chót nộp hồ sơ tháng 9-2012 tại trung tâm ngoại ngữ Trường ĐHKHXH&NV (ĐHQG TP.HCM). Mức độ tiếng Nhật mà các trường thường yêu cầu là chứng chỉ năng lực Nhật ngữ cấp 1 hoặc 2.

Đối với kỳ thi du học Nhật bản, những du học sinh có thể đăng ký thi tại TP.HCM, Hà Nội và các thành phố lớn tại các quốc gia thuộc khu vực Châu Á. Kỳ thi này nhằm đánh giá năng lực tiếng Nhật và kiến thức cơ bản của những du học sinh nước ngoài có nguyện vọng vào học bậc đại học dạng tự túc ở các trường đại học Nhật Bản. Ngoài môn tiếng Nhật, những môn còn lại thí sinh có thể làm bài thi bằng tiếng Nhật hoặc tiếng Anh.



Chip điện tử IC chìa khoá của kỷ nguyên số

Trường Thi



Ngành công nghiệp sản xuất chip điện tử trên thế giới hiện nay có doanh số vào khoảng 300 tỷ USD/năm. Được đánh giá là một trong những ngành công nghiệp mũi nhọn cho sự phát triển của thế kỷ 21. Tuy nhiên, cho tới nay, bối cảnh xuất hiện cũng như vị trí của nó trong khoa học CNTT vẫn đang là điều gây tranh cãi.

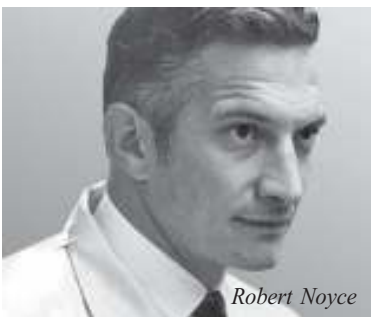
Trường Thi

Chip IC nguyên thủy, sự tranh chấp giữa Jack Kilby và Robert Noyce

Trong nửa đầu thế kỷ XX, ngành công nghệ điện tử trên thế giới hầu hết vẫn sử dụng các thiết bị theo công nghệ ống chân không - một loại bóng bán dẫn công kênh và đắt tiền. Trước tình hình đó, các công ty sản xuất mặt hàng này đã đẩy mạnh việc cải tiến công nghệ. Hệ quả là, năm 1961, hai kỹ sư điện người Mỹ Jack Kilby và Robert Noyce đã cho



Jack Kilby



Robert Noyce

ra mắt con chip điện tử IC nguyên thủy đầu tiên. Phát minh này đã tạo ra một "cuộc cách mạng công nghệ mini" trong ngành công nghệ điện tử, đồng thời đặt tiền đề cho sự phát triển của ngành công nghệ máy tính hiện đại về sau. Tuy nhiên, việc xuất hiện của chip IC không hề suôn sẻ, bởi sự tranh chấp bản quyền phát minh cam go và lâu dài của hai vị kỹ sư tài năng này.

Theo hầu hết các tài liệu lưu trữ, Jack Kilby đã giới thiệu con chip điện tử sơ bộ đầu tiên cho ban giám đốc công ty Texas Instruments (công ty ông đang làm việc) vào ngày 12/09/1958. Với ý tưởng là việc kết hợp các loại thiết bị bán dẫn lúc đó, chọn lọc những tính năng tối ưu nhất của mỗi loại để tạo ra một thiết bị vi mạch tích hợp hay còn gọi là con chip điện tử IC. Đây được coi là chip IC nguyên thủy nhất. Tuy nhiên, ý tưởng này vào thời điểm đó đã bị các nhà nghiên cứu khác công kích mạnh vì họ cho rằng nó sẽ rất khó sản xuất thành thành phẩm. Cũng vì

lý do này, ý tưởng vi mạch tích hợp đầu tiên của Jack Kilby chưa được công nhận và phổ biến ngay lúc đó. Sau này, trong bài thuyết trình khi nhận giải thưởng Nobel vật lý năm 2000, Jack Kilby bày tỏ: "Vào năm 1958, suy nghĩ của tôi đơn giản chỉ là muốn tạo ra một sản phẩm tích hợp nhằm giảm giá thành, đơn giản hóa các bộ phận lắp ráp và thật sự tiện dụng...". Sau đó vào năm 1961, Robert Noyce cùng một số nhà nghiên cứu khác tại công ty Fairchild Semiconductor đã công bố về ý tưởng vi mạch tích hợp. Đây là được xem chip IC nguyên thủy thứ 2. Tuy nhiên, nhiều người cho rằng chip IC của R. Noyce có tính thực tế và dễ sản xuất hơn so với ý tưởng của J. Kilby. Vì thế, họ cho rằng cha đẻ của vi mạch tích hợp IC phải là R. Noyce. Kết quả một cuộc chiến bản quyền đã nổ ra xung quanh chip điện tử IC giữa hai vị kỹ sư này. Sau một cuộc chiến pháp lý kéo dài hàng thập kỷ, hai bên đã đi đến dàn xếp bất đồng và chấp nhận quyền đồng phát minh. Một kết cục êm đẹp cho công sức mà hai ông bỏ ra. Năm 2000, Jack Kilby nhận giải Nobel vật lý về phát minh này, đáng tiếc là Robert Noyce đã qua đời trước đó 10 năm để không cùng hưởng niềm vinh quang này.

Vai trò của chip điện tử IC và sự ra đời SoC

Từ sau mốc ra đời 1961, chip IC liên tục được cải tiến và áp dụng trong hầu hết các lĩnh vực liên quan đến công nghệ điện tử. Khoảng thời gian từ 1961 đến đầu thập niên 90 là giai đoạn mà chip điện tử IC "lên ngôi". Bên cạnh hai tên tuổi kể còn có một số đóng góp khác: William Shockley, John Bardeen và Walter Brattain. Liên tục trong vài thập niên giai đoạn đó, chip điện tử IC luôn là ưu tiên số một trong việc áp dụng các thiết bị điện tử. Quân đội Mỹ đã sử dụng sản phẩm công nghệ này để đối phó với Liên Xô trong thời kỳ chiến tranh lạnh. Và NASA sử dụng vào sứ mệnh chinh phục Mặt Trăng của tàu Apollo. Đó là những đóng góp nổi bật mà chip IC mang lại vào thời điểm đó. Bên cạnh đó, chip IC còn được sử dụng rộng rãi trong các thiết bị điện tử gia đình: tivi, máy tính cầm tay, đầu video... Việc sử dụng chip IC thay thế cho những linh kiện bán dẫn cũ, góp phần không nhỏ trong nâng cao đời sống xã hội.

Bắt đầu từ những năm 1990, các nhà khoa học lĩnh vực thông tin điện tử nhận thấy sự đòi hỏi quá lớn từ nhu cầu xã hội về cải tiến các thiết bị điện tử. Họ đã tiến hành tích hợp và phát triển một loại hệ thống vi xử lý thông minh khác, đặt tên là SoC (System on Chip). Cái tên này vô tình đã "đụng chạm" đến vi mạch tích hợp IC. Vì thế, nhiều người cho rằng SoC là sự kế thừa và phát triển từ IC, là IC phiên bản 2. Tuy nhiên, nhận định trên là hoàn toàn không có cơ sở và giải thích rõ ràng. Nhưng phải thừa nhận rằng, việc xuất hiện của SoC đã mở ra kỷ nguyên mới cho lĩnh vực điện tử - viễn thông. Nó đã thúc đẩy việc tăng năng suất hoạt động và cải thiện nhiều tính năng làm việc của các hệ thống điện tử. Đến năm 1999, SoC có bước phát triển mới trong phương pháp kết nối và trao đổi thông tin. Thuật ngữ NoC (Network on Chip) cũng bắt đầu từ đó.

Ngày nay, IC và SoC đã và đang đóng vai trò to lớn trong lĩnh vực công nghệ điện tử. Các thiết bị điện tử ngày càng nhỏ hơn về kích thước nhưng lại tích hợp rất nhiều tiện ích, mạnh mẽ hơn và rẻ hơn.

Tổng hợp



Hoàng Minh Thông

“Sinh viên 5 tốt” tiêu biểu Hoàng Minh Thông HÃY CHO ĐI RỒI SẼ NHẬN LẠI

Thanh Tâm

Gặp Hoàng Minh Thông, sinh viên năm 4 Khoa Quan hệ quốc tế, ĐH KHXH&NV tại Văn phòng Đoàn, thật không khó để nhận thấy tình cảm gắn bó và tâm huyết của Thông đối với những hoạt động Đoàn Hội. Với Thông, sống là "Hãy cho đi rồi sẽ nhận lại..."

** Cảm xúc của Thông khi nhận danh hiệu SV 5 tốt cấp ĐHQG*

- **Minh Thông:** Thật sự tôi rất vui và cảm thấy vô cùng hạnh phúc khi năm nay được chọn là sinh viên tiêu biểu. Năm trước tôi cũng vinh dự được công nhận danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" nhưng phải nói cảm xúc lúc này vẫn như ngày đầu (cười). Trên hết, tôi nhận thấy những cố gắng, những nỗ lực của mình là có ý nghĩa và đã được ghi nhận.

** Kỷ niệm đáng nhớ trong thời SV của Thông?*

- **Minh Thông:** Đó là liên hoan sinh viên và thanh niên thế giới được tổ chức 5 năm/lần. Chuyến đi dài 5 tháng và chúng tôi phụ trách bán hàng, tham dự triển lãm, làm các món ăn Việt Nam nhằm giới thiệu văn hóa Việt Nam đến các nước bạn. Thông qua đó tôi học được

rất nhiều điều như: có cơ hội giao lưu với nhiều bạn trẻ trên thế giới, biết thêm về những nét tiêu biểu trong truyền thống, văn hóa các dân tộc, hơn hết là thêm tự hào về đất nước mình, dân tộc mình.

** Gắn bó nhiều năm với công tác Đoàn - Hội, Thông có những chia sẻ gì về kinh nghiệm, về những kỉ niệm cũng như những suy nghĩ của mình về phong trào Đoàn?*

- **Minh Thông:** Đối với tôi, hoạt động Đoàn đã là máu thịt, không thể tách rời. Tôi tham gia Đội nòng cốt từ lớp Ba, sinh hoạt thiếu nhi, tham gia hoạt động Đoàn suốt những năm trung học, phổ thông và bây giờ là trong môi trường Đại học, tình yêu dành cho công tác Đoàn Hội ngày một lớn. Bên cạnh đó, Đoàn thật sự là một gia đình của tôi, bởi thông qua

Đoàn tôi được quen biết nhiều người bạn có thể chia sẻ, học hỏi. Tôi tự nhận thấy mình gắn bó với công tác Đoàn và cũng tự hào vì điều đó.

** Giữ nhiều cương vị quan trọng trong học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động Đoàn và Câu lạc bộ, có bao giờ Thông cảm thấy áp lực và mệt mỏi? Và làm cách nào để cân bằng những công việc đó?*

- **Minh Thông:** Có chứ! Đôi lúc công việc dồn lại cùng một thời điểm làm tôi cảm thấy áp lực và buộc phải lựa chọn. Tuy nhiên tôi cho rằng điều quan trọng là khi làm điều gì đó, trước hết phải cảm thấy thoải mái với nó. Mình làm một cách tự nguyện bởi như vậy sẽ giữ được thể chủ động. Cũng cần phải xác định trong một khoảng thời gian việc nào là quan trọng nhất để lựa chọn và hoàn thành.

** Anh có thể cho mọi người biết những hoạch định trong tương lai của Thông không?*

- **Minh Thông:** Chắc chắn là tôi sẽ học lên tiếp, học không ngừng để mở rộng vốn hiểu biết của mình. Tôi mong muốn được làm công tác quản lý, tổ chức giáo dục hoặc hoạt động tình nguyện để tạo được phúc lợi xã hội.

** Bí quyết học tập của Thông để đạt danh hiệu SV 5 tốt?*

- **Minh Thông:** Có 5 điều sinh viên nên và phải trải nghiệm ở môi trường Đại học, đây cũng chính là lời nhắn nhủ chân thành của tôi đến các bạn sinh viên khoá sau.

Thứ nhất, hãy học và nghiên cứu khoa học theo phương pháp của chính mình, tức là bản thân sinh viên cần xác định vì sao mình muốn học, và phải chủ động tự học. Các bạn có quyền nghi ngờ và đặt câu hỏi về những kiến thức được cung cấp từ đó tự đào sâu tìm hiểu hơn vấn đề.

Thứ hai, hãy ở Ký túc xá. Đây là môi trường giúp các bạn học hỏi, trải nghiệm nhiều và làm quen với cách sống tập thể.

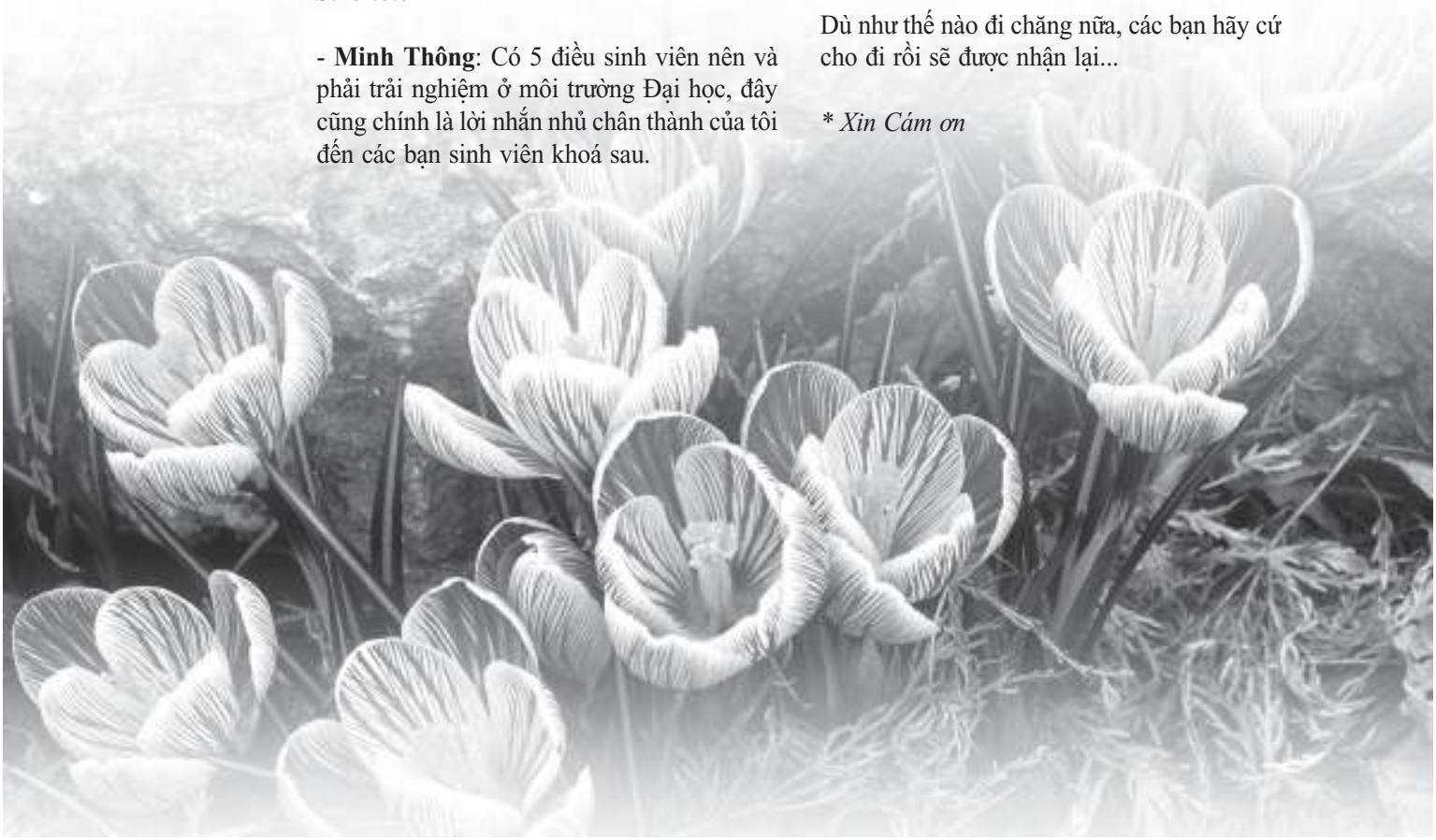
Thứ ba, hãy tham gia các hoạt động Đoàn Hội, Câu lạc bộ, Đội, Nhóm. Thông qua hoạt động tập thể này, các bạn sẽ được làm quen với môi trường lớn, sau này khi ra trường đi làm việc sẽ không cảm thấy lạc lõng, xa lạ. Các bạn sẽ dần hoàn thiện mình từ kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, chia sẻ đến việc học cách hòa nhập với mọi người.

Thứ tư, các bạn hãy đi làm thêm. Công việc làm thêm mang đến cho các bạn một khoảng thu nhập nhất định và qua đó các bạn có thể tích lũy kinh nghiệm cũng như bản lĩnh khi ra đời.

Điều cuối cùng, hãy có một tình yêu. Tình yêu chính là liều thuốc tinh thần mang lại động lực để các bạn sống tốt hơn, có trách nhiệm hơn.

Dù như thế nào đi chăng nữa, các bạn hãy cứ cho đi rồi sẽ được nhận lại...

** Xin Cảm ơn*



Huỳnh Tùng-

HÃY
SỐNG
BẰNG
CHÍNH
TÂM HỒN
MÌNH

Nguyễn Liên



Một buổi trưa cuối năm, trời Sài Gòn nắng ấm, không rét mướt như khí trời miền Bắc hay se se lạnh như ở dải đất miền Trung. Sau giờ học, chúng tôi đã hẹn gặp một gương mặt sinh viên tiêu biểu của Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh. Trời vẫn nắng và không khí vẫn náo nhiệt ồn ào như những gì vốn có. Và rồi với chúng tôi mọi thứ đã trở nên khá dễ chịu và tươi mát hơn khi gặp Tùng, một đại diện của trường Đại học Công nghệ Thông tin - ĐHQG-HCM.

Huỳnh Tùng, sinh viên năm cuối khoa Hệ thống thông tin trường ĐHCNTT, người có giọng nói rất tươi vui mà tôi đã khá ấn tượng khi gọi điện hẹn gặp. Ở bên ngoài Tùng là một chàng trai nhỏ nhắn luôn vui vẻ với nụ cười trên môi và nhìn rất trẻ. Trẻ trung và năng động, vui vẻ và hòa đồng, đó là những cảm giác đầu tiên khi chúng tôi tiếp chuyện với chàng sinh viên này.

Sinh viên 5 tốt là một danh hiệu thật đáng tự hào và là mục tiêu để nhiều bạn trẻ hướng đến. Đó là nhận định chung của các bạn sinh viên và đối với Tùng cũng vậy. Với Tùng, nhận được danh hiệu này là một điều rất thiêng liêng, cao quý. Nó không chỉ là kết quả của quá trình cố gắng, nỗ lực không ngừng trên mọi phương diện mà còn là một món quà ý nghĩa Tùng dành tặng cho mẹ mình. Đó là người đã tiếp thêm cho Tùng sức mạnh mỗi lúc khó khăn.

Để đạt được danh hiệu Sinh viên 5 tốt là một điều không dễ. Ngoài việc phải học tập thật tốt thì bạn cần phải rèn luyện cả về đạo đức lẫn thể lực, có các kĩ năng và biết hội nhập. Để thực hiện điều đó từ đầu năm ba, sau khi chứng kiến người bạn mình được tuyên dương sinh viên 5 tốt, Tùng cũng đã đặt ra cho mình mục tiêu đó và đến bây giờ thì Tùng đã thực hiện được. Trên con đường thành công không có chỗ cho những kẻ lười biếng. Có lẽ vậy nên ngoài việc tự học, hằng ngày Tùng đều dành thời gian để tập thể thao ở công viên Hoàng Văn Thụ, đến thăm các em ở Bệnh viện Ung Bướu và không quên tham gia các lớp học kĩ năng mềm.

Tùng là một người con của vùng đất Hội An, sinh ra trong một gia đình có truyền thống làm lồng đèn. Có lẽ vì thế mà Tùng càng yêu thêm nền văn hóa Việt. Chúng tôi cũng cảm nhận được điều đó ở Tùng khi nghe Tùng say sưa kể về những kỉ niệm thời thơ ấu, khi cùng mẹ làm đèn lồng, khi khoác lên mình chiếc áo dài khăn đóng để giới thiệu với khách nước ngoài về văn hóa Việt Nam.

Huỳnh Tùng - một cái tên chắc đã quá quen thuộc với các tình nguyện viên và với các y bác sĩ ở bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh. Hàng tuần Tùng cùng với những người bạn của mình đến đây để mang đến cho các em nhỏ nhiều niềm vui. "Từ khi tham gia tôi đã thay đổi nhận thức và học hỏi được rất nhiều điều, những điều mà tôi nghĩ là rất bổ ích mà có lẽ khi không tham gia các hoạt động như vậy thì sẽ chẳng bao giờ có được những lẽ sống như thế và sẽ không trưởng thành như bây giờ. Khi buồn hay thất vọng điều gì thì chính những bạn trong đội tình nguyện viên và các em ở bệnh viện Ung bướu chính là những người cho tôi thêm động lực để vượt qua. Nhìn các em vui đùa tôi thấy rất thương và có thêm tinh thần để làm tốt hơn những công việc hiện tại của mình."- Tùng chia sẻ. Những công việc thiện nguyện như vậy càng làm cho xã hội này hiểu được cái tâm của các bạn trẻ, của những sinh viên đang tràn đầy nhiệt huyết muốn đem sức mình để tô điểm thêm cho cuộc sống này.

Khi được hỏi Tùng có thần tượng một ai hay lấy đó làm mục tiêu phấn đấu thì anh trả lời người mình kính trọng thì rất nhiều nhưng mà thần tượng để hướng thành người đó thì chắc là không có. Bởi vì theo Tùng mỗi người có một cuộc đời riêng với một khả năng riêng biệt. Mỗi người sẽ phát huy tốt những gì vốn có một cách tốt nhất, như Steven Jobs đã từng nói: "Thời gian của bạn là có hạn, vì thế đừng lãng phí nó sống cuộc đời của những người khác. Đừng để mình vướng vào những giáo điều, suy nghĩ theo những lối mòn mà người khác đã vạch sẵn. Đừng để ý kiến của mọi người át đi tiếng nói sâu thẳm trong tâm hồn bạn. Và quan trọng nhất là hãy tin theo trái tim và trực giác, những thứ biết được bạn thực sự muốn làm gì. Mọi thứ còn lại chỉ là thứ yếu mà thôi".

Nói về dự định sắp đến, Tùng chia sẻ sẽ cố gắng xin học bổng để du học Singapore, mang những gì được học góp phần xây dựng quê hương và đáp đền công ơn cha mẹ. Và chúng ta cùng hi vọng chàng trai có tâm và có tầm này sẽ sớm hoàn thành được ước nguyện của mình.

Tháp Mười những ngày cuối tháng ba đã chuẩn bị vào mùa sen. Nhưng những vùng địa nằm trong Gò Tháp của huyện Tháp Mười là thánh địa sen luôn êm đềm sen nở quanh năm. Những câu chuyện về Sen và người nơi đây cũng thật khác biệt và êm đềm.

Êm đềm

Thánh địa sen

Thanh Tâm

Thương hiệu sinh viên ở Thánh địa Sen

Chuyến xe đưa chúng tôi xuống Cao Lãnh trong một đêm cuối tháng 3. Để đến được Tháp Mười chúng tôi phải chờ tới sáng mới có chuyến xe sớm nhất. Vậy là sáng hôm sau hành trình hơn một tiếng ngồi buýt đến Tháp Mười luôn ngập tràn những câu chuyện của người dân miền tây mến khách, chúng tôi đã có mặt tại chợ Mỹ Hòa - Tháp Mười. Sen Đồng Tháp Mười - "Đặc sản" tạo nên danh tiếng của vùng đất này.

Đọc trên chuyến xe chúng tôi biết ở đây có những cánh đồng ở Tháp Mười, Tam Nông, Cao Lãnh... chỉ trồng độc nhất cây sen. Thế nhưng muốn tìm đến cánh đồng sen không hề dễ dàng, phần lớn sen đã lụi sau trận lụt cuối năm 2011. Chúng tôi tìm đến Gò Tháp, vốn

được xem là trung tâm của xứ sen Đồng Tháp thì được biết mùa này sen héo và không còn nhiều. May mắn chúng tôi gặp được vợ chồng cô Mười, sống lâu năm gần Gò Tháp. Cô Mười sẵn sàng nghỉ bán ở chợ khi biết chúng tôi là đoàn sinh viên muốn quay phim chụp ảnh về sen. Vậy là 7 người trên 3 chiếc xe máy còng cào ban trưa băng qua những con đường, những cây cầu bê tông mà mới mùa hè những năm trước, đoàn SV tình nguyện của MHX ĐH Bách Khoa (ĐHQG-HCM) xây dựng.

Gần như thương hiệu sinh viên ở đây là một sự quan tâm khá lớn đối với người dân. Nhiều người hỏi chúng tôi đi Mùa hè xanh à. Những con đường dọc bên sông của xã Mỹ Hòa là những "thương hiệu" đường của SV ĐH Bách Khoa. Gắn bó với Tháp Mười cũng ngót mười

năm tình nguyện, dấu ấn ấy khiến chúng tôi tự hào khi là SV của ĐHQG-HCM trở lại nơi này.

Sen là cuộc sống con người

Cuối cùng chúng tôi cũng tới đầm sen, cảm giác khi đứng trước cánh đồng sen nở bát ngát chỉ có thể gọi là choáng ngợp! Bạn đừng nghi ngờ hai từ mà tôi dùng, vì thật sự tôi thấy bản thân mình vô cùng nhỏ bé trước cánh đồng sen rộng hơn hai mẫu này, nhìn ra hết tầm mắt, ngoài sen vẫn là sen. Hoa sen nở rộ, lá sen xanh mát, hương thơm ngào ngạt. Bất giác tôi muốn hòa mình vào sen ghê gớm, muốn tận tay sờ từng cánh hoa, ngửi từng búp non mới nhú, vuốt ve những chiếc lá sen mát rượi.

Cả đầm sen to lớn đó là của nhà chú Bảy. Gần bó với nghề trồng sen nhiều năm và có nhiều kinh nghiệm nên mùa này đồng sen của nhà chú Bảy luôn ngút ngàn hoa, gương sen. Sen ở đây được trồng chủ yếu để lấy gương, vì mùa lũ vừa qua nên sen khá hiếm, giá gương sen cũng đội lên gấp chục lần. Thay vì dao động từ năm mươi nghìn một kilogam như trước, sen mùa này có giá đến 50.000-60.000. Từ khi hoa tàn tới khi thu hoạch vừa tròn một tháng.

Thời điểm thích hợp nhất để thu hoạch sen trong ngày là sáng sớm, khi sương còn đọng trên lá sen xanh, búp sen cũng vừa hé. Hoa sen trong ngày thay đổi liên tục. Sáng sớm sen còn búp, nắng lên một chút thì cánh hoa nở to, đây là lúc sen hãnh diện phơi mình dưới nắng sớm, đọ nhan sắc với thiên nhiên vạn vật. Tạo hóa ban cho sen một mùi hương thoang thoảng nhẹ nhàng nhưng quyến rũ.

Sắc hoa cũng dịu mát thanh trong chứ không lòe loẹt sặc sỡ.

Người dân Tháp Mười gắn bó với Sen từ xa xưa ngoài sức sống mãnh liệt của Sen mà còn vì nó đã trở thành một thương hiệu không thể xóa bỏ. Bởi vậy Sen Tháp Mười mọc từ ao hồ cho tới thắp thoáng trên ruộng lúa. Sen đã trở thành nhân vật chính trong cuộc sống của người dân Đồng Tháp Mười.

Ong và những trải nghiệm

Ngoài Sen ngút ngàn, Tháp Mười còn nổi tiếng với bạt ngàn rừng tràm, nghề nuôi ong lấy mật cũng phát triển từ đó.

Mật ong thường được thu hoạch quanh năm, nhưng cao điểm là từ Tết tới tháng 4 âm lịch. Trong những vườn cây trái xum xuê được đặt xen vào là hàng trăm thùng ong mật. Loại cây để ong lấy mật tốt nhất là cây ăn quả, điều, cà phê...nhưng đối với xứ Tháp Mười thì nguồn lấy mật chủ yếu là từ cây tràm. Mỗi buổi trưa yên ắng, trong không gian chỉ nghe độc tiếng đập cánh của những chú ong đang cần mẫn với những giọt mật tràm.

Ở Tháp Mười các hộ gia đình bán mật cho các công ty tới thu mua với giá 100.000 đồng 1 lít. Nuôi ong lấy mật là một nghề mang lại giá trị kinh tế khá cao cho các hộ gia đình nơi đây, không những mật ong, phấn hoa mà sáp ong, sữa ong chúa... cũng có thể mang lại cho nguồn thu nhập đáng kể.

Chúng tôi gặp gia đình cô Tư Hòa đang lấy mật ong. Hương nồng của mật khiến một buổi





Nhóm tác giả ghi hình về sen

sáng quá trưa của chúng tôi trở nên bớt đi cái cồn cào. Cô Tư mời tôi một miếng sáp ong. Miếng sáp ngọt lịm khi nhai xong bã của sáp dai như kẹo cao su.

Tôi tự hỏi khi chăm sóc ong, làm thế nào để không bị chúng đốt? Với hàng trăm thùng ong, hàng triệu con ong bay vo ve

nhận được khi nếm mà có thể ngửi được qua không khí. Mật trầm ngọt, thanh, khi ăn thì dư vị vẫn còn nơi đầu lưỡi, điều đó dễ làm người ta liên tưởng đến tính cách nông hậu, dễ mến của người dân nơi đây. Có lẽ sản vật của một vùng đất nào cũng có thể nói lên tính cách của những con người đang sinh sống trên chính mảnh đất ấy.

Với màu xanh mát của những tán lá trầm, sắc hồng phớt của những đóa sen và đặc biệt là sắc vàng của mật, của nắng Tháp Mười và của những cánh ong, chuyến đi để lại những sắc



Đồng sen tháng ba ở Gò Tháp - Tháp Mười



Vợ chồng cô Tư Hòa lấy mật ong bằng máy thủ công

trong không khí dễ gây cho người lạ cảm giác sợ hãi, không dám tới gần. Cô Tư cho chúng tôi biết điều đơn giản là cần phải biết nếm ong, nhẹ nhàng và không làm chết bất cứ con ong nào. Điều này quả thật khá khó với những người ít khi tiếp xúc với những đàn ong mật lớn như tôi.

Vị ngọt thơm của mật ong không chỉ cảm

màu thiên nhiên không phải dễ mà quên nhanh được.

Tạm biệt những cánh đồng sen mênh mông đến rợn ngợp, tạm biệt khu nuôi ong lúc nào cũng vo ve đến là vui tai, chúng tôi rời Đồng Tháp trở về thành phố, trở về với những tất bật thường ngày, trở về với giảng đường và kí túc, với nhà trọ và những ước mơ.

Chúng tôi vẫn không thể giấu được những tiếc nuối trên chuyến xe trở về, muốn thu vào tầm mắt, khắc vào trí nhớ những hình ảnh đẹp rạng ngời của cảnh vật và lòng nhiệt thành, lương thiện, lao động cần mẫn của con người nơi đây.

Đọc trên đường về, bên cạnh tôi hai người dân cùng chuyến xe đang nói về Quốc hoa, họ tự hào vì là người dân của thánh địa sen - Quốc hoa của Việt Nam.

Nguyễn Dung

Thời yêu

*Ta bẻ mẩu thời gian
thả trong chiếc ly chiều.*

*Mang mang hồn băng quơ
tan chậm chuyện vu vơ
xô lệch niềm trống trải.*

*Em, hàng mi nghiêng điệu vơi
sâu thăm, đêm xuân mưa bụi
hương tóc thơm
ngón tay thon ấm nỗi hờn.*

*Ta dắt em đi trong hương đêm nồng nàn
sang bên kia thời gian
bỏ lại căn phòng em cũ kỹ
nơi có tiếng lũ mọt gặm nát năm tháng
nơi tủn mủn niềm tâm sự của em
vương vãi đầy bậc cửa
và trong xó xỉnh của những cảm xúc chật hẹp
chúng lớn thành đám đò vật lộn lộn
khiến tâm hồn em hay trái gió trở gò.*

*Ta đắm say em, cứ thế đắm say em
hình như thời gian dùng dằng kéo ta về nhà
em xô nghiêng thời gian ném ta trở lại
không gian em
vẫn mùi hương mê dại
đâu thể buông tha
đâu thể chối từ.*

Tháng 2.2012



Chiêu Anh

Cảm tác Hồ Đá

*Bỏ lại sau lưng những bề bộn
con đường nghiêng trong hoàng hôn
mòn đầu chân những cặp tình nhân và kẻ lang thang
đi tìm chạng vạng
đá
và cỏ cháy tranh nhau sống cỏ xanh tranh nhau chết
ngày chưa muốn hết
năm dài đợi đêm*

*Em cũng nằm dài trên phiến đá
ném lên trời những khúc rock cuồng điên
đá bỗng đơm hoa
hồn nhiên
giữa chiều rực đỏ*

*Em đi chân trần trên cỏ
thả xuống hồ đôi bản tình ca
sóng dạt về những nỗi niềm xa lạ
hóa ra
em chưa chết bao giờ*

*Những nghĩ suy vài câu thơ đâu nói hết
đôi khi mỗi một
em muốn trải lòng
đốt lên những đốm lửa xưa sầu đông
học cách lắng nghe của đá...*

Những Tết riêng của phụ nữ

Kỳ Hoa

TẾT THIẾU NỮ

Tết thiếu nữ ở Nhật Bản còn gọi là Tết Con gái. Cứ đầu tháng Ba hàng năm, khi hoa anh đào nở rộ cùng mùa xuân ngập tràn xứ sở, các cô gái trẻ trang điểm thật đẹp và đón mừng ngày tết vui của riêng họ.

TẾT PHỤ NỮ

Tết Phụ nữ của Nepal vào tháng Tư hàng năm, kéo dài liên tục 3 ngày liền. Những ngày đó, Thủ đô Kathmandu rợp trời khăn áo phụ nữ đi trẩy hội. Sau khi ăn bữa cơm thịnh soạn của gia đình do người chồng tự mua sắm và nấu nướng, mọi người đều hát vang bài ca ngợi thần thánh. Một số phụ nữ ngày thường hay bị chồng đánh mắng thì tới các đền miếu "tuyệt thực" cho mãi đến lúc người chồng tới thề trước thần linh là sẽ chẳng bao giờ còn dám hành động như thế nữa, mới chịu thôi "tuyệt thực" để trở về nhà.

TẾT MẪU THÂN

Chủ nhật tuần thứ hai của tháng Năm hàng năm là ngày Tết Mẫu thân ở Mỹ và Canada. Vào ngày đó, mọi người trong nhà đều phải làm những việc để cho các bà mẹ được vui lòng nhất, đồng thời có quà quý mang đến chúc mừng để biểu thị lòng biết ơn và kính trọng mẹ của mình.



Ngày 12 tháng Tám hàng năm là ngày Tết Mẫu thân của Thái Lan. Hai tháng trước đó, Ủy ban Tuyển chọn các bà mẹ ưu tú đã bắt đầu công việc của mình. Tất cả các bà mẹ có đạo đức tốt, có cách dạy con ngoan, có nghề nghiệp chính đáng, có cơ thể khỏe mạnh và có nhiều cống hiến cho xã hội thì đều có thể đăng ký dự thi. Vào tháng tết này, mọi cơ quan, trường học đều tổ chức những hoạt động sôi nổi để chúc mừng các bà mẹ và cũng để nhắc nhở mọi người không được quên công lao nuôi dạy của các bà mẹ. Thời điểm này cũng là mùa nở rộ hoa nhài ở Thái Lan - nó cũng được coi là mùa của "hoa mẫu thân", mùa hoa tết của Tết Mẫu thân.

Còn tại Nhật Bản, Tết Mẫu thân vào chủ nhật tuần thứ ba của tháng Mười hàng năm. Những người có mẹ đang còn khỏe mạnh thì chọn hoa hồng, những người có mẹ đã mất thì chọn hoa trắng đến biếu tặng mẹ mình.

TẾT MẸ

Ngày 29 tháng Năm hàng năm là ngày Tết Mẹ ở Cộng hòa Trung Phi. Trong ngày đó, các bà

mẹ đều ăn mặc sang trọng, tay bế hoặc dắt con. Tại Thủ đô Bangui, tổ chức cuộc mít tinh trọng thể. Nguyên thủ quốc gia và mọi quan chức chính quyền đều tham gia những cuộc tuần hành, hội họp của các bà mẹ để chúc mừng.

TẾT BÀ MẸ

Từ ngày 23 tháng Tám đến ngày 13 tháng Chín hàng năm là Tết Bà mẹ của thành phố Hamburg ở Đức. Vào những ngày này, nhiều đoàn nghệ thuật của tổ chức phụ nữ lần lượt biểu diễn tại các nhà hát trong toàn thành phố những tiết mục phản ánh sự bình đẳng nam nữ.

TẾT CHÀO ĐÓN ÁNH SÁNG

Ngày 13 tháng Mười Hai hàng năm là Tết Chào đón ánh sáng của Thụy Điển, còn gọi là Ngày Lucia. Tương truyền, Lucia vốn là phu nhân của một vị quan thời Đế quốc La Mã, sống vào khoảng thế kỷ II sau Công nguyên. Bà là tín đồ đạo Cơ đốc, nhưng lại bị nhà cầm quyền La Mã coi là kẻ thù của đạo này, nên bị chọc thủng đôi mắt. Trong mù loà tăm tối, bà vẫn cố công theo đuổi tìm lại bằng được ánh sáng, chứ không chịu khuất phục. Cuối cùng, đến một ngày, bà cũng đã thấy lại được ánh sáng. Từ đó về sau, cứ tới ngày ấy là các bà chủ gia đình ở Thụy Điển đều muốn thấp

nén lên, dọn cơm cho cả nhà ăn vào lúc trời còn tờ mờ sáng.

Vào ngày 13 tháng Mười Hai, Thủ đô Stockholm còn tổ chức thi chọn "Tiểu thư Lucia". Khi lễ hội tuyển chọn kết thúc, cả nước đều ngưng việc để chúc mừng. Tiểu thư Lucia thì ăn mặc chỉnh tề, trên mũ có thấp nển, cưỡi ngựa, đi vây quanh là đội danh dự nữ nhi đồng quần áo toàn màu trắng toát, rậm rộ và trang trọng diễu hành qua các đường phố.

TẾT NỮ HOÀNG BỔ CỬI

Tết Nữ hoàng bổ củi có ở Pháp. Vào ngày tết này, trên các quảng trường chất đầy những khúc gỗ to nhỏ, dài ngắn khác nhau, phụ nữ nào tham gia cuộc vui thì cầm lấy một cái búa để bổ củi. Các chàng trai bên cạnh tới vây quanh cô gái mà mình ưa thích, đưa củi giúp cô bổ được nhanh hơn, nhiều hơn. Qua nhiều vòng thi đấu, tuyển lựa, người giành thắng lợi cuối cùng được chọn làm "Nữ hoàng bổ củi".

TẾT PHỤ NỮ VUI HẾT MÌNH

Tại vùng Laizig ở Đức có Tết Phụ nữ vui hết mình. Vào ngày đó, người phụ nữ được có quyền cao nhất, được tổ chức và tham gia tất cả cuộc vui, mọi nam nhi phải tỏ ra cực kỳ kính trọng phụ nữ. Phụ nữ của Thành phố Poink còn có nghi thức đặc biệt là những cô thợ giặt quần áo mặc áo choàng chùng chạc, tự tin đi đòi "sở hữu", "chiếm lĩnh" toà nhà của chính quyền thành phố. Thị trưởng thành phố hôm đó đích thân trình trọng đem tặng họ chiếc chìa khoá tượng trưng cho quyền lực của thành phố này.



The Artist - NỤ HÔN DÀNH CHO ĐIỆN ẢNH

Trong thời đại của kỹ xảo, của 3D, của những màn rượt đuổi ngoạn mục, những cảnh bắn nhau dữ dội thì việc một cuốn phim không màu, không lời như *The Artist* vươn lên giành giải phim hay nhất tại lễ trao giải Oscar lần thứ 84 là điều vô cùng đặc biệt.

Phuong Thanh

Hollywood trong mắt kẻ đang yêu

Trái với sự xa hoa, hào nhoáng mà chúng ta thường hình dung về kinh đô điện ảnh, *The Artist* lại mang đến một Hollywood rất khác. Ở đó có một nam diễn viên phim câm hết mình cho các vai diễn, một nữ diễn viên trẻ không ngại những thử thách mới, một Hollywood lúc thì êm ả, lúc lại dậy sóng dữ dội. Nhưng mỗi nút thắt lại càng buộc ta phải lùi lại lấy đà để bom tràn tình yêu điện ảnh vào tim.

Nếu không có tình yêu này, có lẽ *The Artist* cũng chỉ là những câu chuyện xưa, tích cũ quen thuộc. Chuyện phim lấy bối cảnh Hollywood vào thập niên 20 kể về anh chàng George Valentin (nam diễn viên Jean Dujardin) vốn là một diễn viên phim câm nổi tiếng, được rất nhiều phụ nữ yêu mến, trong đó có Pepper Miller (Berenice Bejo thủ vai) - cô gái ôm giấc mộng trở thành diễn viên. Thế nhưng điện ảnh đầu thế kỷ 20 đang dần thay thế phim câm bởi phim có lời. Phim câm rồi cũng qua thời vàng

kim, nhường chỗ cho phim có lời lên ngôi. George Valentin dần rơi vào dĩ vãng, thay vào đó là nữ diễn viên sáng giá Pepper Miller.

George Valentin buộc phải lựa chọn hoặc làm mọi cách để khôi phục lại dòng phim câm hoặc chấp nhận sự đào thải nghiệt ngã của ngành công nghiệp điện ảnh, hòa mình vào dòng chảy phim có lời. Là một người gắn bó nhiều năm với phim câm, lẽ dĩ nhiên Valentin không dễ dàng bỏ cuộc. Anh tự bỏ tiền sản xuất, tự mình đóng, tự mình đạo diễn. Anh loay hoay tìm mọi cách như một chàng trai đang cố níu chân người yêu của mình.

Khi mọi cố gắng đều trở nên vô ích, Valentin chán nản, tuyệt vọng. Hết sạch tiền, anh sa vào rượu chè, sống vật vờ như một bóng ma không tình yêu hay đúng hơn là anh bị thất tình. Điện ảnh - tình yêu lớn nhất của anh đã quay lưng lại với anh.

Valentin ngồi xem lại những bộ phim của chính mình, rồi xé nát những thước phim ấy



trong con tuyệt vọng nhưng cũng chính anh mạo hiểm tính mạng để giữ lại thước phim cuối cùng còn sót lại trong biển lửa. Tình yêu trong anh là thế, nó âm ỉ, có khi có khi tưởng đã mờ dần nhưng thực sự chẳng bao giờ tắt. Đó là tình yêu trong sáng của người nghệ sĩ chân chính dành cho Hollywood, cho môn nghệ thuật thứ bảy.

Làm phim với tình yêu mãnh liệt

Trong khi các nhà làm phim không ngừng tìm kiếm những cách thức, kỹ xảo mới thu hút khán giả thì đạo diễn kiêm biên kịch Michel Hazanavicius lại đi ngược lại. Đó thật sự là một sự mạo hiểm mà không phải nhà làm phim nào cũng dám đánh đổi.

Michel Hazanavicius từng kể lại rằng ý tưởng làm phim câm đã nhen nhóm trong anh cách đây 7,8 năm nhưng ý tưởng đó lại không được mọi người hưởng ứng. "Không ai nghĩ rằng tôi có ý định nghiêm túc" - Hazanavicius nói. Bỏ ngoài tai tất cả, Michel Hazanavicius miệt

mài nghiên cứu tài liệu về phim câm, hỏi thăm những người có kinh nghiệm. Anh quyết tâm thực hiện một chuyến tàu ngược dòng lịch sử, đưa những ai từng sống trong thời đại phim câm được dịp ôn lại kỷ niệm, đưa những người trẻ tìm về những gì tinh sơ nhất của điện ảnh.

Với sự tỉ mỉ, chăm chút của Hazanavicius, khán giả thật sự được trở về với những gì nguyên sơ nhất của điện ảnh: hình ảnh đen trắng, tiết tấu nhanh, lối diễn xuất cường điệu của diễn viên. Rồi những yếu tố làm nên bộ phim như âm thanh, ánh sáng, trang phục, quay phim..., tất cả đều được xử lý hết sức tinh tế. Xem một bộ phim năm 2011 mà ta cứ tưởng như đang xem những thước phim từ thuở của Charles Chaplin.

Hơn 100 phút phim đen trắng, không lời, Michel Hazanavicius nâng niu, uyển chuyển với những nút thắt - mở, với sự chuyển biến giữa danh vọng và vực thẳm, giàu và nghèo, ngôi sao và kẻ bị quên lãng, được và mất. Hai người nghệ sĩ trong phim George Valentin và



Pepper Miller được đặt giữa hai dòng chảy trái ngược nhau, người này thành công thì người kia thất bại và khi thời thế thay đổi thì ngược lại. Vậy mà đến cuối cùng, họ vẫn quyện vào nhau, đủ để thấy sự tài tình mang đậm tính nhân văn trong nghệ thuật kể chuyện của Michel Hazanavicius.

Không chỉ riêng Michel Hazanavicius mà những người tham gia thực hiện bộ phim này từ nhà sản xuất cho đến diễn viên, ekip thực hiện có lẽ đều muốn đặt cược với trò chơi ngông của Hazanavicius. Nhưng trong canh bạc này, họ sẽ chẳng bao giờ lỗ vì dù thành công hay thất bại, họ cũng làm được việc: gửi lời cảm ơn đến cái nghiệp của mình.

Tản mạn J sắc tím JACARANDA

Nhật Bình

Nếu ai đã từng đến, làm việc và sinh sống tại Úc ắt hẳn sẽ phải thả hồn băng lãng với một khung trời sắc tím mộng mơ, nhẹ nhàng mỗi độ xuân về. Nếu ta đã từng yêu màu tím hoa băng lãng và trải lòng mình với niềm đau man mác của sắc tím hoa sim - màu của thủy chung, son sắt, đợi chờ cùng nét tím trang nhã đặc trưng của tà áo dài Huế tung bay theo con gió thì cũng sẽ yêu thêm một màu tím rất riêng của vùng trời Jacaranda xứ chuột túi xa xôi nằm ở phía Nam bán cầu.

Jacaranda theo cách gọi của người Việt là hoa phượng tím. Trái ngược với Việt Nam, khi cánh phượng hồng khoe sắc báo hiệu một mùa hè sắp đến với dàn đồng ca rí rả của lũ ve thì màu tím của Jacaranda khoe sắc lại chào đón một mùa xuân mới lại về với niềm hân hoan, vui mừng của lòng người.

Mùa đông lạnh lùng lê những bước chân cuối cùng ra đi nhường chỗ cho những chiếc nụ bé nhỏ e ấp, cuộn tròn trên các tầng cây khẳng khiu, để rồi dăm tuần sau đó trên nền trời rộng lớn sắc tím phủ đầy. Bước chân ra phố ta thấy không biết cơ man nào những hoa là hoa. Hoa chi chít, hoa nở thành chùm chen nhau khoe màu áo mới. Hoa tím trải dài từ những con lộ miền man đến những công viên rộng lớn, lại len lỏi vào từng góc ngách của các khu cư xá, bệnh viện, nhà hàng, trường học... rồi khép mình ngả bóng xuống ven sông cùng nước lặng lẽ.



Hoa như một tấm thảm nhung tím kiêu sa, quý phái trải dày trên nền đất, ta lại khẽ khàng bước từng bước sợ kéo dẫm lên hoa, sợ tổn thương hoa. Lúc ấy, ta lại mang một nỗi lòng của Lâm Đại Ngọc (nhân vật trong tác phẩm nổi tiếng Trung Quốc Hồng Lâu Mộng của Tào Tuyết Cần) tiếc thương những cánh hoa tàn lại xối đất chôn hoa...

Có những chiều nắng hanh dịu ta lang thang đây đó trong một vùng rực rỡ ánh tím đẹp đến mê hồn còn thoang thoảng cái se lạnh của mùa đông sót lại, nhẹ nhàng nhặt từng cánh hoa lả lả theo con gió ngắm nhìn rồi hít hà cái hương thoang thoảng đến dịu nhẹ, tự thấy lòng thanh thản đến bình yên.

Du khách đặt chân đến Úc vừa thơ thẩn đắm mình trong sắc tím cùng mùi hương thanh dịu, lại có thể hưởng trọn vẹn một không gian kiến trúc cổ kính trong tiết trời đang độ sang xuân. Những tấm hình lưu niệm, những thước phim quay chậm về một trời hoa tím của bạn sẽ khiến nhiều người phải thán phục và ấn tượng về sắc tím Jacaranda nơi xứ sở của những chú chuột túi kiêu hãnh!

HỘI NGHỊ CÔNG TÁC TUYỂN SINH ĐẠI HỌC - CAO ĐẲNG NĂM 2012



*TS. Nguyễn Đức Nghĩa,
Phó Giám đốc ĐHQG-
HCM chủ trì Hội nghị.*

Ngày 6/3/2012, ĐHQG-HCM tổ chức Hội nghị công tác tuyển sinh Đại học - Cao đẳng năm 2012.

Hội nghị có sự tham gia của hơn 30 đại biểu là lãnh



Hội nghị công tác tuyển sinh Đại học - Cao đẳng năm 2012.

đạo các Ban chức năng ĐHQG-HCM, lãnh đạo các trường thành viên và Khoa Y ĐHQG-HCM. TS. Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM chủ trì Hội nghị.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh năm 2011, kế hoạch tuyển sinh năm 2012 và phương hướng công tác tuyển sinh 2013 - 2015. Trong đó, kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh Đại học - Cao đẳng năm 2012 sao cho hiệu quả, an toàn, tiết kiệm được các đại biểu quan tâm và thảo luận nhiều nhất.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã thống nhất cao kế hoạch tuyển sinh 2012 của ĐHQG-HCM. Theo đó, ĐHQG-HCM chủ trương tách riêng quá trình kiểm tra trình độ thí sinh và quá trình xét tuyển, từng bước tiến tới cải tổ toàn diện phương thức tuyển sinh với mục tiêu chọn được đối tượng sinh viên có kiến thức, kỹ năng, thái độ phù hợp với ngành đào tạo, đồng

thời định hướng đúng đắn cho quá trình học tập của học sinh, giúp học sinh có sự chuẩn bị tốt cho quá trình học đại học.

Việc xét tuyển được thực hiện thống nhất trong toàn ĐHQG, phát huy tối đa khả năng liên thông trong hệ thống. Áp dụng việc nhân hệ số cho các môn thi đặc thù của ngành đào tạo nhằm lựa chọn chính xác hơn thí sinh vào ngành học phù hợp.

Năm nay, ĐHQG-HCM tuyển sinh bổ sung khối thi A1 (Toán, Vật lý, Anh văn) cho một số nhóm ngành/ ngành tại các trường thành viên, khoa trực thuộc. Cụ thể, Trường ĐH Bách khoa, Trường ĐH Kinh tế - Luật, Trường ĐH Quốc tế bổ sung khối thi A1 cho tất cả các ngành/nhóm ngành tuyển sinh khối A của trường; Trường ĐH KHTN bổ sung khối thi A1 cho nhóm ngành CNTT, ngành Toán học, ngành KT Điện tử - Truyền thông; Trường ĐH KHXH&NV bổ sung khối thi A1 cho ngành Triết học, Địa lý, Xã hội học, Thư viện-Thông tin và Đô thị học; riêng Trường ĐH CNTT chưa áp dụng khối thi A1 cho kỳ tuyển sinh 2012.

Về cụm thi, ngoài cụm thi Tp.HCM, Quy Nhơn, Cần Thơ, ĐHQG-HCM còn bổ sung thêm cụm thi tại Vinh. Các thí sinh ở 4 tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị có thể thi tại cụm này.

Phát biểu kết luận Hội nghị, TS. Nguyễn Đức Nghĩa nhấn mạnh, trong công tác tuyển sinh Đại học - Cao đẳng năm 2012, ĐHQG-HCM điều chỉnh, cập nhật ngành tuyển sinh theo mã ngành cấp IV của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời, ĐHQG-HCM sẽ làm việc với các cụm thi để thống nhất công tác tổ chức, quy chế và vấn đề tài chính. Bên cạnh đó, ĐHQG-HCM sẽ tiếp tục xét tuyển liên thông trong hệ thống và có những kiến nghị về đối tượng, chỉ tiêu trong việc xét tuyển thẳng vào các trường thành viên ĐHQG-HCM.

Được biết, ĐHQG-HCM đã phát hành bản in và bản điện tử "Những điều cần biết" về thông tin tuyển sinh ĐHQG-HCM năm 2012. Bản in được gửi đến các Sở GD&ĐT, các trường THPT từ Huế vào miền Nam. Và bản điện tử được đăng tải trên trang thông tin của ĐHQG-HCM, các trường thành viên và các cơ quan truyền thông.

Chi đoàn cơ quan ĐHQG-HCM tổ chức tư vấn tuyển sinh tại Trường THPT Bảo Lộc

Ngày 18/3/2012, Chi đoàn cơ quan khối Văn phòng ĐHQG-HCM đã tổ chức tư vấn tuyển sinh ĐH-CD năm 2012 cho gần 500 học sinh Trường THPT Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Thành phần đoàn tư vấn hầu hết là các cán bộ trẻ đang công tác ở mảng Đại học, Đào tạo của ĐHQG-HCM, của các trường thành viên và các trung tâm trực thuộc ĐHQG-HCM. Ngoài việc cung cấp các thông tin chung về kì tuyển sinh ĐH-CD năm 2012 trong cả nước và của các trường thành viên ĐHQG-HCM, Đoàn tư vấn đã tổ chức hướng nghiệp và tư vấn sâu theo 4 cụm chuyên đề: Nhóm ngành Khoa học Tự nhiên, Kỹ thuật - công nghệ; Nhóm ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn, Nghệ thuật, Công an - Quân đội; Nhóm ngành Kinh tế - Luật, chương trình

Quốc tế, liên kết; Khoa học sức khỏe, dinh dưỡng mùa thi.

Ông Nguyễn Hoàng Dương, Hiệu trưởng Trường THPT Bảo Lộc cảm ơn và đánh giá cao công tác tư vấn tuyển sinh của Chi đoàn cơ quan ĐHQG-HCM và cho rằng đây là sự kiện quan trọng đối với nhà trường, là nguồn động viên để thầy và trò trường THPT Bảo Lộc tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ.

Theo thống kê năm 2011 của ĐHQG-HCM, Trường THPT Bảo Lộc hàng năm có khoảng 230 học sinh thi tuyển vào ĐHQG-HCM, trong đó có khoảng 130 thí sinh trúng tuyển. Đây là ngôi trường nằm trong top 20 trường có điểm trung bình thí sinh dự thi ĐH cao nhất trong toàn quốc 2 năm liên tục 2010, 2011.



■ KHỐI KHOA HỌC - VĂN HÓA - XÃ HỘI THI ĐUA HƯỚNG VỀ CƠ SỞ

Hội nghị Tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2011 của Khối các bộ, ngành Khoa học - Văn hóa - Xã hội được tổ chức ngày 20/3/2012, tại Bộ Khoa học & Công nghệ dưới sự chủ trì của Bộ trưởng Bộ KH&CN Nguyễn Quân.

Tới dự có đại diện lãnh đạo Ban Thi đua khen thưởng T.Ư; Bộ KH&CN, Bộ GD&ĐT; Bộ Y tế; Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Ngoại giao; Ủy ban Dân tộc, ĐHQGHN, ĐHQG-TPHCM.

Tại Hội nghị, các đại biểu thống nhất đánh giá, năm 2011, công tác thi đua khen thưởng của các bộ, ngành Khối Khoa học - Văn hóa - Xã hội tiếp tục được đổi mới theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hướng dẫn của Hội đồng thi đua khen thưởng T.Ư và Ban Thi đua - Khen thưởng T.Ư Thông qua các phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều mô hình mới, nhân tố mới, nhiều điển hình tiên tiến xuất sắc, mang tính sáng tạo. Năm 2011, toàn Khối đã vinh dự được Nhà nước tặng: 1 Huân chương Hồ Chí Minh; 32 công trình và cụm công trình được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước có giá trị cao trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ; 4 Huân chương Hữu nghị; 23 Huân chương Độc lập các loại; 908 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và 11 Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

Các đại biểu cũng đánh giá cao ĐHQGHN đã phát động phong trào thi đua yêu nước với chủ đề "Chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2010-2011, hoàn thành kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu của Đại hội Đảng bộ lần thứ IV" và đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa nền tảng đối với quá trình xây dựng mô hình đại học mới - mô hình đại học tiên tiến, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Phát biểu tại Hội nghị, bà Trần Thị Hà - Trưởng Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương nhấn mạnh phong trào thi đua yêu nước của Khối Khoa học - Văn hóa - Xã hội đã góp phần vào động lực phát triển của đất nước. Công tác Thi đua, khen thưởng của Khối rất nề nếp, có tầm ảnh hưởng cả nước, được nhân dân đồng tình, hưởng Trong năm 2011, ĐHQGHN có 2 công trình khoa học công nghệ đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, 3 công trình đạt Giải thưởng Nhà nước; Báo cáo thường niên kinh tế Việt

Nam đã được ghi nhận và có sức lan tỏa; Dự án nghiên cứu, chế tạo nhiên liệu sinh học thành công và đưa vào thử nghiệm; khởi động và bước đầu thành công mô hình 1+a của Nhiệm vụ chiến lược; ban hành Quy chế đào tạo sau đại học; Quy định về nhiệm vụ chiến lược; hoàn thiện thêm một bước cơ cấu đa ngành, đa lĩnh vực; phát triển tài nguyên số; lần đầu tiên 4 lĩnh vực khoa học - công nghệ của ĐHQGHN được xếp vào nhóm 200 trường đại học hàng đầu châu Á, giữ vững vị trí số 1 Việt Nam với thứ hạng 22 trong khối Đông Nam Á và lần đầu tiên có mặt trong top 1000 đại học trên thế giới. Ừng tích cực. Công tác khen thưởng đảm bảo chặt chẽ hơn, kịp thời động viên, khích lệ được các tập thể và cá nhân, tổ chức tốt công tác tuyên truyền và hình thức tôn vinh.

Thay mặt cho khối, Bộ trưởng Nguyễn Quân đề nghị Ban Thi đua khen thưởng T.Ư có kế hoạch tập huấn công tác chuyên môn TĐKT cho cán bộ lãnh đạo cấp vụ, cán bộ chuyên trách về thi đua các bộ ngành để nâng cao nhận thức về công tác thi đua khen thưởng; thành lập đơn vị chuyên trách cấp vụ về công tác thi đua khen thưởng ở mỗi bộ, ngành.

Bộ trưởng Nguyễn Quân đề nghị trong năm 2012, công tác thi đua khen thưởng của Khối nên tập trung vào chủ đề hướng về cơ sở, trọng tâm là những vùng núi, khó khăn, hải đảo, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo. Các bộ, ngành trong khối cần tăng cường giao lưu, công tác tuyên truyền, đặc biệt là phát hiện nhân rộng mô hình, các cá nhân điển hình tiên tiến.

Hội nghị đã thống nhất bầu Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là Khối trưởng, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh là Khối phó trong năm 2012; bỏ phiếu bình chọn Cờ thi đua của Chính phủ và ký giao ước thi đua năm 2012.

■ ĐỔI MỚI - HỘI NHẬP - HỢP TÁC - CHẤT LƯỢNG CAO

Đó là khẩu hiệu hành động của Công đoàn Trường ĐHKHTN tại Đại hội đại biểu lần thứ 29 (nhiệm kỳ 2012 - 2014) được tổ chức vào chiều 16/3/2012.

Bám sát các nội dung chương trình hoạt động của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Công đoàn ĐHQGHN và sự chỉ đạo của Đảng ủy Trường ĐHKHTN, nhiệm kỳ 2010-2012, Công đoàn Trường đã thực hiện tốt các nội dung Nghị quyết đại hội đề

ra. Công đoàn luôn phối hợp với Nhà trường thực hiện các chế độ, chính sách, bảo vệ quyền lợi cho CBVC; tạo môi trường làm việc thân thiện, cởi mở; thường xuyên quan tâm đến đời sống tinh thần và vật chất của Công đoàn viên. Trường ĐHKHTN là đơn vị duy nhất trong ĐHQGHN có chính sách hỗ trợ kinh phí cho cán bộ có trình độ tiến sĩ mới tuyển dụng trong 01 năm tập sự nhằm thu hút cán bộ giỏi; kịp thời khen thưởng, động viên CBVC đạt thành tích trong nghiên cứu khoa học, nâng cao trình độ chuyên môn. Công đoàn Trường tích cực tham gia các phong trào thi đua; các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa,... Với những thành tích đã đạt được, Công đoàn Trường liên tục được Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Công đoàn ĐHQGHN công nhận là Công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc và nhận được nhiều bằng khen các cấp.

Đại hội đã thống nhất đề ra phương hướng, mục tiêu trong nhiệm kỳ mới là đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động công đoàn nhằm động viên CBVC toàn trường tích cực phấn đấu, xây dựng Trường ĐHKHTN trở thành trường đại học nghiên cứu tiên tiến, chất lượng cao trong đào tạo và NCKH ngang tầm với các trường đại học tiên tiến trong khu vực, phục vụ đắc lực và hiệu quả công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của Thủ đô Hà Nội.

Thay mặt Thường vụ Công đoàn ĐHQGHN, PGS.TS Trần Kim Đỉnh đã biểu dương những đóng góp quan trọng của Công đoàn Trường cho sự nghiệp phát triển của Trường ĐHKHTN, phong trào Công đoàn ĐHQGHN và toàn ngành giáo dục Việt Nam trong nhiệm kỳ vừa qua. Chủ tịch Công đoàn ĐHQGHN nhấn mạnh, Trường ĐHKHTN đang đứng trước thách thức với mục tiêu phấn đấu trở thành trường đại học tiên tiến, vì vậy đòi hỏi mỗi công đoàn viên phải nỗ lực, đóng góp nhiều hơn nữa, đồng thuận để thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN trong thời kỳ mới, trong sự phát triển mới của toàn ngành giáo dục đại học.

Đại hội đã bầu BCH khóa 29 (nhiệm kỳ 2012 - 2014) gồm 15 đồng chí.

■ NGÀY THÔNG TIN TUYỂN SINH KHOA QUỐC TẾ 2012

Ngày 18/3/2012, Khoa Quốc tế - ĐHQGHN tổ chức Ngày thông tin tuyển sinh 2012 bao gồm hội thảo và triển lãm, tư vấn tuyển sinh.

Trong hội thảo các bậc phụ huynh cùng các bạn học sinh phổ thông được cung cấp thông tin về điều kiện tuyển sinh đại học năm học 2012 - 2013, các

chuyên ngành đào tạo đại học, các loại hình học bổng, môi trường học tập và cuộc sống sinh viên từ Ban Chủ nhiệm cùng giảng viên nước ngoài đang làm việc tại Khoa Quốc tế.

Năm học 2012 - 2013, Khoa Quốc tế tiếp tục hợp tác với hơn 30 trường đại học tại Mỹ, Malaysia, Pháp, Nga, Trung Quốc, Úc, Canada,... tổ chức nhiều chương trình liên kết đào tạo đại học và sau đại học bằng các ngoại ngữ Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc. Sinh viên có thể lựa chọn những hình thức đào tạo linh hoạt như du học toàn phần hay bán phần tại Khoa Quốc tế hoặc du học tại các trường đại học đối tác. Sau khi kết thúc chương trình, sinh viên được nhận bằng cử nhân chính quy của ĐHQGHN hoặc của các trường đối tác có giá trị toàn cầu.

Theo TSKH Nguyễn Trọng Do - Chủ nhiệm Khoa, các sinh viên học tập tại Khoa, có được thành tích học tập và rèn luyện xuất sắc, sẽ nhận được những suất học bổng cho toàn bộ thời gian học (bắt đầu từ giai đoạn dự bị đại học cho đến khi tốt nghiệp) hay cho từng học kỳ. Tổng giá trị quỹ học bổng hàng năm của Khoa Quốc tế lên tới 4,5 tỷ đồng. Cao nhất là học bổng Chu Văn An có giá trị hơn 282 triệu đồng/1 sinh viên/khóa học và thấp nhất là học bổng Lê Anh Xuân có giá trị 10 triệu đồng/ năm học. Hàng năm, 12 - 15% tổng số sinh viên được nhận các các loại học bổng nói trên.

■ GIAO LƯU GIỮA SINH VIÊN ĐHQGHN VỚI DOANH NHÂN ĐÀI LOAN

Ngày 16/3/2012, ĐHQGHN phối hợp với Văn phòng Kinh tế Văn Hoá Đài Bắc tại Hà Nội, Tổng hội Thương gia Đài Loan tại Việt Nam, Hội Thương gia Đài Loan khu vực Hà Nội, Hải Phòng, Thái Bình đã tổ chức chương trình "Giao lưu giữa Sinh viên ĐHQGHN với Doanh nhân Đài Loan".

Chương trình thu hút gần 15 Doanh nghiệp, Công ty của Đài Loan tham gia.

Đây là dịp để các Doanh nghiệp Đài Loan tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, đồng thời cũng là cơ hội để sinh viên ĐHQGHN tìm hiểu về môi trường việc làm năng động của các đơn vị doanh nghiệp đến từ Đài Loan, qua đó tìm kiếm cơ hội làm việc phù hợp với chuyên môn sau khi tốt nghiệp.

Phát biểu tại buổi giao lưu, GS.TSKH Vũ Minh Giang, Phó Giám đốc ĐHQGHN bày tỏ ấn tượng trước mô hình hợp tác chặt chẽ giữa các trường ĐH của Đài Loan với các doanh nghiệp và cho biết đây cũng là mô hình đang được phát triển mạnh mẽ ở ĐHQGHN.

GS.TSKH Vũ Minh Giang nhấn mạnh, ĐHQGHN tăng cường hợp tác với nhiều ĐH trên thế giới, trong đó có quan hệ hợp tác mật thiết với nhiều trường đại học của Đài Loan. Buổi giao lưu có ý nghĩa quan

trọng giúp các doanh nghiệp Đài Loan hiểu thêm về ĐHQGHN và sinh viên của ĐHQGHN để từ đó mở ra cơ hội hợp tác tốt đẹp giữa hai bên trong việc đào tạo bồi dưỡng nhân tài.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM

TẬP HUẤN KỸ NĂNG VIẾT ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU THEO CHUẨN QUỐC TẾ

Từ ngày 12-14/3/2012, Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực ĐHQG-HCM đã tổ chức khóa tập huấn Kỹ năng viết đề cương nghiên cứu theo chuẩn quốc tế.

Khóa tập huấn đã thu hút sự quan tâm của rất nhiều nhà khoa học, nhà nghiên cứu, giảng viên đại học, chuyên viên nghiên cứu của các trường, viện và các tổ chức nghiên cứu trong cả nước.

Trình bày bài giảng, GS. Nguyễn Văn Tuấn đã cung cấp cho các học viên nhiều thông tin và kỹ năng thú vị về cách viết đề cương nghiên cứu tổng quan, cách viết cụ thể từng mục trong đề cương và tiêu chuẩn đánh giá đề cương nghiên cứu theo chuẩn quốc tế.

Nhân dịp này, ngày 15/3/2012, GS. Nguyễn Văn Tuấn đã có buổi báo cáo "Quy trình tuyển chọn và quản lý đề tài nghiên cứu khoa học ở nước ngoài" tại ĐHQG-HCM.

Được biết, GS. Nguyễn Văn Tuấn là một nhà khoa học y khoa chuyên về dịch tễ học và di truyền loãng xương. Ông hiện là giáo sư cao cấp tại Đại học New South Wales. Ngoài công việc giảng dạy ông còn là một nhà nghiên cứu khoa học với các công việc như Trưởng nhóm nghiên cứu tại Viện nghiên cứu Y khoa Garvan, Úc và là Nghiên cứu viên cao cấp Hội đồng quốc gia về nghiên cứu y khoa và y tế Úc. Trên trường quốc tế, ông đã có gần 350 công bố quốc tế trong các tập san hàng đầu về y khoa mà 70% là về di truyền học, 30% là dịch tễ học, đã từng làm giáo sư thỉnh giảng tại nhiều nước như Mỹ, Anh, Hồng Kông. Ngoài ra, ông còn là tác giả của nhiều bài báo sắc sảo liên quan đến giáo dục và khoa học.

CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM LÃNH ĐẠO CÁC BAN CHỨC NĂNG, VĂN PHÒNG ĐHQG-HCM

Ngày 12/3/2012, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ công bố Quyết định bổ nhiệm lãnh đạo các Ban chức năng, Văn phòng ĐHQG-HCM.

Theo Quyết định, Thạc sĩ Lâm Tường Thoại, Trưởng phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên Trường

ĐH Kinh tế - Luật được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh văn phòng ĐHQG-HCM;

PGS.TS Đỗ Phúc, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH CNTT kiêm nhiệm chức vụ Trưởng ban Ban Quan hệ đối ngoại ĐHQG-HCM;

Thạc sĩ Dương Thị Kim Anh, Phó Ban Tuyên huấn Đảng ủy ĐHQG-HCM kiêm nhiệm chức vụ Phó Trưởng ban Ban Công tác sinh viên (CTSV) ĐHQG-HCM;

Thạc sĩ Lưu Trung Thủy, Trưởng phòng Phụ trách bộ phận Công tác Chính trị tư tưởng học sinh - sinh viên giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban CTSV ĐHQG-HCM;

Ông Mai Thanh Bình, Trưởng phòng Quản lý đô thị và dịch vụ, Trung tâm Quản lý và Phát triển khu đô thị ĐHQG-HCM giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý và Phát triển khu đô thị ĐHQG-HCM;

Ông Trần Việt Thắng, Trưởng phòng Phụ trách bộ phận Quản lý hoạt động học sinh - sinh viên Ban CTSV ĐHQG-HCM giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý và Phát triển khu đô thị ĐHQG-HCM.

Trao Quyết định bổ nhiệm và phát biểu giao nhiệm vụ tại buổi Lễ, Giám đốc ĐHQG-HCM - PGS.TS Phan Thanh Bình chúc mừng, kỳ vọng và tin tưởng rằng đây là lực lượng nòng cốt, sẽ cùng gắn bó và xây dựng ĐHQG-HCM xứng tầm.

GẶP MẶT THÂN MẬT NHÂN NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ

Mùng Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Công đoàn Cơ quan và Văn phòng ĐHQG-HCM đã tổ chức buổi gặp mặt thân mật cho hơn 70 nữ Cán bộ-Viên chức Cơ quan ĐHQG-HCM. Thay mặt Ban Giám đốc ĐHQG-HCM, Phó Giám đốc-TS. Nguyễn Đức Nghĩa đã đến tham dự và phát biểu chúc mừng.

Ngoài việc nhận được quà của Ban tổ chức, các nữ Cán bộ-Viên chức ĐHQG-HCM còn rất vui mừng và xúc động khi nhận được những lời chúc bất ngờ và ý nghĩa từ các đồng nghiệp nam trong ngày đặc biệt này.

Được biết, đây là hoạt động truyền thống của Công đoàn Cơ quan ĐHQG-HCM nhằm tôn vinh các nữ Cán bộ-Viên chức; đồng thời thắt chặt tình đoàn kết, gắn bó giữa các đồng nghiệp trong Cơ quan

KHỞI CÔNG CÔNG TRÌNH NHÀ Ở CÔNG VỤ 12 TẦNG - KHU NHÀ CÔNG VỤ ĐHQG-HCM

Ngày 2/3/2012, Đại học Quốc gia Tp.HCM đã tổ chức Lễ khởi công công trình nhà ở công vụ 12 tầng - Khu nhà công vụ ĐHQG-HCM tại xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Phát biểu tại buổi Lễ, PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM nhấn mạnh, công trình nhà ở công vụ 12 tầng là công trình được ĐHQG-HCM ưu tiên đầu tư nhằm chăm lo, phục vụ đời sống của cán bộ, viên chức, công chức, giảng viên trẻ của ĐHQG-HCM; giúp các cán bộ, giảng viên, viên chức, công chức trẻ sớm ổn định cuộc sống, yên tâm công tác và cống hiến dài lâu cho sự nghiệp giáo dục đào tạo của đất nước; đồng thời hy vọng công trình sẽ được thi công an toàn, đảm bảo chất lượng và tiến độ để sớm đưa vào sử dụng.

Phát biểu tại buổi Lễ, ông Nguyễn Hoàng Sơn, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 hứa sẽ tăng cường chỉ đạo và xây dựng công trình đảm bảo mỹ thuật, kỹ thuật, đúng tiến độ và an toàn nhằm đáp ứng sự tin tưởng, tín nhiệm của Lãnh đạo ĐHQG-HCM.

Công trình nhà ở công vụ 12 tầng - Khu nhà công vụ ĐHQG-HCM có diện tích 12.550 m² do Trung tâm Tư vấn xây dựng VNCC tại Tp.HCM - Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam thiết kế và do Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 thi công. Theo kế hoạch, công trình sẽ được hoàn thành vào Quý 4/2013.

THÔNG BÁO HỘI NGHỊ QUỐC TẾ VỀ CÔNG NGHỆ VI MẠCH "SOLID-STATE SYSTEMS SYMPOSIUM" NĂM 2012

Từ ngày 22-24/8/2012, Đại Học Quốc Gia Tp.HCM và Khu Công nghệ cao Tp.HCM sẽ tổ chức Hội nghị quốc tế về Công nghệ Vi mạch "Solid-State Systems Symposium" năm 2012 (4S-2012).

Địa điểm: Khách sạn Majestic, số 1 đường Đồng Khởi, Q1, Tp.HCM (dự kiến).

Đây là một sự kiện được tổ chức hai năm một lần

với định hướng trở thành nơi gặp gỡ và là một diễn đàn trao đổi cho các nhà khoa học, các kỹ sư và sinh viên trên toàn thế giới, những người có đam mê công nghệ VLSI và bán dẫn.

Hội nghị này không chỉ đóng vai trò như một diễn đàn trao đổi khoa học, kỹ thuật giữa các nhà nghiên cứu và chuyên gia, mà còn là một cơ chế nhà nước-học thuật-công nghiệp cho các lãnh đạo chính trị, kinh tế, doanh nghiệp trong một nỗ lực phối hợp nhằm đóng góp cho sự phát triển của ngành công nghiệp VLSI Việt Nam.

Tham gia báo cáo tại Hội nghị là các nhà khoa học uy tín từ các trường đại học và viện nghiên cứu tại một số quốc gia trên thế giới.

TRAO QUYẾT ĐỊNH GIAO NHIỆM VỤ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ CHUYÊN NGÀNH KHOA HỌC VẬT LIỆU

Ngày 16/1/2012, Giám Đốc ĐHQG-HCM ký Quyết định số 17/QĐ-ĐHQG-ĐH&SĐH, giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành Khoa học Vật liệu cho Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và Phòng Thí nghiệm Công nghệ Nano thuộc ĐHQG-HCM.

Ngày 13/2/2012, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ trao Quyết định giao nhiệm vụ tổ chức và quản lý đào tạo trình độ Tiến sĩ chuyên ngành Khoa học Vật liệu cho 2 đơn vị này.

Theo đó, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên chịu trách nhiệm đối với toàn bộ công tác tuyển sinh, quản lý hồ sơ đào tạo, cấp văn bằng và tham gia đào tạo. Phòng Thí nghiệm Công nghệ Nano chịu trách nhiệm đào tạo.

Phát biểu giao nhiệm vụ, PGS.TS. Huỳnh Thành Đạt, Phó Giám đốc thường trực ĐHQG-HCM đánh giá cao những thành tựu đạt được trong đào tạo, nghiên cứu khoa học của Phòng Thí nghiệm Công nghệ Nano và sự hợp tác giữa Trường ĐH KHTN và Phòng Thí nghiệm Công nghệ Nano trong thời gian qua; đồng thời chỉ đạo hai đơn vị cần hỗ trợ, hợp tác chặt chẽ hơn nữa, hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực trình độ Tiến sĩ ngành Khoa học Vật liệu mà lãnh đạo ĐHQG-HCM đã giao phó.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

NHIỀU HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ

Ngày 8/3/2012, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên đã tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3 với nhiều hoạt động sôi nổi dành cho cán bộ - viên chức

Trường, đặc biệt là các cán bộ nữ. Các hoạt động gồm văn nghệ karaoke, hội thi nấu ăn, bóng đá nữ, kéo co nữ.

Tại Lễ kỷ niệm, PGS.TS Võ Thị Bạch Mai - Chủ tịch Công đoàn Trường ĐH KHTN đã ôn lại lịch sử ra

đời ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3 và cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng - hai vị nữ anh hùng dân tộc đầu tiên đánh đuổi ngoại xâm giành lại chủ quyền dân tộc.

Nhân dịp này, PGS.TS Dương Ái Phương - Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN đã thay mặt lãnh đạo, CB-VC Trường ĐH KHTN gửi lời chúc mừng và gửi tặng đến toàn thể cán bộ nữ của Trường lẵng hoa tươi thắm thay cho cảm ơn vì những đóng góp tích cực của các chị em cho sự nghiệp phát triển chung của nhà trường. Đồng thời, mong muốn cán bộ nữ của Trường sẽ tiếp tục cống hiến và phát huy khả năng sáng tạo của mình trong công việc; xứng đáng là những phụ nữ "giỏi việc nước, đảm việc nhà".

PHÓ THỦ TƯỚNG NGUYỄN THIỆN NHÂN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI TRƯỜNG ĐH KHTN

Nhân chuyến thăm và làm việc với ĐH Quốc gia TP.HCM, ngày 3/3, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân và Đoàn công tác của Chính phủ đã có buổi gặp gỡ và làm việc với Trường ĐH Khoa học Tự nhiên ĐHQG-HCM về công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo của trường.

Tại buổi làm việc, Phó Thủ tướng cùng Đoàn công tác đã được nghe GS.TS Trần Linh Thuộc - Phó Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN - báo cáo vắn tắt tình hình hoạt động giảng dạy và nghiên cứu của nhà trường trong những năm gần đây.

GS.TS Trần Linh Thuộc cho biết, mục tiêu của Chiến lược phát triển Trường ĐH KHTN trong 5 năm tới là trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học cơ bản và khoa học công nghệ mũi nhọn hàng đầu trong hệ thống giáo dục đại học tại Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước. Trong kế hoạch của Chiến lược này, sự gắn kết chặt chẽ giữa Nhóm các chiến lược đào tạo, đặc biệt là đào tạo sau đại học với Nhóm chiến lược về khoa học công nghệ được xem là trọng tâm; trong đó Nhóm các chiến lược về khoa học công nghệ được xác định là đòn bẩy cho sự phát triển của nhà trường trong ĐHQG-HCM.

Để có thể xác định và hướng tới mục tiêu này, những năm qua nhà trường đã có sự chuẩn bị kỹ về nền tảng cơ bản: đào tạo, khoa học công nghệ, nhân sự, cơ sở vật chất....

Theo GS.TS Trần Linh Thuộc, từ năm 2006-2010, Trường ĐH KHTN tập trung phát triển qui mô đào tạo, đặc biệt là đào tạo sau đại học; đổi mới phương pháp giảng dạy, phát triển chương trình đào tạo chất lượng cao và các loại hình đào tạo mới... Hiện nhà trường có gần 15.900 SV đại học, cao đẳng, hơn 1.700 học viên cao học và 121 nghiên

cứu sinh. So với năm 2006, qui mô đào tạo đại học chính qui của Trường đã tăng 10%.

Đối với khoa học công nghệ, nhà trường đầu tư trang bị mới nhiều phòng thí nghiệm (PTN) chuyên sâu. Trong đó có PTN Nghiên cứu và Ứng dụng tế bào gốc là PTN đi đầu trong lĩnh vực này tại Việt Nam. Hiện trường có 04 PTN được công nhận là PTN trọng điểm cấp ĐHQG: PTN Nghiên cứu và Ứng dụng tế bào gốc, PTN Công nghệ sinh học phân tử, PTN Hóa lý ứng dụng, PTN Phân tích trung tâm. Hoạt động KHCN cũng phát triển tích cực hiệu quả và từng bước xác lập vị trí tiên phong trong lĩnh vực KHCN mũi nhọn như trí tuệ nhân tạo, vật liệu mới, năng lượng hạt nhân... Nổi bật là sản phẩm phần mềm "Tiếng nói Phương Nam - VOS" có thể tạo ra giọng nói nhân tạo của người trên máy tính từ dữ liệu đầu vào là văn bản của nhóm nghiên cứu PTN Trí tuệ nhân tạo AILAB, đoạt giải Ba Nhân tài Đất Việt năm 2009 và được chuyển giao cho công ty Việt Bản đồ (VietMap) để tích hợp VOS trên các sản phẩm của công ty.

Bên cạnh đó, công tác hợp tác quốc tế cũng được nhà trường chú trọng phát triển để hỗ trợ công tác đào tạo, KHCN và xây dựng đội ngũ. Nhà trường hiện có trên 50 thỏa thuận hợp tác quốc tế với các trường đại học, viện nghiên cứu và tổ chức khoa học trên thế giới. Từ đó, phát triển nguồn học bổng du học cho sinh viên, cán bộ- viên chức. Ước tính, Trường có hơn 250 cán bộ đang được đào tạo và nghiên cứu ở các nước tiên tiến trên thế giới.

Về cơ sở vật chất, Trường ĐH KHTN hiện có 02 cơ sở : 227 Nguyễn Văn Cừ, quận 5 là nơi tập trung hầu hết các hoạt động chính của nhà trường và cơ sở Linh Trung Thủ Đức có diện tích 34 ha, nằm trong khuôn viên qui hoạch chung của ĐHQG-HCM.

Phát biểu tại buổi làm việc Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã ghi nhận và đánh giá cao những thành tích cũng như những đóng góp của tập thể Trường ĐH KHTN cho sự nghiệp giáo dục và nghiên cứu khoa học, qua đó mong muốn nhà trường tiếp tục phát huy. Phó Thủ tướng cũng nêu một số kiến nghị để nhà trường định hướng phát triển. Theo đó, nhà trường cần xây dựng đề án hoàn chỉnh từ bước hình thành, hoạt động đến phát triển hiệu quả PTN với các sản phẩm nghiên cứu khoa học chất lượng, có khả năng ứng dụng cao để Nhà nước có thể tin tưởng và xem xét đầu tư. Nhà trường cũng cần sớm hoàn thiện chuẩn hóa chương trình đào tạo, chuẩn giảng viên và chuẩn đầu ra. Bên cạnh đó, phải xây dựng đội ngũ nòng cốt trong nghiên cứu và sáng tạo khoa học công nghệ.

HOẠT ĐỘNG CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHKHXH&NV TẠI "HỘI NGHỊ HIỆU TRƯỞNG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NAM-NHẬT BẢN LẦN THỨ HAI NĂM 2012" TỔ CHỨC TẠI NHẬT BẢN

PGS.TS Võ Văn Sen, Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn và TS. Nguyễn Khắc Cảnh, Phó hiệu trưởng nhà trường tham dự "Hội nghị Hiệu trưởng các trường Đại học Việt Nam-Nhật Bản lần thứ hai năm 2012" được tổ chức từ ngày 11/3/2012 đến ngày 13/3/2012, tại Trường Đại học Kyoto, Nhật Bản.

Hội nghị Hiệu trưởng các trường Đại học Việt Nam-Nhật Bản do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Việt Nam và Bộ Giáo dục, Văn hoá, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Nhật Bản (MEXT) tổ chức hai năm một lần, nhằm thúc đẩy hợp tác và triển khai thực hiện cam kết về giáo dục và đào tạo giữa hai quốc gia. Tiếp theo Hội nghị Hiệu trưởng các trường Đại học Việt Nam - Nhật Bản lần thứ nhất tổ chức tại Việt Nam năm 2009, Hội nghị Hiệu trưởng các trường Đại học Việt Nam - Nhật Bản lần thứ hai được Bộ GD&ĐT Việt Nam uỷ quyền cho Đại học Quốc gia (ĐHQG) Hà Nội và MEXT giao cho Trường Đại học Kyoto, đồng tổ chức.

Đại học Kyoto là một trong những trường Đại học hàng đầu của Nhật Bản và thế giới với các giáo sư hàng đầu trên thế giới đã từng đạt các giải thưởng: 7 giải Nobel (4 Vật lý, 2 Hoá học, 1 Sinh lý học và Y học), 2 giải Fields và 1 giải Gauss.

Tham dự Hội nghị có gần 60 trường Đại học của Việt Nam, trong đó có hầu hết các trường thành viên của hai ĐHQG và hơn 100 trường Đại học lớn của Nhật Bản. Trong phiên khai mạc Hội nghị có Thứ trưởng Bộ GD&ĐT Việt Nam và Thứ trưởng MEXT, Phó Đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam và Đại sứ Việt Nam tại Nhật Bản tham dự.

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NÂNG CAO NĂNG LỰC NHÀ BÁO TRẺ VIỆT NAM

Ngày 9/3/2012, lễ khai mạc chương trình đào tạo "Nâng cao năng lực nhà báo trẻ Việt Nam" đã diễn ra tại Hội trường D - trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn - ĐHQG TP.HCM.

Đây là dự án kéo dài từ ngày 9 đến 18/3 do nhóm dự án Nâng cao năng lực nhà báo trẻ Việt Nam phối hợp với khoa Báo chí và Truyền thông (Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn) tổ

chức, với sự hỗ trợ của Đại sứ quán Hoa Kỳ.

Tham dự chương trình, sinh viên được giao lưu và trao đổi với 13 nhà báo, chuyên gia về các chuyên đề như: Đạo đức nghề báo; xu hướng báo chí mới và Truyền thông đa phương tiện; kỹ năng hỏi đáp hợp báo; kỹ năng viết báo chuyên sâu; kỹ năng viết báo kinh tế; kỹ năng viết headlines, biên tập tin; kỹ năng viết lời bình; kỹ năng làm phóng sự truyền hình ngắn...

Nội dung chương trình còn bao gồm một chuyến đi thực tế và viết bài tại trung tâm bảo trợ trẻ em Tam Bình (Thủ Đức).

Dự án thu hút sự tham gia của hơn 130 sinh viên lớp BCK09, giúp các bạn trang bị những kỹ năng cần thiết để bước vào kì thực tập sắp tới tại các cơ quan báo chí.

HỘI NGHỊ "THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG CỬ NHÂN NGÀNH LỊCH SỬ, NGÀNH LƯU TRỮ HỌC VÀ QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG - NHÌN TỪ PHÍA CÁC NHÀ TUYỂN DỤNG"

Ngày 29/2/2012, Khoa Lịch sử Trường ĐHKHXH&NV đã tổ chức Hội nghị thực trạng chất lượng cử nhân ngành Lịch sử, ngành Lưu trữ học và Quản trị văn phòng - nhìn từ phía các nhà tuyển dụng.

Hội nghị có sự tham dự của hơn 30 đại biểu các đơn vị tuyển dụng chủ yếu của Khoa như: Ban Tuyên giáo Tp.HCM, Ban Tuyên giáo Quận 1, Ban Tuyên giáo tỉnh Đồng Nai, Bảo tàng Chứng tích chiến tranh, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, Bảo tàng Tp.HCM, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV, Chi Cục Văn thư và Lưu trữ Tp.HCM.

Phát biểu tại Hội nghị, hầu hết các nhà tuyển dụng đều bày tỏ sự đồng tình trong việc đánh giá cao chất lượng đào tạo cử nhân ngành Lịch sử (Lịch sử Việt Nam, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử thế giới, Khảo cổ học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Bảo tàng học và Di sản), ngành Lưu trữ học và Quản trị văn phòng của Khoa. Nhiều nhà tuyển dụng khẳng định trong quá trình tuyển dụng, hồ sơ của các ứng viên tốt nghiệp ngành Lịch sử, ngành Lưu trữ học và Quản trị văn phòng tại Trường ĐHKHXH&NV luôn được ưu tiên để xem xét tuyển dụng. Bên cạnh đó, các nhà tuyển dụng cũng đưa ra các ý kiến đóng góp cho Khoa như Khoa cần chú ý điều chỉnh phương pháp dạy và học theo hướng

tăng cường rèn luyện các kỹ năng trong nghiên cứu khoa học và các kỹ năng mềm...

Phát biểu tổng kết Hội nghị, PGS.TS Hà Minh Hồng, Trưởng Khoa Lịch sử đã tiếp thu những ý kiến đóng góp của các nhà tuyển dụng và hứa sẽ triển khai nghiên cứu cụ thể về nhu cầu của các nhà

tuyển dụng, những yêu cầu phải có đối với sinh viên sau khi tốt nghiệp đại học ngành Lịch sử, ngành Lưu trữ học và Quản trị văn phòng để kịp thời điều chỉnh công tác tổ chức giảng dạy hiện nay và xây dựng, điều chỉnh chương trình giáo dục đại học của Khoa trong thời gian tới.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

HỘI NGHỊ ĐẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT LẦN THỨ NHẤT - KHÓA II

Ngày 27/02/2012, Đảng bộ Trường Đại học Kinh tế - Luật đã tổ chức Hội nghị Đảng viên lần thứ nhất - Khóa II với sự tham gia của toàn thể đảng viên của 12 Chi bộ trực thuộc.

Hội nghị đã thông qua báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường đánh giá công tác của Đảng bộ năm 2011; thảo luận phương hướng - nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ trong năm 2012. Trong năm 2011, Đảng bộ Trường Đại học Kinh tế - Luật đã thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đã đề ra và phát huy tốt vai trò lãnh đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị trong toàn thể cán bộ, giảng viên, sinh viên, thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Thay mặt Đảng bộ Trường, Đồng chí Nguyễn Tiến Dũng - Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường trình bày tóm tắt dự thảo Chiến lược phát triển Trường Đại học Kinh tế - Luật giai đoạn 2011 - 2015.

Hội nghị đã nhận được nhiều ý kiến thảo luận, đóng góp của đảng viên về: nâng cao chất lượng

đào tạo; phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên; đánh giá thi đua đối với Chi bộ, đảng viên,... nhằm góp phần xây dựng nhà trường theo định hướng đại học nghiên cứu, có uy tín trong nước và khu vực.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, đồng chí Nguyễn Công Mậu - Phó Bí thư Đảng ủy ĐHQG - HCM đánh giá cao thành quả của toàn tập thể Đảng bộ và đảng viên Trường Đại học Kinh tế - Luật đạt được trong năm 2011, xứng đáng là Cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Đồng thời định hướng Đảng bộ Trường tập trung thực hiện các nhiệm vụ: nâng cao nhận thức của đảng viên về hệ thống ĐHQG - HCM; kiện toàn công tác nhân sự các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2015; rà soát chế độ sinh hoạt - kỷ luật Đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt các Chi bộ, chỉ đạo thực hiện thành công Đại hội Công đoàn Trường và Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp,...

Kết quả xếp loại thi đua năm 2011 trong toàn Đảng bộ có 10/12 Chi bộ đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh, 2 Chi bộ đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đảng bộ Trường đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh.

Công trình... (Tiếp theo trang 51)

Cùng với Hoa còn có sáu học trò của thầy Trường sắp xếp ngoài giờ học đến cùng phụ làm, vừa để học thêm những kiến thức sinh học thực tế.

Để mỗi người cùng góp tay

Trường ĐH Khoa học tự nhiên cho mượn không gian trồng rau, cung cấp điện miễn phí, cô Mai bỏ tiền túi 10 triệu đồng, lãnh đạo ĐH Quốc gia hỗ trợ khoảng 20 triệu đồng nữa để có kinh phí nghiên cứu.

Bí thư Ban Cán sự Đoàn ĐH Quốc gia TP.HCM Phạm Thanh Sơn nói: "Chúng tôi nhận thấy đây không chỉ là đề tài thiết thực mà còn là cả tình cảm, là đóng góp cụ thể nhất có thể làm cho đảo xa nên đặt hàng các bạn thực hiện và cố gắng hoàn thành càng sớm càng tốt". PGS.TS Bạch Mai chia sẻ: "Nếu có được sự hỗ trợ từ

các đơn vị để có diện tích nghiên cứu lớn hơn, hay được hỗ trợ thêm thiết bị như hệ thống đèn chiếu sáng thì việc nghiên cứu sẽ tốt hơn".

Từ kết quả ban đầu ấy, Ban Cán sự Đoàn ĐH Quốc gia và nhóm thực hiện đang cố gắng liên lạc, tìm được suất ra đảo trong những chuyến tàu sắp tới để trồng thử nghiệm và điều chỉnh các phát sinh trong điều kiện thực tế tại đảo, trước khi triển khai trên diện rộng vì "chỉ khi nào trồng được cây rau trong điều kiện đúng như trên đảo, khi đó mới có thể khẳng định đề tài có hiệu quả hay không", Trường nói.

Với người đã từng một lần đặt chân đến Trường Sa như Trường, quá trình nghiên cứu ấy không đơn thuần làm khoa học mà còn là tình cảm, là nghĩa vụ mà mỗi người dân VN khi có cơ hội ra thăm đảo đều ước mong sẽ làm được một điều gì đó - dù chỉ là nhỏ nhất - cho vùng đất máu thịt không thể tách rời của Tổ quốc thân yêu.